GK
WOODWORKING MATERIALS



Phụ kiện nội thất & Giải pháp đột phá

Bảng giá 2026, Việt Nam







GERMAN EXCELLENCE
IN FURNITURE FITTINGS

Hettich

Về Hettich

About Hettich

Thành lập từ năm 1888 tại CHLB Đức, Hettich là một trong những tập đoàn hàng đầu thế giới chuyên sản xuất phụ kiện nội thất chất lượng cao . Với hơn 135 năm kinh nghiệm, Hettich hiện có mặt tại hơn 100 quốc gia, sở hữu 38 chi nhánh toàn cầu và đội ngũ hơn 8.600 nhân viên.



Hettich nội bật với các giải pháp phụ kiện thông minh như bản lề giảm chấn Sensys, ray trượt Quadro, hệ thống ngăn kéo InnoTech / AvanTech, của trượt Topline và WingLine, đáp ứng mọi nhu cầu từ thiết kế đến vận hành trong nội thất hiện đại

Với triết lý "Công nghệ cho con người", Hettich không ngừng đổi mới để mang đến những sản phẩm êm ái, bền bỉ, thẩm mỹ cao. góp phần kiến tạo không gian sống tiện nghi và đẳng cấp.

Về Công ty Gia Khang

About Gia Khang

Thành lập năm 2021, Công ty TNHH Thương mại Gỗ Gia Khang là một doanh nghiệp trẻ đầy tiềm năng, hoạt động trong lĩnh vực phân phối ván gỗ công nghiệp và phụ kiện nội thất cao cấp. Mang trong mình năng lượng trẻ trung, tinh thần cầu tiến và khát vọng đổi mới, Gia Khang đang từng bước khẳng định vị thế của mình trong chuỗi cung ứng vật liệu nội thất Việt Nam, trở thành cầu nối đáng tin cậy giữa công nghệ – thẩm mỹ – và chất lượng quốc tế.

Không chỉ dừng lại ở việc phân phối sản phẩm, Gia Khang mong muốn tạo dựng một hệ sinh thái vật liệu nội thất thông minh, nơi chất lượng, công năng và thẩm mỹ được hòa quyện để mang lại giải pháp hoàn thiện cho mọi không gian sống – từ nhà ở, văn phòng đến công trình thương mại.

Với định hướng phát triển bền vững, Gia Khang không ngừng mở rộng danh mục sản phẩm, hợp tác cùng các thương hiệu uy tín trong và ngoài nước nhằm mang đến cho khách hàng những giải pháp vật liệu tiên tiến, đạt chuẩn quốc tế. Doanh nghiệp chú trọng đầu tư vào dịch vụ tư vấn, hỗ trợ kỹ thuật và hậu mãi, lấy trải nghiệm của đối tác và khách hàng làm trung tâm trong mọi hoạt động. Bên cạnh đó, Gia Khang xây dựng đội ngũ nhân sự chuyên môn cao, am hiểu thị trường và luôn sẵn sàng đồng hành cùng khách hàng trong từng dự án. Với tinh thần linh hoạt và sáng tạo, công ty nhanh chóng thích ứng với xu hướng thiết kế và nhu cầu ngày càng đa dạng của thị trường nội thất. Gia Khang hướng tới mục tiêu trở thành đối tác chiến lược dài hạn, góp phần nâng tầm chất lượng không gian sống và giá trị công trình tại Việt Nam.

WOODWORKING MATERIALS

Fanpage: Gia Khang Wcomp



Bản lề 04 - 13



Ray trượt 14 - 20



Ray hộp AvanTech You và InnoTech Atira 21 - 33



Hệ thống cửa trượt 34 - 44



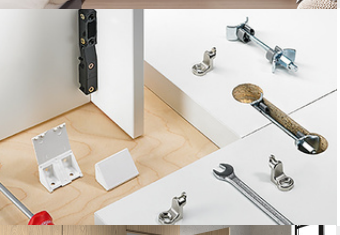
Hệ thống cửa xếp 45 - 53



Hệ thống FurnSpin 54 - 59



Phụ kiện tủ áo 60 - 65



Phụ kiện liên kết 66 - 70



Phụ kiện nhà bếp 71 - 106

Lưu ý: Bảng giá này do Công ty TNHH Hettich Việt Nam khuyến nghị và chỉ áp dụng riêng cho thị trường Việt Nam.
Đơn giá được thể hiện bằng VNĐ và chưa bao gồm VAT. Giá có thể được điều chỉnh mà không cần thông báo trước.







Hãy cùng chúng tôi kiến tạo tương lai của ngành nội thất

Cùng tạo nên những sản phẩm nội thất mang lại thành công cho bạn – hôm nay và cả trong tương lai.

Với Hettich, bạn có thể đáp ứng những nhu cầu riêng của từng khách hàng, hiện thực hóa ý tưởng, tạo dấu ấn thiết kế và mang đến những khoảnh khắc thật đặc biệt.

Điều đó trở nên đơn giản hơn bao giờ hết trong 3D Xperience World của chúng tôi.

Tại www.hettich.com, bạn sẽ tìm thấy rất nhiều gợi ý và cảm hứng cho các giải pháp nội thất – sẵn sàng cho những yêu cầu mới đến từ các xu hướng lớn như cá nhân hóa, đô thị hóa và mô hình làm việc mới.

Sau đại dịch, việc sử dụng các công cụ số đã trở thành một phần quen thuộc trong công việc của tất cả chúng ta – và chúng mang lại vô số lợi ích: linh hoạt hơn, hiệu quả hơn và chủ động hơn. Catalogue này được kết nối trực tiếp với hệ thống eServices của Hettich để bạn khai thác trọn vẹn những tiện ích đó. Bạn có thể đặt hàng trên Hettich eShop bất cứ lúc nào, bất cứ nơi đâu; tự do thiết kế và lên ý tưởng cho các sản phẩm nội thất mới.

Mọi thông tin chuyên sâu, nguồn cảm hứng thiết kế, các concept hoàn chỉnh, dữ liệu CAD, công cụ Technical Assistant và nhiều tiện ích khác đều có sẵn – tập trung trong một nền tảng duy nhất.

Hãy đồng hành cùng Hettich và đón nhận những cơ hội mới mà tương lai mang đến.

Trân trọng,

Dr. Andreas Hettich



Bản lề cho cánh tủ



Supplier
DESIGN + MATERIALS + TECHNOLOGY
GOLD STAR AWARD
HETTICH AUSTRALIA
AWISA 2014

reddot design award winner 2008

product design award 2009

reddot award 2014 winner

product design award 2014

GERMAN DESIGN AWARD SPECIAL 2017

GOOD DESIGN AWARD 2014

DESIGN AWARD 2016

hettich.com/short/4d1ca4

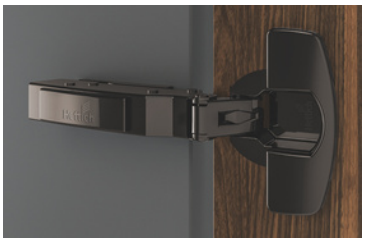
Bản lề cho cánh tủ

- Bản lề Sensys tích hợp giảm chấn



Sensys 8645i - Bản lề cửa tiêu chuẩn - Niken

Chức năng	Mô tả	Mã số	Đơn giá
• Độ dày cửa: 15 - 24 mm • Góc mở 110° • Tích hợp giảm chấn	Trùm ngoài	9071205 9072378	123,000 117,000
	Trùm nửa	9071206 9072847	130,000 124,000
	Lọt lòng	9091207	Liên hệ



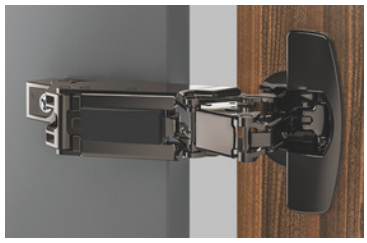
Sensys 8645i - Bản lề cửa tiêu chuẩn - Đen Obsidian

Chức năng	Mô tả	Mã số	Đơn giá
• Độ dày cửa: 15 - 24 mm • Góc mở 110° • Tích hợp giảm chấn	Trùm ngoài	9091738	147,000
	Trùm nửa	9091739	156,000
	Lọt lòng	9091740	166,000



Sensys 8657i - Bản lề góc mở rộng - Niken

Chức năng	Mô tả	Mã số	Đơn giá
• Độ dày cửa: 15 - 32 mm • Góc mở 165° • Tích hợp giảm chấn	Trùm ngoài	9099540	305,000
	Trùm nửa	9099550	Liên hệ



Sensys 8657i - Bản lề góc mở rộng - Đen Obsidian

Chức năng	Mô tả	Mã số	Đơn giá
• Độ dày cửa: 15 - 32 mm • Góc mở 165° • Tích hợp giảm chấn	Trùm ngoài	9091767	310,000
	Trùm nửa	9091768	318,000



Sensys 8631i - Bản lề cánh dày- Niken

Chức năng	Mô tả	Mã số	Đơn giá
• Độ dày cửa: 15 - 32 mm • Góc mở 95° • Tích hợp giảm chấn	Trùm ngoài	9090260	135,500
	Trùm nửa	9090270	143,500
	Lọt lòng	9090280	151,000



Sensys 8631i - Bản lề cánh dày - Đen Obsidian

Chức năng	Mô tả	Mã số	Đơn giá
• Độ dày cửa: 15 - 32 mm • Góc mở 95° • Tích hợp giảm chấn	Trùm ngoài	9091753	155,000
	Trùm nửa	9091755	164,000
	Lọt lòng	9091756	173,000



Sensys 8631i - Bản lề cửa khung nhôm - Aluminum Niken

Chức năng	Mô tả	Mã số	Đơn giá
• Độ dày cửa: < 32 mm • Góc mở 95° • Tích hợp giảm chấn	Trùm ngoài	9091215	175,000
	Trùm nửa	9091216	Liên hệ
	Lọt lòng	9091217	Liên hệ

Vui lòng đặt riêng đế bản lề và các phụ kiện tại trang 11 - 13

Bản lề cho cánh tủ

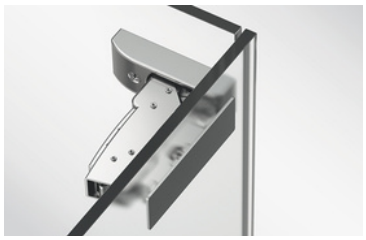
- Bản lề Sensys tích hợp giảm chấn



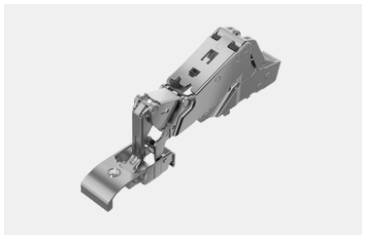
Sensys 8631i - Bản lề cửa khung nhôm- Aluminum Đen Obsidian			
Chức năng	Mô tả	Mã số	Đơn giá
• Độ dày cửa: < 32 mm • Góc mở 95° • Tích hợp giảm chấn	Trùm ngoài	9091224	209,200
	Trùm nửa	9091225	218,200
	Lọt lòng	9091226	Liên hệ



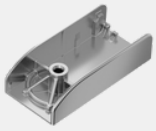
Sensys 8638i - Bản lề cửa khung nhôm - Đen Obsidian			
Chức năng	Mô tả	Mã số	Đơn giá
• Độ dày cửa: < 20 mm • Góc mở 95° • Tích hợp giảm chấn	Trùm ngoài	9091744	200,000



Sensys - Bản lề cánh kính - Niken			
Chức năng	Mô tả	Mã số	Đơn giá
• Độ dày cửa: 4 - 6 mm • Góc mở 110° • Tích hợp giảm chấn	Trùm ngoài	9134990	394,000



Sensys - Bản lề cánh kính - Niken			
Chức năng	Mô tả	Mã số	Đơn giá
• Độ dày cửa: 4 - 8 mm • Góc mở 165° • Tích hợp giảm chấn	Trùm ngoài	9134989	391,900

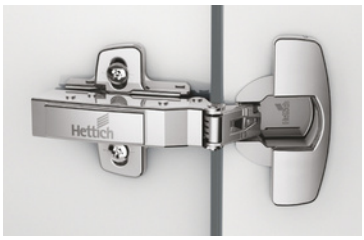
Phụ kiện Sensys dùng cho bản lề gắn kính						
	Tùy chọn đế	Điều chỉnh độ cao (mm)	Khoảng cách lỗ khoan (mm)	Đế	Mã số	Đơn giá
	Dán bằng keo UV, dành cho bản lề Sensys cánh kính	Lỗ lệch tâm, ±3	10	Bọc	9133540	609,000
					9116339	198,000

Lưu ý: Đối với bản lề cánh kính, sử dụng Đế bản lề Sensys phiên bản liên kết bằng keo dán UV.
Quy trình lắp đặt phải tuân theo hướng dẫn đặc biệt, vui lòng liên hệ Phụ kiện Hettich Gia Khang để biết thêm thông tin.

Vui lòng đặt riêng đế bản lề và các phụ kiện tại trang 11 - 13

Bản lề cho cánh tủ

- Bản lề Sensys không tích hợp giảm chấn



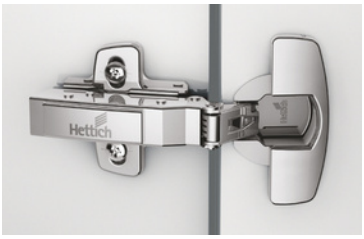
Sensys 8675 - Bản lề tiêu chuẩn - Niken

Chức năng	Mô tả	Mã số	Đơn giá
• Độ dày cửa: 15 - 24 mm • Góc mở 110° • Không tích hợp giảm chấn	Trùm ngoài	9073662	101,000
	Trùm nửa	9073663	Liên hệ
	Lọt lòng	9073664	Liên hệ



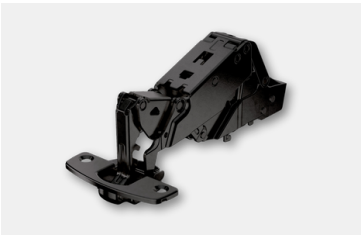
Sensys 8675 - Bản lề - Đen Obsidian

Chức năng	Mô tả	Mã số	Đơn giá
• Độ dày cửa: 15 - 24 mm • Góc mở 110° • Không tích hợp giảm chấn	Trùm ngoài	9071741	Liên hệ
	Trùm nửa	9071742	Liên hệ
	Lọt lòng	9071743	Liên hệ



Sensys 8645 - Bản lề tiêu chuẩn - Niken

Chức năng	Mô tả	Mã số	Đơn giá
• Độ dày cửa: 15 - 24 mm • Góc mở 110° • Không tích hợp giảm chấn	Trùm ngoài	9073638	88,000
	Trùm nửa	9073639	Liên hệ
	Lọt lòng	9091740	166,000



Sensys 8687 - Bản lề góc mở rộng - Đen Obsidian

Chức năng	Mô tả	Mã số	Đơn giá
• Độ dày cửa: 15 - 32 mm • Góc mở 165° • Không tích hợp giảm chấn	Trùm ngoài	9091769	279,000
	Trùm nửa	9091770	288,000



Sensys 8661 - Bản lề cánh dày - Niken

Chức năng	Mô tả	Mã số	Đơn giá
• Độ dày cửa: 15 - 32 mm • Góc mở 95° • Không tích hợp giảm chấn	Trùm ngoài	9091580	Liên hệ
	Trùm nửa	9091590	Liên hệ
	Lọt lòng	9091600	Liên hệ



Sensys 8661 - Bản lề cánh dày - Đen Obsidian

Chức năng	Mô tả	Mã số	Đơn giá
• Độ dày cửa: 15 - 32 mm • Góc mở 95° • Không tích hợp giảm chấn	Trùm ngoài	9091758	125,000
	Trùm nửa	9091759	134,000
	Lọt lòng	9091760	143,000

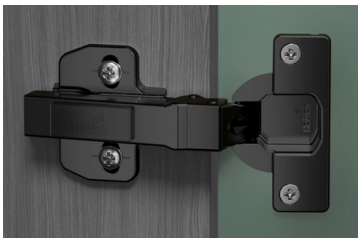
Vui lòng đặt riêng đế bản lề và các phụ kiện tại trang 11 - 13

Bản lề cánh tủ

- Bản lề Novisys tích hợp giảm chấn, màu Niken



Noivisys 8848i - Bản lề - Niken			
Chức năng	Mô tả	Mã số	Đơn giá
• Độ dày cửa: • Góc mở • Niken	Trùm ngoài	9364078	147,000
	Trùm nửa	9364079	154,000
	Lọt lòng	9364080	157,000



Noivisys 8848i - Bản lề - Đen Obsidian			
Chức năng	Mô tả	Mã số	Đơn giá
• Độ dày cửa: • Góc mở • Niken	Trùm ngoài	9349172	Liên hệ
	Trùm nửa	9349173	Liên hệ
	Lọt lòng	9349174	Liên hệ



Noivisys 8848i - Bản lề - Niken			
Chức năng	Mô tả	Mã số	Đơn giá
• Độ dày cửa: • Góc mở • Niken	Trùm ngoài	9364081	147,000
	Trùm nửa	9364082	154,000
	Lọt lòng	9364083	157,000

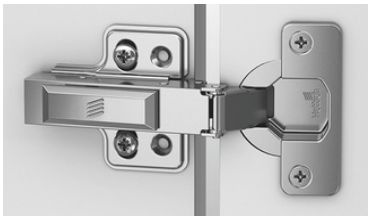


Noivisys 8848i - Bản lề - Đen Obsidian			
Chức năng	Mô tả	Mã số	Đơn giá
• Độ dày cửa: • Góc mở • Niken	Trùm ngoài	9364075	154,000
	Trùm nửa	9364076	162,000
	Lọt lòng	9364077	164,000

Sản phẩm đóng gói 2 bộ / pack - đã bao gồm Thân + Nắp thân + Đế + Ốc vít

Bản lề cánh tủ

- Bản lề Veosys tích hợp giảm chấn, Inox 304



Veosys - Bản lề - Niken

Chức năng	Mô tả	Mã số	Đơn giá
• Độ dày cửa: • Góc mở • Nickel	Trùm ngoài	9289590	165,600
	Trùm nửa	9289592	170,700
	Lọt lòng	9289595	180,700

Đế bản lề Veosys Inox 304



Tùy chọn đế	Điều chỉnh độ cao (mm)	Khoảng cách (mm)	Khoảng cách lỗ khoan (mm)	Mã số	Đơn giá
Vặn vít Inox 304	Lỗ lệch tâm, ±3	0,0	32	9289598	20,100
		2,0	32	9289609	21,000

Bản lề cánh tủ

- Bản lề Intermat / Kamat



Intermat 9943 - Bản lề - Niken

Chức năng	Mô tả	Mã số	Đơn giá
• Độ dày cửa: 15 - 25 mm • Góc mở 110° • Nickel	Trùm ngoài	1029518	40,100
	Trùm nửa	1030620	45,400
	Lọt lòng	1030922	46,500



Intermat 9935 - Bản lề cánh dày - Niken

Chức năng	Mô tả	Mã số	Đơn giá
• Độ dày cửa: 26 - 43 mm • Góc mở 95° • Không tích hợp giảm chấn	Trùm ngoài	73925	152,600
	Trùm nửa	73926	158,600
	Lọt lòng	73927	157,500

Bản lề cánh tủ lạnh

- Bản lề Kamat



Kamat - Bản lề dẫn hướng góc mở 115° - Niken

Chức năng	Mô tả	Mã số	Đơn giá
• Độ dày vách: 16 - 19 mm • Độ sâu lắp đặt: 41,5 mm • Mạ kẽm	Trùm ngoài Để xuất sử dụng với nhấn mở điện dùng cho tủ lạnh	9239784	1,140,800

Bản lề cánh tủ

- Đế cho Bản lề Sensys

Đế chữ thập - Niken



Tùy chọn đế	Điều chỉnh độ cao (mm)	Khoảng cách (mm)	Khoảng cách lỗ khoan (mm)	Mã số	Đơn giá
Vặn vít	Lỗ lệch tâm, ±3	0,0	37	9071575	16,200
		1,5	37	9071576	16,200
		3,0	37	9071577	17,400
		8,0	37	9075009	28,900

Đế chữ thập vít Euro - Đen Obsidian



Tùy chọn đế	Điều chỉnh độ cao (mm)	Khoảng cách	Khoảng cách lỗ khoan (mm)	Mã số	Đơn giá
Vặn vít Đen Obsidian	Lỗ lệch tâm, ±3	0,0	37	9091799	19,200
		1,5	37	9091800	19,200
		3,0	37	9091801	Liên hệ

Đế chữ thập vít gỗ- Niken



Tùy chọn đế	Điều chỉnh độ cao (mm)	Khoảng cách	Khoảng cách lỗ khoan (mm)	Mã số	Đơn giá
Vặn vít	Lỗ lệch tâm, ±2	0,0	37	9071670 9075085	30,400
		1,5	37	9071671 9075086	30,400
		3,0	37	9071672	Liên hệ

Đế chữ thập Hettich Direkt - Đen Obsidian



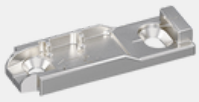
Tùy chọn đế	Điều chỉnh độ cao (mm)	Khoảng cách	Khoảng cách lỗ khoan (mm)	Mã số	Đơn giá
Vặn vít Đen Obsidian	Lỗ lệch tâm, ±2	0,0	37	9091807	Liên hệ
		1,5	37	9091808	19,000
		3,0	37	9091809	Liên hệ

Đế chữ thập Hettich Direkt- Đen Obsidian



Tùy chọn đế	Điều chỉnh độ cao (mm)	Khoảng cách	Khoảng cách lỗ khoan (mm)	Mã số	Đơn giá
Vặn vít Inox 304	Lỗ lệch tâm, ±2	0,0	37	9091811	35,600
		1,5	37	9091812	35,600

Đế thẳng - Niken



Tùy chọn đế	Điều chỉnh độ cao (mm)	Khoảng cách	Khoảng cách lỗ khoan (mm)	Mã số	Đơn giá
Vặn vít Inox 304	Lỗ lệch tâm, ±1.6	0,5	20	9088244	37,000
		3,0	20	9088245	40,000

Đế thẳng - Đen Obsidian

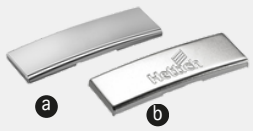


Tùy chọn đế	Điều chỉnh độ cao (mm)	Khoảng cách	Khoảng cách lỗ khoan (mm)	Mã số	Đơn giá
Vặn vít Inox 304	Lỗ lệch tâm, ±1.6	0,5	20	9091815	43,200
		3,0	20	9091816	47,000

Bản lề lắp cánh tủ

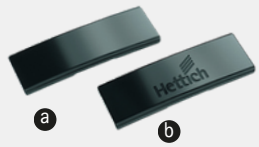
- Phụ kiện cho Bản lề Sensys

Nắp thân bản lề - Niken



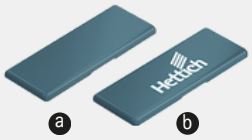
Mô tả	Loại	Mã số	Đơn giá
Phụ kiện trang trí / Che vị trí lỗ vít cho thân bản lề Tăng tính thẩm mỹ cho bản lề	Không có logo	9088249	Liên hệ
	Có logo	9088250	5,000

Nắp thân bản lề - Đen Obsidian



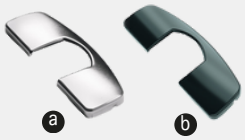
Mô tả	Loại	Mã số	Đơn giá
Phụ kiện trang trí / Che vị trí lỗ vít cho thân bản lề Tăng tính thẩm mỹ cho bản lề	Không có logo	9091820	Liên hệ
	Có logo	9091821	6,300

Nắp thân bản lề góc mở rộng - Nhựa Anthracite



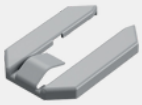
Mô tả	Loại	Mã số	Đơn giá
Phụ kiện trang trí / Che vị trí lỗ vít cho thân bản lề Tăng tính thẩm mỹ cho bản lề	Không có logo	9099870	Liên hệ
	Có logo	9099871	8,100

Nắp chén bản lề



Mô tả	Loại	Mã số	Đơn giá
a) Nắp đậy chén bản lề	Sensys	9088251	6,400
b) Nắp đậy chén bản lề, Đen Obsidian	Sensys	9091822	7,700

Nắp đậy, màu xám cửa sổ, tùy chọn



Mô tả	Loại	Mã số	Đơn giá
Phụ kiện trang trí / Che vị trí lỗ vít cho thân bản lề Tăng tính thẩm mỹ cho bản lề	Phụ kiện cho bản lề Kamat	9248766	89,400

Bộ giảm chấn rời lắp vít, gắn âm



Mô tả	Loại	Mã số	Đơn giá
Phụ kiện hỗ trợ Giảm chấn đóng / mở cho cánh tủ Hỗ trợ tính năng đóng Giảm chấn / Chống ồn cho cánh tủ Sử dụng bản lề có / không có tính Giảm chấn đóng	Phụ kiện cánh tủ / bản lề	60580	132,800

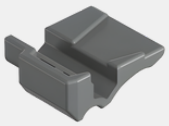
Bản lề lắp cánh tủ

- Phụ kiện cho Bản lề Sensys

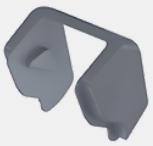
Giới hạn góc mở cho bản lề Sensys



Mô tả	Chất liệu - Màu	Mã số	Đơn giá
Giới hạn góc mở cho bản lề Sensys 110° Giảm góc mở từ 110° đến 85°	Nhựa - Trắng	**9072540**	**4,800**



Mô tả	Loại	Mã số	Đơn giá
Giới hạn góc mở cho bản lề Sensys 110° Giảm góc mở từ 110° đến 90°	Nhựa - Xám	**9072354**	**4,500**



Mô tả	Loại	Mã số	Đơn giá
Giới hạn góc mở cho bản lề góc rộng Giảm góc mở từ 165° đến 90°/135°	Nhựa - Than Chì	**9090864**	**5,800**

Hệ thống mở cửa điện tử dành cho tủ lạnh âm



Mô tả	Chiều dài thanh	Mã số	Đơn giá
Thiết bị hỗ trợ Nhấn mở 1 chạm chạy điện cho tủ lạnh lắp âm trong hệ tủ gỗ	2400 mm	**9210848**	**15,857,900**

Nêm nhấn Mở

- Phụ kiện Bản lề

Nêm nhấn mở tủ - Lắp âm



Mô tả	Màu	Mã số	Đơn giá
Nêm nhấn mở đầu nam châm, loại dài, lắp âm Cho bản lề không có chức năng tự đóng	Than Chì	9089632	197,200
	Xám	9089607	197,200
	Trắng	9089593	Liên hệ

Nêm nhấn mở tủ - Lắp nổi - Cơ



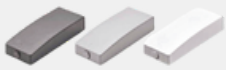
Mô tả	Màu	Mã số	Đơn giá
Nêm nhấn mở đầu nam châm, loại dài, lắp nổi Cho bản lề không có chức năng tự đóng	Than Chì	9089626	Liên hệ
	Xám	9089601	180,000
	Trắng	9089587	Liên hệ

Nêm nhấn mở - Lắp nổi



Mô tả	Màu	Mã số	Đơn giá
Nêm nhấn mở đầu nam châm, loại dài, lắp nổi Cho bản lề không có chức năng tự đóng	Than Chì	9089630	215,900
	Xám	9089605	215,900
	Trắng	9089591	Liên hệ

Nêm nhấn mở điện - Lắp nổi



Mô tả	Màu	Mã số	Đơn giá
Dành cho bản lề có giảm chấn 155 (L) x 60 (W) x 32 (H) *Bao gồm 4 pin AA	Than Chì	9239087	1,293,000
	Xám	9239099	1,293,000
	Trắng	9239088	1,293,000

Ray trượt cho ngăn kéo gỗ



hettich.com/short/4d1ca4

Hệ thống ray trượt

- Quadro V6 - Ray trượt toàn phần giảm chấn

Ray trượt toàn phần Giảm chấn, 30kg - phù hợp với vách dày 19mm



Chiều dài danh nghĩa (mm)	Mã số	Đơn giá
300 mm	9269746	748,000
350 mm	9269754	756,000
400 mm	9269755	779,000
450 mm	9269756	810,000
500 mm	9269757	844,000

Ray trượt toàn phần Giảm chấn, 30kg - phù hợp với vách dày 16mm



Chiều dài danh nghĩa (mm)	Mã số	Đơn giá
300 mm	9318953	Liên hệ
350 mm	9318954	Liên hệ
400 mm	9318955	Liên hệ
450 mm	9318956	672,000
500 mm	9318957	Liên hệ

Ray trượt toàn phần Giảm chấn, 30kg - dùng cho ray hộp InnoTech Atira, phù hợp với vách dày 16mm



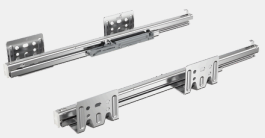
Chiều dài danh nghĩa (mm)	Trái	Phải	Đơn giá
260 mm	9118019	9118020	Liên hệ
300 mm	9117988	9117991	Liên hệ
350 mm	9118013	9118014	Liên hệ
420 mm	9101300	9101301	Liên hệ
570 mm	9118054	9118055	252,400

Quadro SP



Mô tả	Chiều dài danh nghĩa (mm)	Mã số	Đơn giá
Ray âm Quadro SP Tải trọng tối đa: 30 kg Đã đi kèm sẵn bộ khóa ray Tích hợp tính năng Push to Open	250 mm	9299689	560,000
	300 mm	9299690	575,000
	350 mm	9299691	590,000
	400 mm	9299692	604,000
	450 mm	9299693	619,000
	500 mm	9299694	634,000

Quadro SD



Mô tả	Chiều dài danh nghĩa (mm)	Mã số	Đơn giá
Ray âm Quadro SD Tải trọng tối đa: 30 kg Đã đi kèm sẵn bộ khóa ray Tích hợp tính năng Giảm chấn đóng	250 mm	9279697	470,000
	300 mm	9279698	485,000
	350 mm	9279699	500,000
	400 mm	9279700	515,000
	450 mm	9279701	530,000
	500 mm	9279702	545,000

Hệ thống ray trượt

■ Quadro V6 - Ray trượt toàn phần có thể tích hợp hệ thống Push to Open

Ray trượt toàn phần Giảm chấn - có thể tích hợp Nhấn mở, 30kg - dùng cho độ dày thành tủ 18mm



Mô tả	Chiều dài danh nghĩa (mm)	Mã số	Đơn giá
Ray âm mở toàn phần Giảm chấn đóng. • Có thể lựa chọn thêm tính năng Nhấn mở	300 mm	**9319034**	**Liên hệ**
	350 mm	**9319036**	**Liên hệ**
	420 mm	**9319038**	**Liên hệ**
	470 mm	**9319039**	**668,100**
	520 mm	**9319040**	**Liên hệ**

Ray trượt toàn phần Giảm chấn - có thể tích hợp Nhấn mở, 30kg - dùng cho độ dày thành tủ 16mm



Mô tả	Chiều dài danh nghĩa (mm)	Mã số	Đơn giá
Ray âm mở toàn phần Giảm chấn đóng. • Có thể lựa chọn thêm tính năng Nhấn mở	350 mm	**9243724**	**Liên hệ**
	420 mm	**9243727**	**Liên hệ**
	470 mm	**9243730**	**668,100**
	520 mm	**9243733**	**Liên hệ**

Bộ nhấn mở giảm chấn tích hợp cho Quadro V6



Mô tả	Tải trọng (kg)	Mã số	Đơn giá
Hệ thống Push to Open • Để xuất cho InnoTech Atira • Có sẵn bộ phụ kiện khớp nối thanh đồng bộ	10 - 30	**9240163**	**871,000**

Hệ thống ray trượt

- Ray trượt gắn đáy

Ray trượt Quadro V6 BM



Mô tả	Chiều dài danh nghĩa (mm)	Mã số	Đơn giá
Tải trọng tối đa: 30 kg Dùng cho ván tối đa 16 mm	350 mm	9079486	1,106,600
	400 mm	9079523	1,167,300
	450 mm	9079437	1,227,900
	500 mm	9079454	1,318,900

Ray trượt Quadro 40 BM



Mô tả	Chiều dài danh nghĩa (mm)	Mã số	Đơn giá
Tải trọng tối đa: 40 kg Có ốc vít chỉnh độ cao nằm ngay trên thanh ray	330 - 490 mm	66075	733,700
	455 - 680 mm	66065	882,200

Quadro 25 - Mở 3/4





Chiều dài danh nghĩa (mm)	Trái	Phải	Đơn giá
250 mm	9126050	9126053	Liên hệ
300 mm	9126058	9126059	166,000
350 mm	9126064	9126065	173,000
400 mm	9126068	9126069	179,000
450 mm	9126072	9126073	185,000
500 mm	9126078	9126080	192,000
550 mm	9126083	9126084	Liên hệ

Hệ thống ray trượt

- Khóa ray, chốt lắp đặt

Bộ khóa ray



Mô tả	Ứng dụng	Mã số	Đơn giá
Phụ kiện đi kèm ray âm Có tính năng điều chỉnh độ cao ngăn kéo Đề xuất: sử dụng cho ngăn kéo gỗ	Quadro V6 Quadro 25	9144597	47,700

Khóa ray



Mô tả	Phân loại	Mã số	Đơn giá
Phụ kiện đi kèm ray âm Có tính năng điều chỉnh độ cao ngăn kéo Đề xuất: sử dụng cho ngăn kéo gỗ	Khóa trái	9144830 9253774	23,000
	Khóa phải	9144841 9253775	23,000

Chốt lắp đặt

Mô tả	Vị trí	Mã số	Đơn giá
 Phụ kiện lắp ráp cho Quadro BM Hỗ trợ thi công dễ dàng	Chặn sau	73213	7,200
 Phụ kiện lắp ráp cho Quadro BM Hỗ trợ thi công dễ dàng	Chặn trước	47216	7,200

Big Org@Tower Bộ giảm chấn dùng cho cửa trượt



Dùng để hỗ trợ đóng mở êm (Silent System) bổ sung cho phần thân tủ bên trong
Lưu ý sử dụng: Bộ phận kích hoạt được gắn vào bên trong thân tủ bằng các ống nối và vít cố định bổ sung, xem hướng dẫn lắp đặt.
Bộ bao gồm:

- 1 vỏ hộp hệ Silent System
- 1 bộ kích hoạt (activator) gắn vào thân trong của tủ

Mã số	PU	Đơn giá
9203537	1 bộ	733,600

Bánh xe cố định điều chỉnh dược độ cao



Có thể điều chỉnh vô hạn để đạt được nhiều độ cao chân khác nhau.
Vỏ: nhựa
Trục bánh xe: chốt hình trụ, ăn khớp
Bánh xe đẩy: cao su nhiệt dẻo dùng cho sàn cứng.
Vòng bi trơn
Lưu ý sử dụng: Ngoài ra, có thể sử dụng bánh xe cố định DEV fix cho thiết bị (không điều chỉnh được).

Mã số	PU	Đơn giá
9221183	1 chiếc	540,600

Hệ thống ray trượt

- Ray bi KA

Ray bi KA 5632, Đen



Mô tả	Chiều dài danh nghĩa (mm)	Mã số	Đơn giá
Tải trọng tối đa: 30 kg Tính năng Giảm chấn đóng Mở toàn phần	300 mm	9221513	500,000
	350 mm	9221525	520,000
	400 mm	9221526	540,000
	450 mm	9221527	580,000
	500 mm	9221528	600,000
	550 mm	9221539	640,000

Ray bi KA 5632, Bạc



Mô tả	Chiều dài danh nghĩa (mm)	Mã số	Đơn giá
Tải trọng tối đa: 30 kg Tính năng Giảm chấn đóng Mở toàn phần	300 mm	9221505	500,000
	350 mm	9221506	530,000
	400 mm	9221508	550,000
	450 mm	9221510	580,000

Ray bi KA 5632, Đen



Mô tả	Chiều dài danh nghĩa (mm)	Mã số	Đơn giá
Tải trọng tối đa: 45 kg Không có Giảm chấn Mở toàn phần	300 mm	1074019	240,000
	350 mm	1074020	260,000
	400 mm	1073723	300,000

Ray bi KA 5632, Bạc



Mô tả	Chiều dài danh nghĩa (mm)	Mã số	Đơn giá
Tải trọng tối đa: 45 kg Không có Giảm chấn Mở toàn phần	300 mm	1071893	250,000
	350 mm	1071894	280,000
	400 mm	1071895	310,000

Bộ ray cửa giấu cánh KA 5740



Mô tả	Chiều dài danh nghĩa (mm)	Mã số	Đơn giá
Ray bi cho hệ tủ cánh ẩn trong ngăn tủ Dùng với loại bản lề lọt lòng	600 mm	41377	685,000
	650 mm	41378	702,700
	700 mm	41379	720,400

Bộ phụ kiện cho KA 5740 (1 cánh cần 2) (1 bộ dùng cho 2 cánh)



Mô tả	Mã số	Đơn giá
Bộ sản phẩm hỗ trợ cho bản lề ẩn cánh Con lăn hỗ trợ di chuyển cánh tủ ẩn vào trong thân tủ Chỉ hoạt động theo hướng chuyển động dọc.	9079526	213,800

Actro 5D



Mô tả	Chiều dài danh nghĩa (mm)	Mã số	Đơn giá
Tải trọng tối đa: 40 kg Mở toàn phần Tích hợp Giảm chấn đóng Hỗ trợ điều chỉnh 5D cho ngăn kéo Có thể tích hợp Push to Open	380 mm	**9318283**	**Liên hệ**
	400 mm	**9318284**	**1,148,400**
	420 mm	**9318285**	**Liên hệ**
	450 mm	**9318286**	**1,158,700**
	480 mm	**9318287**	**Liên hệ**
	500 mm	**9318288**	**1,169,100**
	520 mm	**9318289**	**Liên hệ**
	550 mm	**9318290**	**Liên hệ**
	600 mm	**9318291**	**Liên hệ**

Bộ khóa ray dành cho Actro 5D



Mô tả	Ứng dụng	Mã số	Đơn giá
Phụ kiện đi kèm ray âm Có tính năng điều chỉnh 5D cho ngăn kéo Để xuất: sử dụng cho ngăn kéo gỗ	Actro 5D	**9320333**	**188,200**

Thanh đồng bộ chuyển động



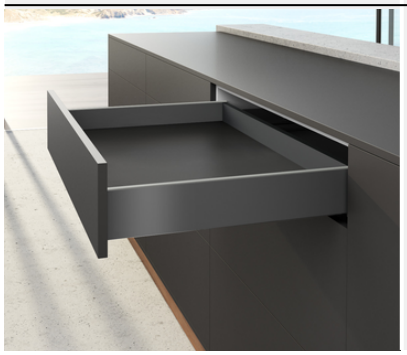
Mô tả	Chiều dài	Mã số	Đơn giá
Thanh hỗ trợ chuyển động đồng bộ. Để xuất sử dụng cho ngăn kéo rộng > 600 mm	2000 mm	**9236718**	**233,000**

Hệ thống ray hộp AvanTech YOU

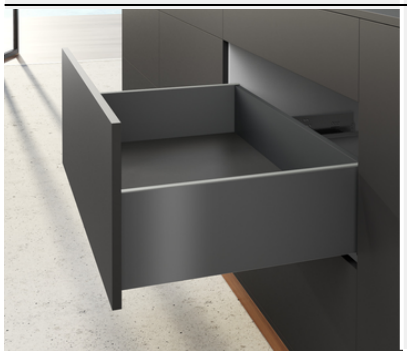


hettich.com/short/4d1ca4

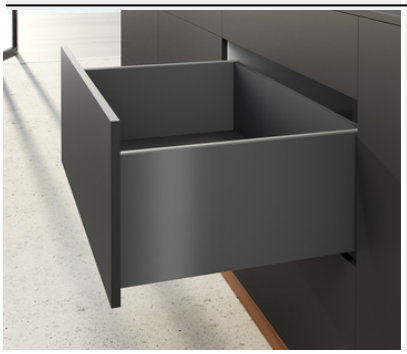
Bộ thành hộp Avantech You - màu Than Chì

	Sản phẩm	Chiều dài (mm)	Mã số	Đơn giá
	Bộ thành hộp 101	350	**9318755**	**974,800**
		400	**9318756**	**Liên hệ**
		450	**9318757**	**998,400**
		500	**9318758**	**1,010,300**
		550	**9318759**	**Liên hệ**
		600	**9318760**	**Liên hệ**

Bộ thành hộp Avantech You - màu Than Chì

	Sản phẩm	Chiều dài (mm)	Mã số	Đơn giá
	Bộ thành hộp 187	350	**9318793**	**Liên hệ**
		400	**9318794**	**Liên hệ**
		450	**9318795**	**1,509,000**
		500	**9318796**	**1,528,000**
		550	**9318797**	**Liên hệ**
		600	**9318798**	**Liên hệ**

Bộ thành hộp Avantech You - màu Than Chì

	Sản phẩm	Chiều dài (mm)	Mã số	Đơn giá
	Bộ thành hộp 251	350	**9318800**	**2,092,800**
		400	**9318801**	**Liên hệ**
		450	**9318802**	**Liên hệ**
		500	**9318803**	**Liên hệ**
		550	**9318805**	**Liên hệ**
		600	**9318806**	**Liên hệ**

Bộ bao gồm:
- 1 cặp thành hộp (trái và phải)
- 2 thanh trang trí (cùng màu với thành hộp)
- 2 đầu nối mặt ngăn kéo (dạng đóng gõ)
- 2 thanh giằng mặt sau

Vật tư lắp đặt

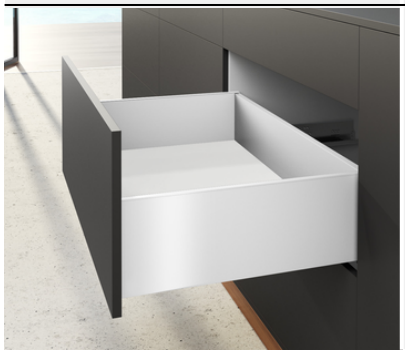
Hệ thống ray hộp AvanTech YOU

- Phân loại - Bộ thành hộp

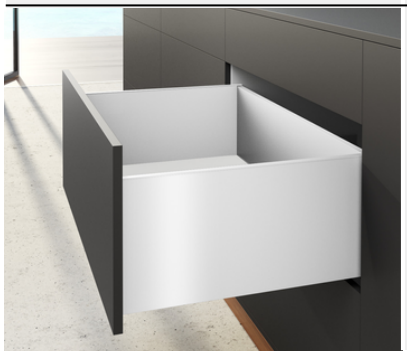
Bộ thành hộp Avantech You - màu Trắng

	Sản phẩm	Chiều dài (mm)	Mã số	Đơn giá
	Bộ thành hộp 101	350	9318717	Liên hệ
		400	9318718	Liên hệ
		450	9318719	Liên hệ
		500	9318720	1,010,300
		550	9318721	Liên hệ
		600	9318722	Liên hệ

Bộ thành hộp Avantech You - màu Trắng

	Sản phẩm	Chiều dài (mm)	Mã số	Đơn giá
	Bộ thành hộp 187	350	9318735	Liên hệ
		400	9318736	Liên hệ
		450	9318737	Liên hệ
		500	9318738	1,419,000
		550	9318739	Liên hệ
		600	9318740	Liên hệ

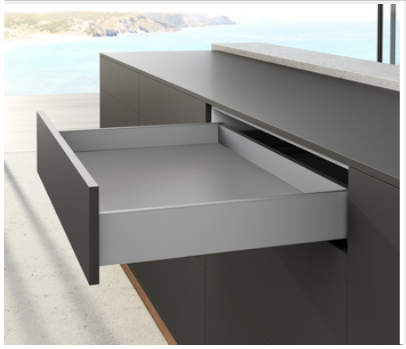
Bộ thành hộp Avantech You - màu Trắng

	Sản phẩm	Chiều dài (mm)	Mã số	Đơn giá
	Bộ thành hộp 251	350	9318742	Liên hệ
		400	9318743	Liên hệ
		450	9318744	Liên hệ
		500	9318745	2,282,000
		550	9318746	Liên hệ
		600	9318747	Liên hệ

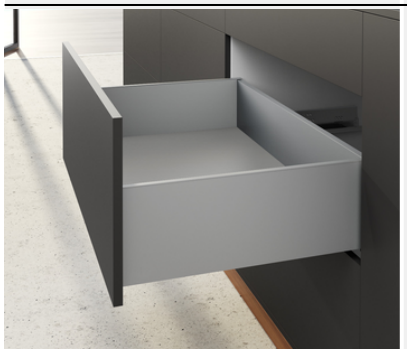
Bộ bao gồm:
- 1 cặp thành hộp (trái và phải)
- 2 thanh trang trí (cùng màu với thành hộp)
- 2 đầu nối mặt ngăn kéo (dạng đóng gõ)
- 2 thanh giằng mặt sau

Vật tư lắp đặt

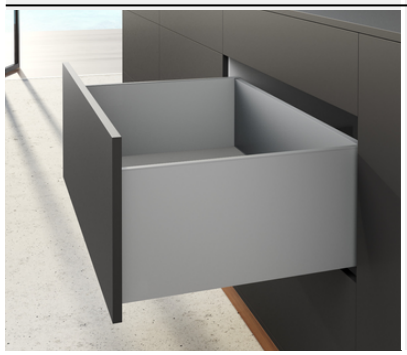
Bộ thành hộp Avantech You - màu Bạc

	Sản phẩm	Chiều dài (mm)	Mã số	Đơn giá
	Bộ thành hộp 101	350	**9318619**	**974,800**
		400	**9318620**	**Liên hệ**
		450	**9318681**	**998,400**
		500	**9318682**	**1,010,300**
		550	**9318683**	**Liên hệ**
		600	**9255251**	**Liên hệ**

Bộ thành hộp Avantech You - màu Bạc

	Sản phẩm	Chiều dài (mm)	Mã số	Đơn giá
	Bộ thành hộp 187	350	**9318697**	**Liên hệ**
		400	**9318698**	**Liên hệ**
		450	**9318699**	**Liên hệ**
		500	**9318700**	**1,528,000**
		550	**9318701**	**Liên hệ**
		600	**9318702**	**Liên hệ**

Bộ thành hộp Avantech You - màu Bạc

	Sản phẩm	Chiều dài (mm)	Mã số	Đơn giá
	Bộ thành hộp 251	350	**9318704**	**Liên hệ**
		400	**9318705**	**2,122,600**
		450	**9318706**	**Liên hệ**
		500	**9318707**	**Liên hệ**
		550	**9318708**	**Liên hệ**
		600	**9318709**	**Liên hệ**

Bộ bao gồm:
- 1 cặp thành hộp (trái và phải)
- 2 thanh trang trí (cùng màu với thành hộp)
- 2 đầu nối mặt ngăn kéo (dạng đóng gõ)
- 2 thanh giằng mặt sau
- Vật tư lắp đặt

Hệ thống ray hộp AvanTech YOU

- Phân loại

Phụ kiện AvanTech YOU					
	Sản phẩm	Chiều cao (mm)	Chiều dài (mm)	**Bạc**	**Đơn giá**
	Thanh nhôm mặt trước	101	2000	**9257269**	**2,413,100**
	Thanh nhôm mặt trước	139	2000	**9257270**	**Liên hệ**
	Thanh nhôm mặt trước	187	2000	**9257271**	**3,608,300**

Phụ kiện AvanTech YOU					
	Sản phẩm	Chiều cao (mm)	Chiều dài (mm)	**Trắng**	**Đơn Giá**
	Thanh nhôm mặt trước	101	2000	**9257273**	**Liên hệ**
	Thanh nhôm mặt trước	139	2000	**9257274**	**Liên hệ**
	Thanh nhôm mặt trước	187	2000	**9257275**	**Liên hệ**

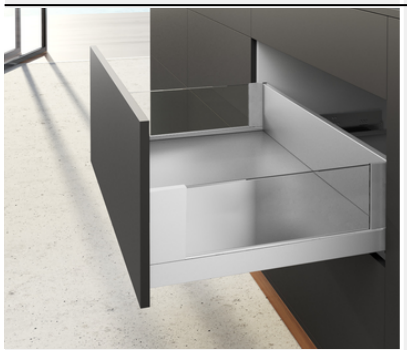
Phụ kiện AvanTech YOU					
	Sản phẩm	Chiều cao (mm)	Chiều dài (mm)	**Than Chì**	**Đơn giá**
	Thanh nhôm mặt trước	101	2000	**9257277**	**2,413,100**
	Thanh nhôm mặt trước	139	2000	**9257278**	**Liên hệ**
	Thanh nhôm mặt trước	187	2000	**9257279**	**3,608,300**

Chú thích: Có thể cắt theo kích thước nhu cầu

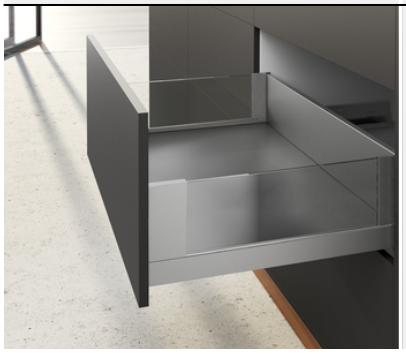
Hệ thống ray hộp AvanTech YOU

- AvanTech YOU Inlay

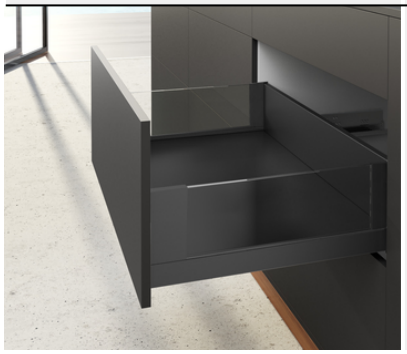
AvanTech YOU Inlay - màu trắng

	Sản phẩm	Chiều dài (mm)	Mã số	Đơn giá
	AvanTech YOU Inlay 187	350	**9318817**	**974,800**
		400	**9318818**	**Liên hệ**
		450	**9318819**	**998,400**
		500	**9318820**	**1,010,300**
		550	**9318821**	**Liên hệ**
		600	**9318822**	**Liên hệ**

AvanTech YOU Inlay - màu bạc

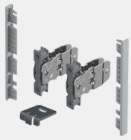
	Sản phẩm	Chiều dài (mm)	Mã số	Đơn giá
	AvanTech YOU Inlay 187	350	**9318808**	**974,800**
		400	**9318809**	**Liên hệ**
		450	**9318811**	**998,400**
		500	**9318812**	**1,010,300**
		550	**9318814**	**Liên hệ**
		600	**9318815**	**Liên hệ**

AvanTech YOU Inlay - màu than chì

	Sản phẩm	Chiều dài (mm)	Mã số	Đơn giá
	AvanTech YOU Inlay 187	350	**9318824**	**974,800**
		400	**9318825**	**Liên hệ**
		450	**9318826**	**998,400**
		500	**9318827**	**1,010,300**
		550	**9318828**	**Liên hệ**
		600	**9318829**	**Liên hệ**

1 bộ bao gồm:
- 1 cặp thành hộp trái và phải
- 1 cặp nắp chụp mặt trước (trái và phải)
- 1 cặp nắp chụp mặt sau (trái và phải)
- 2 đầu nối mặt trước dùng cho thành hộp kính
- 2 thanh cố định tấm sau
- Bộ phụ kiện lắp đặt

AvanTech YOU - Bộ kết nối cho mặt trước ngăn kéo

	Sản phẩm	Màu	Chiều cao (mm)	Mã số	Đơn giá
	Bộ kết nối mặt trước	Than Chì	101	**9257619**	**182,600**
	Bộ kết nối mặt trước	Bạc	101	**9257611**	**182,600**
	Bộ kết nối mặt trước	Than Chì	187	**9257621**	**282,500**
	Bộ kết nối mặt trước	Bạc	187	**9257613**	**282,500**

1 bộ bao gồm:
- 2 bộ nối mặt trước cho thanh thành bên ngăn kéo
- 2 nắp chụp 2 đầu
- 2 thanh ổn định cho thanh mặt trước bên trong
- Phụ kiện lắp đặt đi kèm

Hệ thống ray hộp AvanTech YOU

- Hệ thống ray trượt đi kèm AvanTech YOU

Quadro V6 YOU M

	Sản phẩm	Mặt lắp đặt	Mã số	Đơn giá
	Chiều dài danh nghĩa: 500 mm Tải trọng: 30 kg Giảm chấn có thể tích hợp Push to Open	Bên trái	9256872	361,100
		Bên phải	9256873	361,100

Tùy chọn cho ngăn kéo AvanTech YOU

	Sản phẩm	Chiều dài danh nghĩa (mm)	Mã số	Đơn giá
	Ray Actro YOU L - ray trượt toàn phần có giảm chấn Tải trọng 40 kg	350	9319181	1,031,900
		400	9319182	1,043,400
		450	9319183	1,054,700
		500	9319184	1,157,000

	Sản phẩm	Chiều dài danh nghĩa (mm)	Mã số	Đơn giá
	Ray Actro YOU XL - ray trượt toàn phần có giảm chấn Tải trọng 70 kg	450	9319187	Liên hệ
		500	9319188	1,235,200
		550	9319189	Liên hệ
		600	9319190	Liên hệ

Hệ thống ray hộp AvanTech YOU

- Phụ kiện đi kèm AvanTech YOU

Hệ thống nhấn mở giảm chấn cho ray hộp

	Sản phẩm	Tải trọng	Mã số	Đơn giá
	Bộ nhấn mở giảm chấn Có thể tích hợp sử dụng cho ray hộp Actro YOU/ 5D	10 - 40kg	**9257892**	**1,033,000**
	Bộ nhấn mở giảm chấn Có thể tích hợp sử dụng cho ray hộp Actro YOU/ 5D	20 - 70kg	**9257893**	**1,033,000**

Hệ thống nhấn mở Push to open Silent

	Sản phẩm	Tải trọng	Mã số	Đơn giá
	Bộ nhấn mở giảm chấn Tích hợp cho Quadro V6 YOU/ Quadro V6 5D Có phụ kiện cho thanh đồng bộ Có đi kèm ray hộp hộp và gỗ	10 - 30kg	**9257896**	**1,130,000**

1 bộ bao gồm:
- 1 bộ Push to open Silent (trái và phải)
- 1 bộ kích hoạt (activator), trái và phải
- 2 bộ chuyển đổi để đồng bộ hóa

Quadro YOU - Chốt giữ tay

	Sản phẩm	Mã số	Đơn giá
	Bộ khóa ray cho Quadro V6 YOU / Quadro 25 YOU Để xuất lắp cho ngăn kéo gỗ Điều chỉnh độ cao ±3 mm	**9257262**	**47,700**

Nắp gài có Logo Hettich

	Sản phẩm	Màu	Mã số	Đơn giá
	Nắp đậy trang trí cho vách AvanTech YOU Tăng tính thẩm mỹ, khẳng định thương hiệu.	Bạc	**9257703**	**8,400**
	Nắp đậy trang trí cho vách AvanTech YOU Tăng tính thẩm mỹ, khẳng định thương hiệu.	Than Chì	**9257705**	**8,400**

Hệ thống ray hộp AvanTech YOU

- Giải pháp chiếu sáng



CHIẾU SÁNG KHÔNG CẦN ĐIỆN

Tạo điểm nhấn ấn tượng cho ngăn kéo với giải pháp chiếu sáng DesignProfiles của Hettich.

Bộ đèn LED được gắn trực tiếp bằng cách kẹp vào thành ngăn kéo, còn khay pin sạc chỉ cần dán vào mặt sau – đơn giản và tiện lợi.

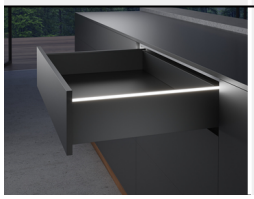
interzum Award High product quality

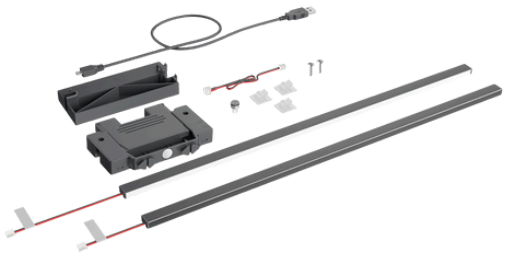
DESIGN AWARD 2022

reddot winner 2022

hettich.com/short/4d1ca4

Giải pháp chiếu sáng, thanh trang trí - Than Chì

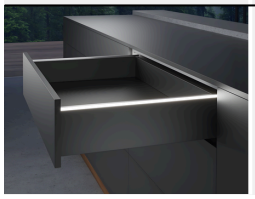
	Sản phẩm	Chiều dài (mm)	Mã số	Đơn giá
	Tùy chọn lắp đặt cho các chiều cao ngăn kéo 101/ 187 / 251 mm Ánh sáng khuếch tán, độ sáng 4000K Chiếu sáng tự động khi mở ngăn kéo, tự động tắt khi đóng	400	**9326925**	**3,076,100**
		450	**9326926**	**3,082,300**
		500	**9326927**	**3,062,000**

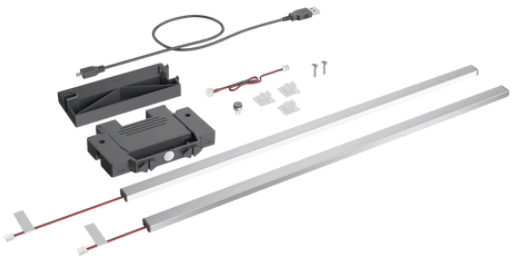


Bộ bao gồm:

- 2 bộ đèn LED
- 1 nam châm
- 1 pin có thể sạc lại
- 1 khay chứa pin, tự dính
- 1 bộ chuyển đổi cho mặt thép phía sau
- 3 giá đỡ cáp, tự dính
- 1 cáp sạc Micro USB B
- 1 cáp mở rộng
- Vật liệu lắp đặt

Bộ chiếu sáng ray hộp AvanTech YOU thép không gỉ - Bạc

	Sản phẩm	Chiều dài (mm)	Mã số	Đơn giá
	Tùy chọn lắp đặt cho các chiều cao ngăn kéo: 101/ 139/ 187 / 251 mm Ánh sáng khuếch tán, độ sáng 4000K Chiếu sáng tự động khi mở ngăn kéo, tự động tắt khi đóng	500	**9326878**	**3,476,400**

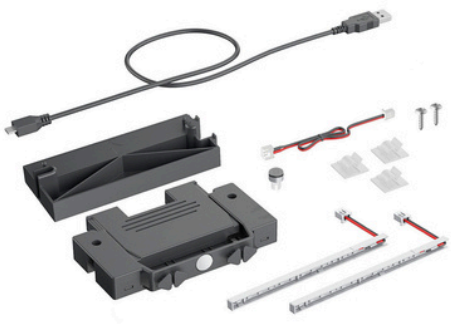


Bộ bao gồm:

- 2 bộ đèn LED
- 1 nam châm
- 1 pin có thể sạc lại
- 1 khay chứa pin, tự dính
- 1 bộ chuyển đổi cho mặt thép phía sau
- 3 giá đỡ cáp, tự dính
- 1 cáp sạc Micro USB B
- 1 cáp mở rộng
- Vật liệu lắp đặt

Giải pháp chiếu sáng, thành kính

	Sản phẩm	Mã số	Đơn giá
	Tùy chọn lắp đặt Ánh sáng khuếch tán, độ sáng 4000K Chiếu sáng tự động khi mở ngăn kéo, tự động tắt khi đóng	**9305747**	**2,761,000**



Bộ bao gồm:

- 2 bộ đèn LED
- 1 nam châm
- 1 pin có thể sạc lại
- 1 khay chứa pin, tự dính
- 1 bộ chuyển đổi cho mặt thép phía sau
- 3 giá đỡ cáp, tự dính
- 1 cáp sạc Micro USB B
- 1 cáp mở rộng
- Vật liệu lắp đặt

(i) Vui lòng đặt riêng ngăn kéo AvanTech YOU và ray trượt tại trang 22 - 29.

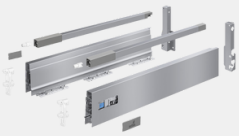
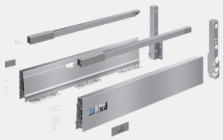
Hệ thống ray hộp InnoTech Atira



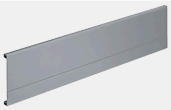
Hệ thống ray hộp InnoTech Atira

- Phân loại

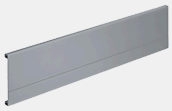
InnoTech Atira, chiều dài 470 mm

	Mô tả	Chiều cao (mm)	Trắng	Bạc	Than Chì	Đơn giá
	Vách nhôm sườn cho hệ ngăn kéo InnoTech Atira. Gồm hệ 2 vách nhôm và thanh ngăn tăng chiều cao. Đã kèm sẵn nắp che khe điều chỉnh có logo Hettich.	70	9319126	9319110	9319119	550,000
		144	9319152	9319138	9319145	958,000
		176	9319173	9319159	9319166	958,000

Lựa chọn mặt trước cho ngăn kéo lọt lòng, chiều cao 70 mm

	Mô tả	Trắng	Bạc	Than Chì	Đơn giá
	Khớp nối cho thanh nhôm mặt trước, H70mm	9196348	9104107	9196349	134,000
	Mặt trước ngăn kéo bằng nhôm, chiều cao 70 mm, chiều dài 2000 mm (có thể cắt theo kích thước)	9194765	9194764	9194766	1,285,000

Lựa chọn mặt trước cho ngăn kéo lọt lòng, chiều cao 144 mm

	Mô tả	Trắng	Bạc	Than Chì	Đơn giá
	Khớp nối cho thanh nhôm mặt trước, H144mm	9293517	9293516	9293518	267,000
	Thanh nâng cấp cho mặt trước ngăn kéo, chiều dài 2000mm (có thể cắt theo kích thước)	9194615	9194614	9194616	507,600
	Mặt trước ngăn kéo bằng nhôm, chiều cao 70 mm, chiều dài 2000 mm (có thể cắt theo kích thước)	9194765	9194764	9194766	1,285,000

Phụ kiện Innotech Atira

	Sản phẩm	Mã số	Đơn giá
	Ray trượt âm Quadro V6 tích hợp hệ thống giảm chấn, EB 12.5, dài 470 mm, Tích hợp nhấn mở giảm chấn	9318956	672,000
	Bộ nhấn mở tích hợp giảm chấn cho ray Quadro	9240163	871,000
	Thanh đồng bộ chuyển động, chiều dài: 2000mm, chất liệu: Nhôm Để xuất sử dụng với ngăn tủ rộng > 600 mm	9236718	233,000

Giải pháp ray hộp InnoTech Atira bao gồm:

- Bộ thành hộp cho mỗi bên trái và phải
- 2 thanh trang trí với màu tương ứng
- 2 khớp nối mặt trước ray hộp
- 2 bas cố định mặt sau
- Vít liên kết.

Hệ thống cửa trượt

- TopLine XL

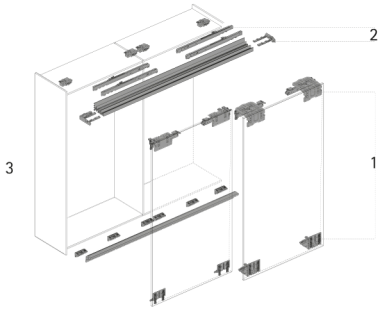


hettich.com/short/4d1ca4

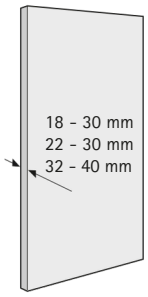
Hệ thống cửa trượt

- TopLine XL

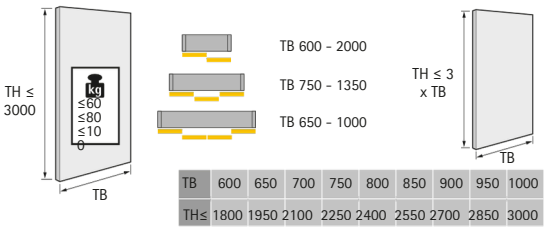
Tổng quan



Chất liệu và độ dày cánh

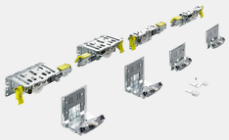


Kích thước và trọng lượng cánh



TB	600	650	700	750	800	850	900	950	1000
TH≤	1800	1950	2100	2250	2400	2550	2700	2850	3000

1 Phụ kiện trượt, độ dài cánh tối đa 18 - 30 mm

Hình minh họa	Tải trọng cánh tối đa (kg)	Số cánh /Mã số/ Đơn giá					
		2 cánh		3 cánh		4 cánh	
	60	9275796	4,554,000	9275786	6,287,500	9278780	9,159,000

2 Phụ kiện giảm chấn

Hình minh họa	Tải trọng cánh tối đa (kg)	Số cánh /Mã số/ Đơn giá					
		2 cánh		3 cánh		4 cánh	
	80	9276732	2,095,800	9276643	4,213,900	9278799	6,008,000

3 Ray trượt trên và dưới

Hình minh họa	Chiều dài (mm)	Mã số	Đơn giá
	4000	9278657	7,562,000

Hệ thống cửa trượt

- TopLine L

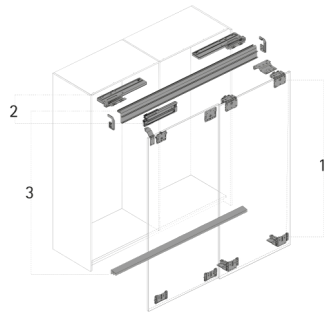


hettich.com/short/4d1ca4

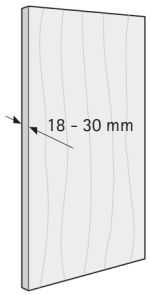
Hệ thống cửa trượt

- TopLine L

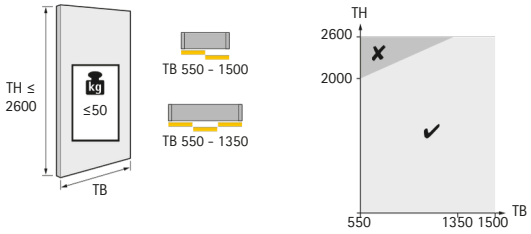
Tổng quan



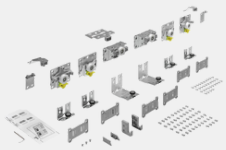
Chất liệu và độ dày cánh



Kích thước và trọng lượng cánh



1 Bộ phụ kiện trượt

Hình minh họa	Độ dày cửa tối đa (mm)	Tải trọng cánh tối đa (kg)	Số lượng cánh/ Mã số / Đơn giá	
			3 cánh	
	18 - 30	50	9242713	2,894,000

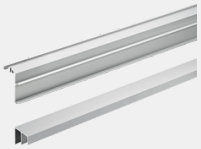
2 Phụ kiện giảm chấn đóng

Hình minh họa	Tải trọng cánh tối đa (kg)	Số lượng cánh/ Mã số / Đơn giá			
		2 cánh		3 cánh	
	50	9242238	1,358,000	9242713	2,894,000

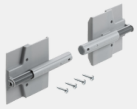
3 Phụ kiện giảm chấn mở

Hình minh họa	Tải trọng cánh tối đa (kg)	Số lượng cánh/ Mã số / Đơn giá			
		2 cánh		3 cánh	
	50	9242227	741,000	9242228	1,477,000

4 Ray trượt trên và dưới

Hình minh họa	Chiều dài (mm)	Mã số	Đơn giá
	4000	9277167	3,659,000

5 Phụ kiện giảm chấn va chạm

Hình minh họa	Mô tả	Mã số	Đơn giá
	Bộ bao gồm cơ chế giảm chấn (soft colliding) dành cho các cánh cửa ngoài cùng trong hệ cửa trượt 3 cánh.	9254630	Liên hệ

Hệ thống cửa trượt

- SlideLine M

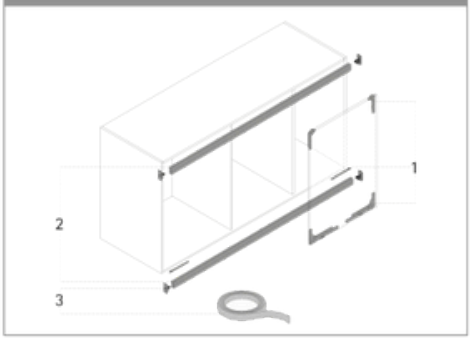


hettich.com/short/4d1ca4

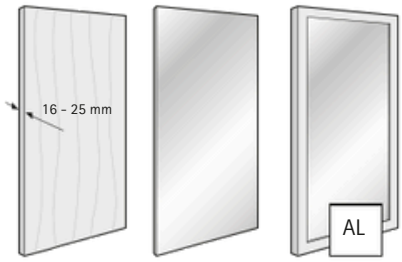
Hệ thống cửa trượt

- SlideLine M / Cánh trùm ngoài

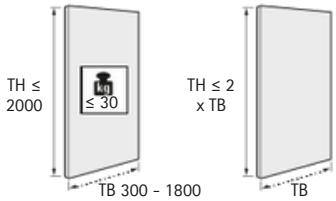
Tổng quan



Chất liệu và độ dày cánh



Kích thước và trọng lượng cánh



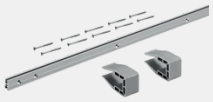
TB	300	400	500	600	700	800	900	1000	...	1800
TH ≤	600	800	1000	1200	1400	1600	1800	2000	...	2000

1 Bộ trượt và dẫn hướng

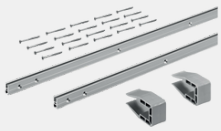
Hình minh họa	Bộ chuyển động cho cánh	Chiều rộng tối thiểu (mm)	Tải trọng cánh tối đa (kg)	Mã số	Đơn giá
	Đóng mở giảm chấn (1 bộ / cửa) Độ dày cánh 16 - 25 mm	450	10	9201921	Liên hệ
			30	9156338	3,066,000

Hình minh họa	Bộ chuyển động cho cánh	Chiều rộng tối thiểu (mm)	Tải trọng cánh tối đa (kg)	Mã số	Đơn giá
	Không đóng mở giảm chấn (1 bộ / cửa) Độ dày 16 - 25 mm	300	30	9156339	2,238,200

2 Bộ thanh trượt, dụng cụ gài và vít liên kết

Hình minh họa	Độ dày kệ (mm)	Chiều cao thanh (mm)	Chiều dài (mm)	Mã số	Đơn giá
	18	18,19	2500	9209225	Liên hệ
			4000	9209226	1,728,000

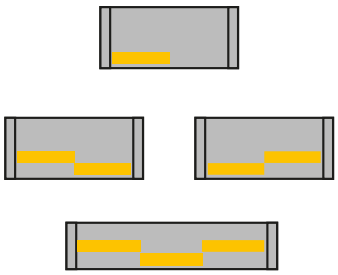
3 Bộ 2 thanh ray, dụng cụ gài và vít liên kết

Hình minh họa	Độ dày kệ (mm)	Chiều cao thanh (mm)	Chiều dài (mm)	Mã số	Đơn giá
	15 - 16	16	2500	9209165	1,877,200
			4000	9209166	Liên hệ
	18 - 19	18	2500	9209167	1,877,200
			4000	9209218	Liên hệ

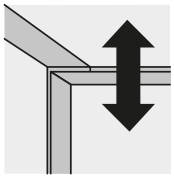
Hệ thống cửa trượt

- SlideLine M / Vị trí cửa lọt lòng

Tổng quan

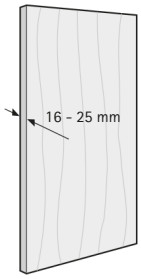


Chất liệu và độ dày cánh



± 2

Kích thước và trọng lượng cánh

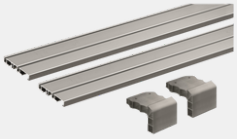


1 Bộ trượt và dẫn hướng

Hình minh họa	Bộ chuyển động cánh	Chiều rộng tối thiểu (mm)	Tải trọng cánh tối đa (kg)	Mã số	Đơn giá
	Đóng mở giảm chấn (1 bộ / cửa) Độ dày cánh 16 - 25 mm	450	10	9201921	Liên hệ
			30	9156338	3,066,000

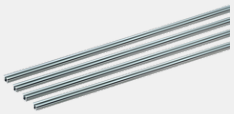
Hình minh họa	Bộ chuyển động cánh	Chiều rộng tối thiểu (mm)	Tải trọng cánh tối đa (kg)	Mã số	Đơn giá
	Không đóng mở giảm chấn (1 bộ / cửa) Độ dày 16 - 25 mm	300	30	9156339	2,238,200

2 Bộ thanh trượt 2 rãnh

Hình minh họa	Mô tả	Chiều dài (mm)	Mã số	Đơn giá
	Bộ ray trượt 2 thanh, màu bạc dành cho ván dày 18/19 mm Vặn vít/ dán cho loại 2 - 3 cánh Lọt lòng	2500	9227245	2,381,000

Bộ bao gồm:
- 2 thanh ray đôi
- 2 bộ chuyển đổi gắn ray

3 Bộ thanh ray 1 rãnh

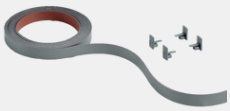
Hình minh họa	Mô tả	Chiều dài (mm)	Mã số	Đơn giá
	Bộ bao gồm 4 thanh trượt đầy đủ các thanh ray cần thiết cho hệ cửa trượt 2 - 3 cánh Chất liệu nhôm, màu bạc	2500	9227246	1,860,700

Bộ bao gồm:
- 4 thanh ray trượt bằng nhôm

1 Bộ thanh ray 1 rãnh

Hình minh họa	Mô tả	Chiều dài (mm)	Mã số	Đơn giá
	Thay ray 1 rãnh, dùng để gắn vào rãnh gỗ Cần lắp 4 thanh ray cho hệ cửa 2 - 3 cánh Chất liệu nhôm, màu bạc	4000	**9239329**	**634,700**

2 Băng dính trang trí che thanh trượt

Hình minh họa	Chiều rộng (mm)	Chiều dài (mm)	Màu sắc	Mã số	Đơn giá
	18	4000	Bạc	**9209278**	**555,000**
	18	4000	Đen	**9209280**	**555,000**
	18	2500	Đen	**9209279**	**345,100**
	16	2500	Đen	**9209269**	**345,100**

Bộ bao gồm:
- 1 nẹp trang trí để dán
- 2 nắp chụp đầu
- 2 nắp chụp đầu dự phòng (thay thế)

Hệ cửa trượt đồng thời

- Vertico Synchro



Vertico Synchro là hệ thống cơ cấu cánh trượt theo chiều dọc (Vertical sliding system) do Hettich phát triển, dùng để tạo nên những giải pháp cửa trượt di chuyển lên/xuống đồng bộ, đặc biệt phù hợp với tủ trưng bày, tủ bếp cao cấp hoặc khu vực cần thao tác nhẹ nhàng sang trọng.

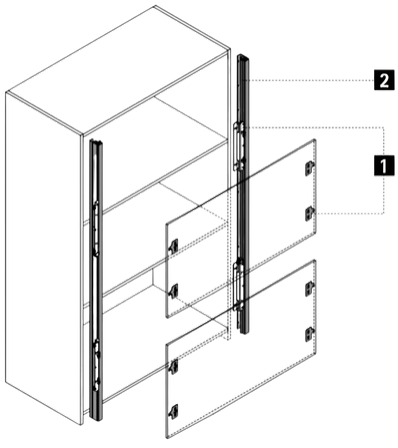
Cơ chế trượt dọc đồng bộ: Khi kéo một cánh, cánh còn lại tự động trượt theo nhờ cơ cấu đồng bộ (Synchro) → tạo cảm giác mượt mà, tinh tế.

Lắp đặt phía sau mặt kính hoặc cánh tủ: Phù hợp với thiết kế ẩn tay nắm, liền khối, tối giản.

Chịu tải cao: Dùng cho cánh tủ kính hoặc cánh gỗ nặng (thường lên tới ~15 kg / cánh).

Ứng dụng linh hoạt: Tủ bar, tủ rượu, tủ bếp cao cấp, tủ trưng bày Showroom, hoặc khu vực cần tiết kiệm không gian mở cánh.

Cấu tạo 1 bộ Vertico SynChro



1 Bộ phụ kiện cánh cửa



2 Nẹp che ray



Hệ cửa trượt đồng thời

- Vertico Synchro

Vertico Synchro - Hệ thống trượt đồng bộ



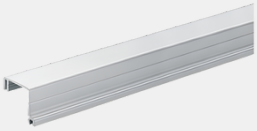
- Bộ sản phẩm bao gồm đầy đủ các chi tiết cần thiết cho 2 cánh cửa trượt (khung gỗ hoặc khung nhôm) chuyển động đồng bộ
- Bộ phụ kiện bao gồm các thanh ray dẫn hướng
- Chiều dài tiêu chuẩn: 2500 mm
- Thanh ray dẫn hướng có thể cắt ngắn tùy theo chiều cao cánh và hành trình trượt của cánh
- Lưu ý: Cánh cửa phía trên đóng vai trò đối trọng cho cánh cửa phía dưới. Cả hai cánh cửa phải có trọng lượng bằng nhau.

Bộ bao gồm:

- 2 cấu hình thanh trượt với các bộ phận trượt được lắp sẵn
- 16 tấm vít
- Vật liệu cố định

Chiều cao cửa (mm)	Chiều dài (mm)	Kiểu lắp	Mã số	Đơn giá
400 - 600	1600 - 2500	Lọt lòng	20395	5,563,300
		Trùm ngoài	20386	5,563,300
500 - 600	1800 - 2500	Lọt lòng	20397	5,905,100
		Trùm ngoài	20388	5,906,100

Vertico Synchro - Thanh trượt nhôm trái/ phải



Mô tả	Mã số	Đơn giá
Chiều dài 2500 mm Nhôm, mạ bạc	20400	613,700

Vertico Synchro - Thanh nhôm che dây cáp kéo



Mô tả	Mã số	Đơn giá
Chiều dài 600 mm Nhôm, mạ bạc	45316	143,500

Hệ cửa trượt đồng thời

- VerticoMono



hettich.com/short/4d1ca4

VerticoMono là hệ thống cửa trượt dọc một cánh của Hettich, cho phép cánh cửa trượt lên nhẹ nhàng theo phương pháp thẳng đứng, giúp tiết kiệm không gian phía trước tủ. Hệ phù hợp cho tủ bếp, kệ tivi, tủ thiết bị, với thiết kế gọn gàng, hiện đại và có thể tích hợp hệ giảm chấn Slient System để tăng trải nghiệm êm ái khi sử dụng.

Vertico Synchro - Hệ thống trượt đồng bộ



- Bộ sản phẩm bao gồm tất cả các bộ phận cần thiết để lắp ráp 1 cửa trượt dọc khung gỗ hoặc nhôm.
- Bộ sản phẩm bao gồm các thanh ray dẫn hướng, chiều dài 2500 mm, có thể được cắt ngắn riêng lẻ theo yêu cầu về chiều cao và chuyển động của cửa.
- Lưu ý: Đối trọng và trọng lượng cửa (bao gồm cả tay nắm) phải giống hệt nhau.

Bộ bao gồm:

- 2 cấu hình thanh trượt với các bộ phận trượt được lắp sẵn
- 4 thành phần hướng dẫn
- 2 bộ phận dẫn hướng cho đối trọng
- 8 tấm vít
- 2 con lăn chuyển hướng
- Vật liệu cố định

Chiều cao cửa	Chiều dài (mm)	Kiểu lắp	Mã số	Đơn giá
400 - 700	2500	Lọt lòng	45315	5,426,700

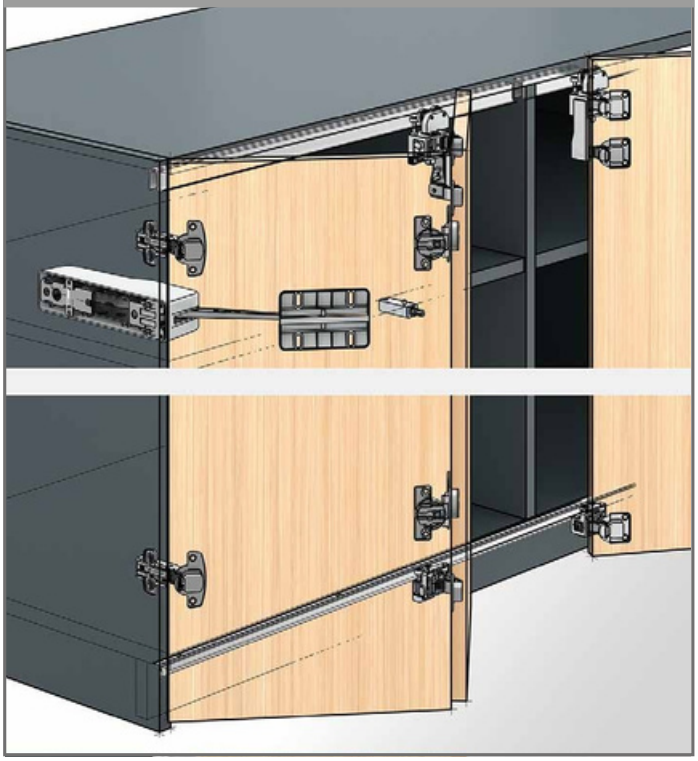
Hệ thống cửa xếp

- WingLine L

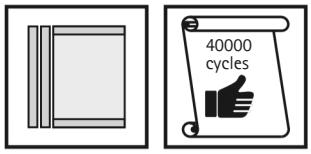


hettich.com/short/41ad0f

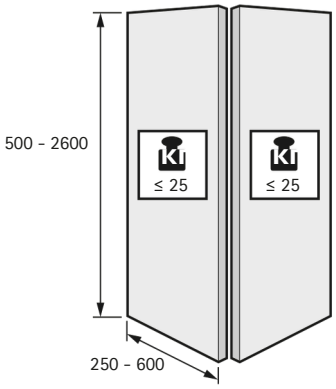
Tổng quan



Thông tin chung

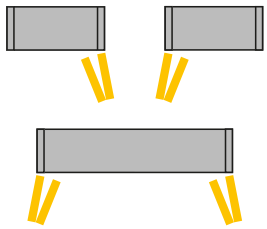


Kích thước và tải trọng cánh

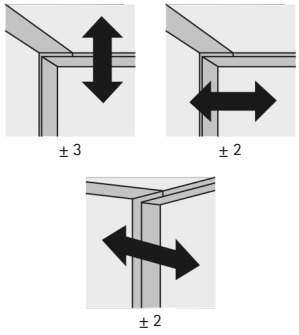


hettich.com/short/8681f2

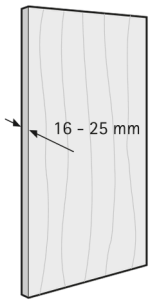
Số lượng cánh và vị trí



Điều chỉnh độ cao và độ phủ

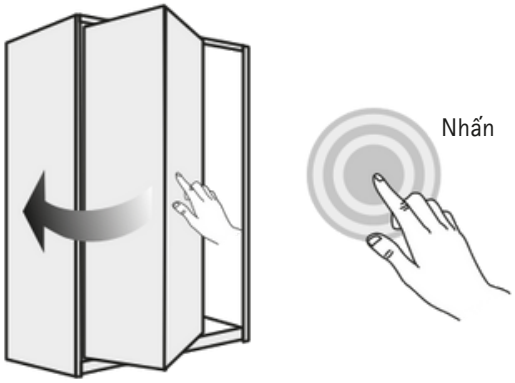


Chất liệu và độ dày cánh



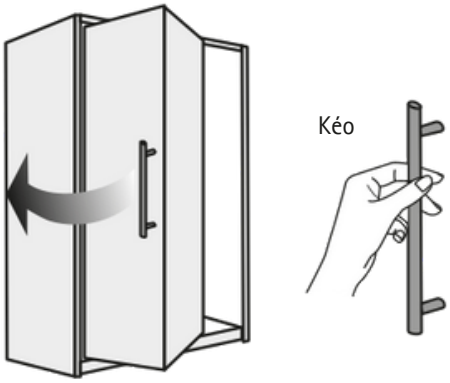
Cơ chế vận hành

Vận hành theo cơ chế nhấn để mở



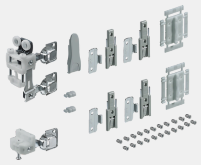
Thiết kế không tay cầm

Vận hành theo cơ chế kéo để mở



Thiết kế có tay cầm

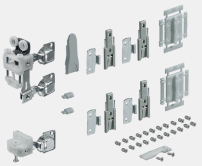
1 WingLine L - Bộ phụ kiện trượt xếp cho cửa 2 cánh - KHÔNG tự đóng

Hình minh họa	Mô tả	Phân loại	Mã số	Đơn giá
	Tải trọng mỗi cánh 25 kg Chiều rộng cánh 600 mm Dùng cho 1 bộ cửa gấp 2 cánh Kết hợp với Pull to move hoặc Push to move	Mở bên trái	9237880	787,000
		Mở bên phải	9237881	787,000

Bộ bao gồm:

- 1 cơ cấu chính (tải trọng 25 kg), không có tự đóng
- 1 thanh dẫn hướng, không tự đóng
- 4 bản lề cho cửa gấp
- Phụ kiện hỗ trợ khoan mẫu để bắt bản lề nối cánh
- 1 nắp trang trí cho bộ con lăn chính trên
- 2 giảm chấn
- Vít lắp đặt

2 WingLine L - Bộ phụ kiện trượt xếp cho cửa 2 cánh - CÓ tự đóng

Hình minh họa	Mô tả	Phân loại	Mã số	Đơn giá
	Tải trọng mỗi cánh 25 kg Chiều rộng cánh 600 mm Dùng cho 1 bộ cửa gấp 2 cánh Kết hợp với Pull to move Silent (không dùng kèm bộ giữ mở)	Mở bên trái	9237852	787,000
		Mở bên phải	9237890	787,000

Bộ bao gồm:

- 1 cơ cấu trượt chính (tải trọng 25 kg), có tự đóng
- 1 bộ dẫn hướng có tự đóng
- 4 bản lề cho cửa gấp
- 1 bộ giữ mở
- Phụ kiện hỗ trợ khoan mẫu để bắt bản lề nối cánh
- 1 nắp trang trí cho bộ con lăn chính trên
- 2 giảm chấn
- Vít lắp đặt

Vui lòng chọn riêng bản lề Sensys trong mục trên.

1 Bộ phụ kiện trượt dẫn hướng, tải nặng - KHÔNG tự đóng

Hình minh họa	Mô tả	Phân loại	Xám		Than Chì	
			Mã số	Đơn giá	Mã số	Đơn giá
	Tải trọng mỗi cánh 25 kg Phù hợp cho cửa che toàn phần hoặc một phần Dành cho các ứng dúng có tích hợp thiết bị hỗ trợ mở (Comfort unit)	Mở bên trái	9339357	769,000	9339364	846,000
		Mở bên phải	9339348	769,000	9339350	841,700

1 bộ bao gồm: Tất cả các linh kiện cần thiết cho một cánh cửa gấp gồm 2 cánh: bộ chạy trượt với bản lề đôi, linh kiện dẫn hướng gắn dưới tấm đáy, nắp che và phụ kiện lắp đặt.

2 WingLine L/S - Cụm dẫn hướng

Hình minh họa	Mô tả	Phân loại	Than Chì	Đơn giá
	Không tích hợp tính năng tự đóng Dành cho hệ có sử dụng module hỗ trợ mở (Comfort unit) Khi lắp đặt trên bệ chân (plinth), cánh tủ được gắn bên trái Khi lắp đặt bên dưới bệ chân, cánh tủ được lắp bên phải Lưu ý: Bộ đệm (buffer) cần đặt mua riêng	Mở bên trái	9338706	277,600
		Mở bên phải	9339059	277,600

3 WingLine L - Bộ giảm chấn

Hình minh họa	Mô tả	Than Chì	Đơn giá
	Ngăn chặn bộ dẫn hướng và bộ trượt va chạm vào vách tủ bên Mỗi bộ dẫn hướng và trượt cần lắp 1 giảm chấn Có thể rút ngắn để phù hợp với độ phủ của cánh tủ	9339594	17,900

4 WingLine L - Chốt giữ đóng cơ học

Hình minh họa	Mô tả	Xám		Than Chì	
		Mã số	Đơn giá	Mã số	Đơn giá
	Chốt cơ giữ cửa cho cơ chế nhấn mở Lắp bằng vít bên dưới mặt đỡ kết cấu. Yêu cầu lùi mặt đỡ vào 3 mm.	9264191	316,500	9282601	328,000
		9282527	328,000		

Bộ bao gồm:
- 1 cơ cấu giữ đóng cơ học
- 1 thanh kích hoạt
- Bộ vít bắt đi kèm

1 Bộ bản lề nối cánh điều chỉnh khe hở và điểm xoay

Hình minh họa	Mô tả	Than Chì	Đơn giá
	Thiết kế cho phép: Điều chỉnh khe hở giữa hai cánh cửa Điều chỉnh điểm xoay linh hoạt, đảm bảo chuyển động êm và chính xác	9278742	725,500

Bộ bao gồm:
- 3 bản lề
- Bộ vít cố định

2 WingLine L - Bộ bản lề nối cánh lắp đặt nhanh

Hình minh họa	Mô tả	Màu sắc	Mã số	Đơn giá
	2 bản lề trung tâm, có điều chỉnh lắp nhanh	Xám	9339489	110,600
	3 bản lề trung tâm, có điều chỉnh lắp nhanh	Than Chì	9339499	321,000

3 WingLine L - Ray trượt trên và dẫn hướng dưới

		Bạc		Than Chì	
Hình minh họa	Mô tả	Mã số	Đơn giá	Mã số	Đơn giá
	Bộ thanh chắn và thanh điều chỉnh đáy Chiều dài 2400 mm	9239310	1,174,000	9339505	1,539,000
		9339503	1,180,000		

Bộ bao gồm:
- 1 thanh ray trượt
- 1 thanh dẫn hướng
- 2 kẹp cố định thanh ray
- Bộ vít bắt đi kèm

4 WingLine S - Bộ ray trượt dẫn hướng

Hình minh họa	Mô tả	Chiều dài thanh (mm)	Mã số	Đơn giá
	Chất liệu nhôm sơn tĩnh điện Đã khoan sẵn vị trí lắp vít Thuộc dòng chịu lực tốt	1200	9339513	466,400
		2400	9339514	861,700

Bộ bao gồm:
- 1 thanh ray nhôm đã được khoan sẵn vị trí bắt vít
- Bộ vít cố định và kẹp định vị ray

Hệ thống cửa xếp

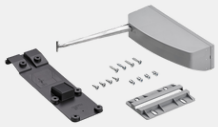
- WingLine L/S/230

1 Bộ chuyển đổi

Hình minh họa	Mô tả		Bạc		Than Chì	
			Mã số	Đơn giá	Mã số	Đơn giá
	Push to move / Pull to move (Nhấn mở/ Kéo mở)	Nặng	9339529	1,955,000	9339522	2,150,000
		Nhẹ	9339516	1,710,000	9339518	1,881,000
	Kéo mở giảm chấn	Nặng	9339585	1,875,000	9339587	2,062,000
		Nhẹ	9339523	1,631,000	9339584	1,794,000

Bộ bao gồm: Cơ cấu mở, nắp che, thanh ray cửa, bộ vít lắp đặt và bản vẽ khoan lỗ

2 Bộ chuyển động kéo mở Giảm chấn - Tải nặng

Hình minh họa	Mô tả	Phân loại	Mã số	Đơn giá
	Cơ cấu mở tự động, êm ái khi kéo nhẹ tay nắm Đóng cửa nhẹ nhàng và yên tĩnh với bản lề Sensys	Bên trái	9238123	1,622,000
		Bên phải	9238122	1,622,000

Bộ bao gồm:
- 1 cơ cấu Pull to Move Silent
- 1 thanh ray cửa
- 1 phụ kiện hỗ trợ khoan, lấy dấu
- Ốc vít lắp đặt

3 Bộ chuyển động Nhấn mở có nam châm giữ đóng - Tải nặng

Hình minh họa	Mô tả	Phân loại	Mã số	Đơn giá
	Dùng cho cửa gấp 2 cánh Cơ cấu mở tự động nhẹ nhàng Tích hợp cơ chế giữ cửa ở trạng thái đóng bằng nam châm	Bên trái	9238052	1,835,000
		Bên phải	9238053	1,835,000

Bộ bao gồm:
- 1 bộ cơ cấu Push to move
- 1 bộ hỗ trợ có tích hợp chốt nhấn và nam châm
- 1 bản đối từ tính
- 1 cụm kích hoạt
- 1 thanh trượt cửa
- 1 phụ kiện hỗ trợ khoan, lắp dấu
- Vít lắp đặt

1 Bộ phụ kiện cho cửa trượt xếp

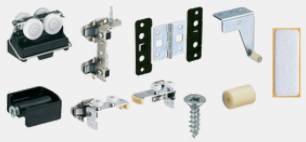
Hình minh họa	Mô tả	Phân loại	Mã số	Đơn giá
	Bộ sản phẩm đầy đủ cho 1 hệ cửa trượt xếp gồm 2 cánh, hướng mở bên trái Vui lòng đặt mua thanh profile dẫn hướng riêng	Bên trái	10083	4,698,700
		Bên phải	10084	4,698,700

Bộ bao gồm:
- 1 cum dẫn hướng chuyển động (running components)
- 5 bản lề cửa gập dạng ép (hinges for pressing in)
- 1 bộ giảm chấn Silent System gắn trên kệ
- 1 bộ giảm chấn Silent System gắn trên thanh dẫn
- Bộ vít và phụ kiện lắp đặt

2 Thanh ray dẫn hướng - 2400 mm

Hình minh họa	Mô tả	Trắng	Đơn giá	Đen	Đơn giá
	Dùng cho cửa gấp 2 cánh Cơ cấu mở tự động nhẹ nhàng Tích hợp cơ chế giữ cửa ở trạng thái đóng bằng nam châm	79013	2,306,400	79014	2,283,800

1 Bộ phụ kiện cho cửa trượt xếp 2 cánh

Hình minh họa	Mô tả	Mã số	Đơn giá
	Bộ sản phẩm bao gồm tất cả linh kiện cần thiết để lắp 1 cửa trượt gấp 2 cánh Chiều rộng thân tủ trong tối đa 800 mm Tấm trên cùng phải được thiết kế sao cho không bị võng quá 1.5 mm dưới trọng lượng của cánh cửa	70986	2,802,600

Bộ bao gồm:

- 2 bánh xe đôi chạy trượt (Tandem) giúp lắp đặt nhanh chóng
- 2 giá đỡ cho bánh xe, có khả năng điều chỉnh độ cao ±5 mm
- 2 bộ dẫn hướng
- 4 bản lề giữa dạng gắn cánh (Clip - on)
- 4 đệm căn
- 4 chốt chặn cuối hành trình
- 4 miếng nỉ tiêu âm (giúp giảm tiếng ồn khi cánh cửa tiếp xúc với thân tủ, lắp ở trên và dưới của mỗi cánh)
- Vật tư bắt vít đi kèm

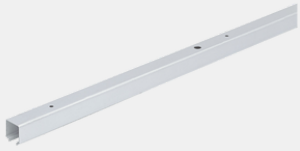
2 Bộ phụ kiện cho cửa trượt xếp 4 cánh

Hình minh họa	Mô tả	Mã số	Đơn giá
	Bộ sản phẩm bao gồm tất cả linh kiện cần thiết để lắp 1 cửa trượt gấp 4 cánh Chiều rộng thân tủ trong tối đa 800 mm Tấm trên cùng phải được thiết kế sao cho không bị võng quá 1.5 mm dưới trọng lượng của cánh cửa	70987	5,217,000

Bộ bao gồm:

- 4 bánh xe đôi chạy trượt nhẹ giúp lắp đặt nhanh chóng
- 4 giá đỡ cho bánh xe, có điều chỉnh độ cao ±5 mm
- 1 trục đệm cho bánh xe đôi
- 3 bộ dẫn hướng (bao gồm 1 bộ dẫn hướng trung tâm)
- 2 tấm chốt giữ
- 8 bản lề giữa dạng gắn cánh (Clip - on)
- 4 đệm căn
- 4 chốt chặn hành trình
- 8 miếng nỉ tiêu âm (gắn ở phía trên và dưới mỗi cánh để hạn chế tiếng va đập khi đóng mở)
- Vật tư bắt vít đi kèm

1 Thanh ray trượt

Hình minh họa	Mô tả	Chiều dài (mm)	Mã số	Đơn giá
	Dùng để bắt vít trực tiếp (có thể bắt vào lỗ đã khoan sẵn) Chất liệu: Nhôm	3200	**9193574**	**1,885,400**

2 Thanh ray dẫn hướng

Hình minh họa	Mô tả	Chiều dài (mm)	Mã số	Đơn giá
	Dùng để bắt vít trực tiếp (có thể bắt vào lỗ đã khoan sẵn) Chất liệu: Nhôm	3200	**70985**	**1,496,800**

Hệ thống tủ xoay 360°
FURNSPIN



hettich.com/short/4d1ca4

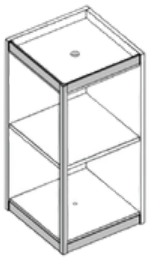
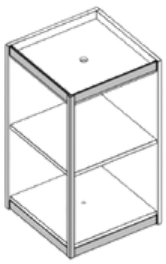
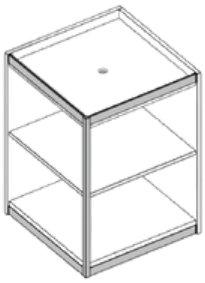




FurnSpin – Đột phá chuyển động, xoay cả không gian

FurnSpin là hệ tủ xoay cao cấp độc quyền từ Hettich, cho phép toàn bộ tủ xoay 180° chỉ với 1 thao tác nhẹ.
Thiết kế không tay nắm, mở ra không gian lưu trữ đầy bất ngờ - phía sau tủ là một "thế giới khác". Hoàn hảo cho các không gian sang trọng, sáng tạo và cá nhân hóa.

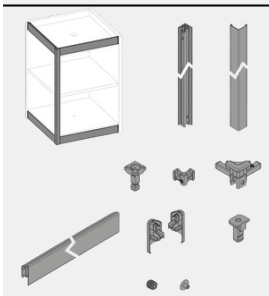
So sánh 3 phiên bản hệ FurnSpin

	FurnSpin S	FurnSpin M	FurnSpin XL
			
Kích thước tủ tối thiểu	377 x 377 mm	440 x 440 mm	564 x 564 mm
Kích thước tủ tối đa	450 x 450 mm	515 x 515 mm	664 x 664 mm
Tải trọng tối đa	80 kg	100 kg	120 kg
Vị trí lắp đặt	Trái hoặc phải	Trái hoặc phải	Trái hoặc phải
Chiều xoay	Xoay chiều kim đồng hồ (CW) hoặc ngược chiều (CCW)	Xoay chiều kim đồng hồ (CW) hoặc ngược chiều (CCW)	Xoay chiều kim đồng hồ (CW) hoặc ngược chiều (CCW)

Hệ thống tủ xoay 360°

- FurnSpin

1 Bộ sản phẩm FurnSpin Cadro trọn gói, màu đen mờ

Hình minh họa	Mô tả	Mã số	Đơn giá
	Bộ phụ kiện dành cho một món đồ nội thất Spin có mặt trên và mặt dưới, bao gồm các thanh ngang/dọc. Mỗi món đồ nội thất Spin cần một bộ phụ kiện. Tùy chọn: Bộ giá kệ để lắp thêm kệ Các thanh định hình và nắp đậy phụ kiện: chiều dài 3000 mm, có thể cắt theo chiều dài yêu cầu. Nhôm, nhựa, thép	9360943	9,091,100

Bộ bao gồm:

- 1 thanh nhôm định hình góc có rãnh gắn kính
- 1 thanh che
- 2 đầu nối thanh định hình
- 4 kẹp cho thanh che
- 1 nắp che
- 2 nắp che bên trái cho nắp che
- 2 nắp che bên phải cho nắp che
- 10 đầu nối cho nắp che
- 2 khớp nối góc
- 16 ty ren
- 2 nắp che cho ty ren
- Ốc vít đi kèm

2 Tay nắm âm Lutetia

Hình minh họa	Mô tả	Mã số	Đơn giá
	Kích thước: 2000 x 23 x 28 mm Có thể cắt theo chiều dài mong muốn	9341119	1,148,700

3 Bộ phụ kiện cho kệ, màu đen mờ

Hình minh họa	Mô tả	Mã số	Đơn giá
	Bộ phụ kiện dùng cho một khay đợt Mỗi khay cần đặt 1 bộ riêng biệt Có thể kết hợp với hệ khung Cadro tiêu chuẩn và Hybrid Vertical Sử dụng được với vật liệu có độ dày từ 16 mm trở lên Vật liệu: Nhựa và thép	9360733	624,400

bộ bao gồm:

- 2 đầu nối thanh định hình
- 2 kẹp cho nắp che
- 2 ty ren
- Vật liệu lắp đặt (ốc vít, phụ kiện đi kèm)

Hệ thống tủ xoay 360°

- FurnSpin S

1 FurnSpin S tích hợp Giảm chấn

Hình minh họa	Mô tả	Phân loại	Mã số	Đơn giá
	Hệ thống xoay và quay cho đồ nội thất Khi lắp bên trái, xoay thuận chiều kim đồng hồ Khi lắp bên phải, xoay ngược chiều kim đồng hồ Có 2 vị trí kết thúc xác định: 0° và 180° Phù hợp với nội thất Spin có diện tích đáy tối thiểu 377 x 377 mm, tối đa 450 x 450 mm Chiều cao nội thất Spin tối thiểu 700 mm, tối đa 2400 mm Tải trọng 80 kg (bao gồm trọng lượng nội thất + tải trọng thêm) Có thể điều chỉnh chiều cao, độ nghiêng, chiều sâu, chiều rộng và vị trí dừng	Bên trái	9349281	52,224,100
		Bên phải	9349282	52,224,100

2 FurnSpin S tích hợp Nhấn mở Giảm chấn, phía trên

Hình minh họa	Mô tả	Phân loại	Mã số	Đơn giá
	Hệ thống xoay và quay cho đồ nội thất Khi lắp bên trái, xoay thuận chiều kim đồng hồ Khi lắp bên phải, xoay ngược chiều kim đồng hồ Có 2 vị trí kết thúc xác định: 0° và 180° Phù hợp với nội thất Spin có diện tích đáy tối thiểu 377 x 377 mm, tối đa 450 x 450 mm Chiều cao nội thất Spin tối thiểu 700 mm, tối đa 2400 mm Tải trọng 80 kg (bao gồm trọng lượng nội thất + tải trọng thêm) Có thể điều chỉnh chiều cao, độ nghiêng, chiều sâu, chiều rộng và vị trí dừng	Bên trái	9349283	53,598,400
		Bên phải	9349284	53,598,400

Bộ bao gồm:

- 1 bộ fitting trên đã lắp sẵn
- 1 bộ fitting dưới đã lắp sẵn
- 1 bộ hỗ trợ aid
- Bộ phụ kiện lắp đặt
- Hướng dẫn lắp đặt

Hệ thống tủ xoay 360°

- FurnSpin M

1 FurnSpin M tích hợp Giảm chấn

Hình minh họa	Mô tả	Phân loại	Mã số	Đơn giá
	Hệ thống xoay và quay cho đồ nội thất Khi lắp bên trái, xoay thuận chiều kim đồng hồ Khi lắp bên phải, xoay ngược chiều kim đồng hồ Có 2 vị trí kết thúc xác định: 0° và 180° Phù hợp với nội thất Spin có diện tích đáy tối thiểu 440 x 440 mm, tối đa 515 x 515 mm Chiều cao nội thất Spin tối thiểu 700 mm, tối đa 2400 mm Tải trọng 100 kg (bao gồm trọng lượng nội thất + tải trọng thêm) Có thể điều chỉnh chiều cao, độ nghiêng, chiều sâu, chiều rộng và vị trí dừng	Bên trái	9349287	68,715,900
		Bên phải	9349288	68,715,900

2 FurnSpin M tích hợp Nhấn mở Giảm chấn - phía trên

Hình minh họa	Mô tả	Phân loại	Mã số	Đơn giá
	Hệ thống xoay và quay cho đồ nội thất Khi lắp bên trái, xoay thuận chiều kim đồng hồ Khi lắp bên phải, xoay ngược chiều kim đồng hồ Có 2 vị trí kết thúc xác định: 0° và 180° Phù hợp với nội thất Spin có diện tích đáy tối thiểu 440 x 440 mm, tối đa 515 x 515 mm Chiều cao nội thất Spin tối thiểu 700 mm, tối đa 2400 mm Tải trọng 100 kg (bao gồm trọng lượng nội thất + tải trọng thêm) Có thể điều chỉnh chiều cao, độ nghiêng, chiều sâu, chiều rộng và vị trí dừng	Bên trái	9349289	70,365,100
		Bên phải	9349290	70,365,100

3 FurnSpin M tích hợp Nhấn mở Giảm chấn - phía dưới

Hình minh họa	Mô tả	Phân loại	Mã số	Đơn giá
	Hệ thống xoay và quay cho đồ nội thất Khi lắp bên trái, xoay thuận chiều kim đồng hồ Khi lắp bên phải, xoay ngược chiều kim đồng hồ Có 2 vị trí kết thúc xác định: 0° và 180° Phù hợp với nội thất Spin có diện tích đáy tối thiểu 440 x 440 mm, tối đa 515 x 515 mm Chiều cao nội thất Spin tối thiểu 700 mm, tối đa 2400 mm Tải trọng 100 kg (bao gồm trọng lượng nội thất + tải trọng thêm) Có thể điều chỉnh chiều cao, độ nghiêng, chiều sâu, chiều rộng và vị trí dừng	Bên trái	9349301	70,365,100
		Bên phải	9349302	70,365,100

Bộ bao gồm:

- 1 bộ fitting trên đã lắp sẵn
- 1 bộ fitting dưới đã lắp sẵn
- 1 bộ hỗ trợ aid
- Bộ phụ kiện lắp đặt
- Hướng dẫn lắp đặt

Hệ thống tủ xoay 360°

- FurnSpin XL

1 FurnSpin XL tích hợp Giảm chấn

Hình minh họa	Mô tả	Phân loại	Mã số	Đơn giá
	Hệ thống xoay và quay cho đồ nội thất Khi lắp bên trái, xoay thuận chiều kim đồng hồ Khi lắp bên phải, xoay ngược chiều kim đồng hồ Có 2 vị trí kết thúc xác định: 0° và 180° Phù hợp với nội thất Spin có diện tích đáy tối thiểu 564 x 564 mm, tối đa 664 x 664 mm Chiều cao nội thất Spin tối thiểu 700 mm, tối đa 2400 mm Tải trọng 120 kg (bao gồm trọng lượng nội thất + tải trọng thêm) Có thể điều chỉnh chiều cao, độ nghiêng, chiều sâu, chiều rộng và vị trí dừng	Bên trái	**9349303**	**109,945,500**
		Bên phải	**9349304**	**109,945,500**

2 FurnSpin XL tích hợp Nhấn mở Giảm chấn - phía trên

Hình minh họa	Mô tả	Phân loại	Mã số	Đơn giá
	Hệ thống xoay và quay cho đồ nội thất Khi lắp bên trái, xoay thuận chiều kim đồng hồ Khi lắp bên phải, xoay ngược chiều kim đồng hồ Có 2 vị trí kết thúc xác định: 0° và 180° Phù hợp với nội thất Spin có diện tích đáy tối thiểu 564 x 564 mm, tối đa 664 x 664 mm Chiều cao nội thất Spin tối thiểu 700 mm, tối đa 2400 mm Tải trọng 120 kg (bao gồm trọng lượng nội thất + tải trọng thêm) Có thể điều chỉnh chiều cao, độ nghiêng, chiều sâu, chiều rộng và vị trí dừng	Bên trái	**9349305**	**111,869,500**
		Bên phải	**9349306**	**111,869,500**

3 FurnSpin XL tích hợp Nhấn mở Giảm chấn - phía dưới

Hình minh họa	Mô tả	Phân loại	Mã số	Đơn giá
	Hệ thống xoay và quay cho đồ nội thất Khi lắp bên trái, xoay thuận chiều kim đồng hồ Khi lắp bên phải, xoay ngược chiều kim đồng hồ Có 2 vị trí kết thúc xác định: 0° và 180° Phù hợp với nội thất Spin có diện tích đáy tối thiểu 564 x 564 mm, tối đa 664 x 664 mm Chiều cao nội thất Spin tối thiểu 700 mm, tối đa 2400 mm Tải trọng 120 kg (bao gồm trọng lượng nội thất + tải trọng thêm) Có thể điều chỉnh chiều cao, độ nghiêng, chiều sâu, chiều rộng và vị trí dừng	Bên trái	**9349307**	**111,869,500**
		Bên phải	**9349308**	**111,869,500**

Bộ bao gồm:

- 1 bộ fitting trên đã lắp sẵn
- 1 bộ fitting dưới đã lắp sẵn
- 1 bộ hỗ trợ aid
- Bộ phụ kiện lắp đặt
- Hướng dẫn lắp đặt

PHỤ KIỆN TỦ ÁO



hettich.com/short/4d1ca4

Giá treo quần áo

Giá treo quần ống lồng tích hợp Giảm chấn



- Lắp đặt bên dưới tấm trên cùng
- Có thể sử dụng bên phải hoặc bên trái.
- Với 9 móc treo quần có lớp phủ chống trượt.
- Bao gồm ngăn chứa đồ tiện dụng ở phía trên.
- Tải trọng tối đa 15 kg
- Ray trượt mở rộng hoàn toàn, ray trượt hoàn chỉnh với hệ thống giảm tiếng ồn.
- Thép phủ sơn tĩnh điện

Bộ bao gồm:

- 1 giá treo quần
- 1 ray trượt kéo ra, tích hợp Silent System
- 1 thảm lót định hình

Than Chì	PU	Đơn giá
9352739	1 bộ	3,695,800

Giá treo quần ống lồng



- Có thể lắp đặt giữa hai vách thùng tủ hoặc lắp phía dưới nóc tủ
- Giá treo quần có vòng chống trượt
- Bao gồm ray trượt và kệ; có thể lắp đặt tùy chọn

Bộ bao gồm:

- 1 giá treo quần
- 1 cặp ray trượt bi mở rộng toàn phần
- 1 kệ
- 4 miếng đệm cho chiều rộng 551 mm
- 8 miếng đệm cho chiều rộng 735 và 935 mm

Tải trọng (kg)	Chiều dài (mm)	Bạc	PU	Đơn giá
15	600	9079960	1 bộ	4,628,700
15	1000	9079971	1 bộ	7,880,500

Giá treo quần dạng rút



- Lắp đặt ở mặt bên thân tủ, có thể sử dụng bên phải hoặc bên trái với 8 ngăn đựng quần
- Tải trọng tối đa 10 kg
- Chiều rộng tối thiểu bên trong tủ: 362 mm
- Độ sâu tối thiểu bên trong thân tủ: 510 mm
- Kích thước sản phẩm: Chiều rộng 338 mm (350 mm khi có khoảng cách), Chiều sâu 458 mm, Chiều cao 44 mm.
- Phụ kiện bằng thép sơn tĩnh điện, màu than chì.

Bộ bao gồm:

- 1 bộ giá treo quần
- 1 cặp ray bi trượt

Than Chì	PU	Đơn giá
9279066	1 bộ	3,723,100

Giá treo quần ống lồng Amari dạng ray trượt



Bộ bao gồm:

- 1 giá treo quần ống lồng
- 1 cặp ray Quadro V6 toàn phần, tích hợp hệ giảm chấn Silent System
- 2 nắp chụp trang trí

Tải trọng tối đa (kg)	Chiều dài (mm)	Bạc	PU	Đơn giá
30	600 - 700	9132917	1 bộ	5,722,900
	700 - 800	9132918	1 bộ	Liên hệ

Tải trọng tối đa (kg)	Chiều dài (mm)	Than Chì	PU	Đơn giá
30	600 - 700	9352730	1 bộ	Liên hệ
	700 - 800	9352732	1 bộ	5,967,100

Giá treo quần áo

Giá treo móc áo



- Lắp đặt dưới kệ tủ
- Dạng ống rút (Telescopic)
- Chiều dài: 310 mm, có thể kéo dài tối đa tới 488 mm
- Tải trọng tối đa: 6 kg

Than Chì	PU	Đơn giá
40279	1 bộ	270,300

Giá treo cà vạt/ thắt lưng dạng kéo Conero



- Lắp đặt ở mặt bên thân tủ
- Kéo ra một phần
- Có thể sử dụng bên phải hoặc bên trái.
- Giá đỡ có bề mặt chống trượt, mềm mại khi chạm vào.
- Có khay đựng đồ tùy chọn
- Độ sâu tối thiểu bên trong thân tủ: 475 mm
- Miếng đệm để che phần cửa nhô ra, vui lòng đặt hàng riêng.
- Thép phủ sơn tĩnh điện màu đen / nhựa đen

Than Chì	PU	Đơn giá
9352791	1 chiếc	2,173,600

Giá treo cà vạt dạng rút



- Lắp đặt ở bên hông tủ. Có thể sử dụng phụ kiện này ở bên trái hoặc bên phải (10 lưỡi câu)
- Bao gồm khay đựng đồ có thể tháo rời với lớp lót bằng nỉ và vách ngăn có thể lắp ghép.
- Tải trọng tối đa 5 kg
  Chiều rộng tối thiểu của tủ là 200 mm.
  Chiều sâu tối thiểu của tủ là 510 mm.
  Chiều cao tối thiểu của tủ là 200 mm.
- Kích thước sản phẩm:
  Chiều rộng 104 mm (116 mm khi có miếng đệm)
  Chiều sâu 494 mm
  Chiều cao 112 mm
- Phụ kiện bằng thép, sơn tĩnh điện màu than chì.
- Khay và vách ngăn đựng đồ, bằng nhựa, màu than chì.
- Lớp lót nỉ màu xám

Bộ bao gồm:

- 1 giá treo cà vạt và thắt lưng
- 1 khay có lót nỉ.
- 1 vách ngăn
- 1 bộ ray bi trượt

Than Chì	PU	Đơn giá
9279067	1 bộ	2,080,500

Gương kéo ra



- Dùng để lắp đặt ở mặt bên thân tủ
- Hoàn toàn có thể nâng cấp. Thích hợp sử dụng cho cả tay trái và tay phải.
- Có dải từ tính để ngăn ngừa việc mở ngoài ý muốn.
- Chiều cao 1155 mm
- Chiều cao tổng thể 38 mm. Độ sâu kéo ra: 456 mm
- Khung bằng nhôm, màu bạc hoặc màu than chì.

Bộ bao gồm:

- 1 gương
- 1 ngăn kéo

Bạc	Than Chì	Đơn giá
9079937	9279064	4,737,700

Giá treo quần áo

Kệ kéo Amari



- Có thể lắp đặt giữa các cạnh của thân tủ hoặc sử dụng bộ chuyển đổi trên hệ thống kệ Amari 200.
- Giá đỡ kéo ra dành cho kệ có độ dày từ 16 đến 19 mm.
- Chiều rộng có thể điều chỉnh cho các kệ rộng đến 1000 mm.
- Tải trọng tối đa 30 kg
- Thép phủ sơn tĩnh điện

Bộ bao gồm:

- 1 kệ kéo Amari
- 1 cặp thanh trượt mở rộng hoàn toàn Quadro V6 với hệ thống giảm tiếng ồn Silent System
- 2 nắp đậy

Mã số	PU	Đơn giá
9352741	1 bộ	2,600,600

Khay đựng cho giá treo quần Amari



- Khay tùy chọn dành cho giá đựng quần Amari
- Có thể sử dụng 2 khay với chiều rộng thành tủ bên trong trên 590 mm, 3 khay với chiều rộng thành tủ bên trong trên 850 mm.
- Nhựa

Màu sắc	Mã số	PU	Đơn giá
Xám	9132925	1 chiếc	391,600
Than Chì	9352736	1 chiếc	390,900

Giỏ lưới kim loại



- Lắp đặt giữa các cạnh thân tủ
- Bao gồm hệ thống ray trượt con lăn như một phần ray trượt mở rộng.
- Dành cho độ dày thành tủ 16 / 18 / 19 mm
- Độ sâu tối thiểu bên trong thân tủ: 500 mm
- Tải trọng tối đa 15 kg mỗi giỏ
- Giỏ và thanh trượt, thép sơn tĩnh điện, màu than chì, thanh đệm, nhựa, màu than chì.

Bộ bao gồm:

- 2 giỏ lưới kim loại
- 2 cặp hệ thống ray trượt
- 2 cặp thanh định vị

Mã số	PU	Đơn giá
9352782	1 chiếc	2,360,700

Khay đựng cho giá treo quần Amari



- Vách ngăn để kẹp vào giỏ lưới kim loại.
- Thép phủ sơn tĩnh điện, màu than antraxit

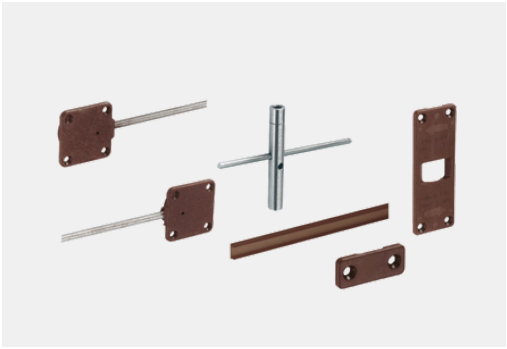
Bộ bao gồm:

- 1 vách ngăn
- 2 kẹp gắn

Mã số	PU	Đơn giá
9352783	1 bộ	519,500

Phụ kiện chống cong

Phụ kiện thanh chống cong cho cánh tủ



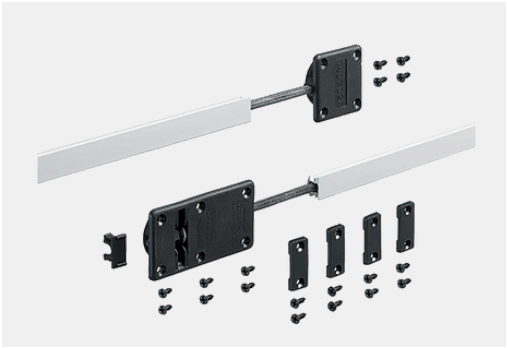
- Dùng để nắn thẳng các cánh cửa đồ nội thất bị méo mó.
- Cũng có thể được sử dụng như một biện pháp phòng ngừa để ngăn cửa bị cong vênh.
- Dành cho cửa/mặt trước có độ dày từ 16 mm trở lên.
- Chiều cao tối đa của cửa/mặt trước: 2600 mm
- Việc lắp đặt phụ kiện rất đơn giản và dễ dàng: một cặp thanh ren, một thanh ren phải và một thanh ren trái, được luồn vào một ống kẹp.
- Mỗi thanh ren được đõ thêm trong một vỏ bọc khớp vào lỗ khoan 35 mm, sau đó được vặn chặt vào vị trí.
- Việc xoay ống kẹp tạo ra lực kéo hoặc lực nén giúp điều chỉnh độ cong vênh của cửa.
- Vỏ máy, ống kẹp và các thanh ren được bọc kín để tránh làm hư hại tủ quần áo và đồ giặt.
- Bộ phận điều chỉnh cũng có thể được sử dụng theo chiều ngang.
- Nên lắp đặt 2 phụ kiện điều chỉnh độ cao dọc gần mép ngoài. Đối với cửa lớn và rộng, có thể sử dụng 2 phụ kiện điều chỉnh độ cao ngang thay thế hoặc bổ sung.
- Mỗi cửa cần 2 bộ phụ kiện điều chỉnh.

Bộ bao gồm:

- 1 vỏ có thanh ren phải
- 1 vỏ có thanh ren trái
- 1 ống kẹp
- 1 tấm che bằng nhựa
- 2 dải nhựa che phủ
- 2 kẹp giữ cho dải che

Mã số	PU	Đơn giá
73347	1 bộ	**500,400**

Thanh chống cong với nẹp trang trí bằng nhôm cho cánh tủ



- Dùng để nắn thẳng các cánh cửa đồ nội thất bị méo mó.
- Cũng có thể được sử dụng như một biện pháp phòng ngừa để ngăn cửa bị cong vênh.
- Dành cho cửa/mặt tiền có độ dày từ 18 - 30 mm.
- Chiều cao tối đa của cửa/mặt trước: 2600 mm
- Chiều dài của khớp điều chỉnh là 1990 mm, có thể được rút ngắn nếu cần.
- Cửa đóng êm / chuyển động phía trước
- Có thể điều chỉnh bằng một tay tại đầu nối điều chỉnh.
- Các đầu nối để gắn bộ phận điều chỉnh, bằng nhựa đen.
- Khung chắc chắn để bao bọc thanh ren, bằng nhôm anot hóa.
- Các kẹp cố định để giữ chặt bộ phận điều chỉnh trong rãnh, bằng nhựa đen.
- Bộ phận điều chỉnh cũng có thể được sử dụng theo chiều ngang.
- Nên lắp đặt 2 phụ kiện điều chỉnh chiều dọc gần mép ngoài. Đối với cửa lớn và rộng, có thể sử dụng 2 phụ kiện điều chỉnh chiều ngang thay thế hoặc bổ sung.

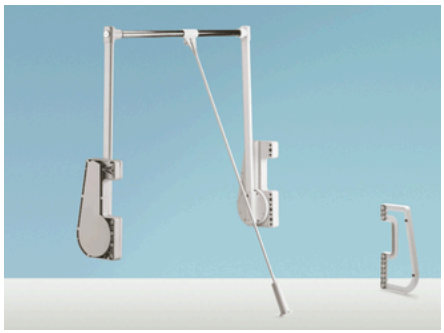
Bộ bao gồm:

- 2 phụ kiện điều chỉnh

Mã số	PU	Đơn giá
9252651	1 bộ	**1,835,200**

Bộ nâng hạ

Bộ nâng hạ Dua Lift 15



- Kết nối ở cả hai phía
- Cài đặt trong Hệ thống 32
- Khoảng cách đặc biệt trong vỏ thiết bị cũng cho phép lắp đặt ở khu vực bản lề cửa hiện có.
- Miếng đệm tùy chọn để che phần nhô ra của cửa
- Giá treo quần áo, bằng thép mạ crom, không thể cắt ngắn.
- Vỏ, tay đòn xoay và miếng đệm:
- Nhựa/thép, kiểu dáng nhôm.

Tải trọng (kg)	Chiều rộng khoang tủ (mm)	Mã số	PU	Đơn giá
15	750 - 1150	**42507**	1 bộ	**4,659,400**

Bộ nâng hạ Dua Lift 18



- Kết nối ở cả hai phía
- Cài đặt trong Hệ thống 32
- Điều chỉnh lực lò xo theo 4 giai đoạn
- Miếng đệm tùy chọn để che phần nhô ra của cửa
- Giá treo quần áo, bằng thép mạ crom, không thể cắt ngắn.
- Vỏ, tay đòn xoay và miếng đệm:
- Nhựa/thép, kiểu dáng nhôm.

Tải trọng (kg)	Chiều rộng khoang tủ (mm)	Mã số	PU	Đơn giá
12 -18	750 - 1150	**9079882**	1 bộ	**5,948,400**

Thanh treo quần áo nâng hạ Conero



Kết nối ở cả hai phía
Hệ thống trợ lực tự điều chỉnh nhẹ nhàng hạ giá nâng quần áo xuống và đưa lên vị trí cao một cách dễ dàng ngay cả khi đã đầy tải.
Tải trọng tối thiểu trên đường ray là 4 kg.
Điều chỉnh chiều rộng dạng ống lồng
Chốt hãm khớp vào vị trí khi được xoay ra ngoài.
Cài đặt trong Hệ thống 32
Miếng đệm tùy chọn để che phần cửa nhô ra, vui lòng đặt hàng riêng.
Thép phủ sơn tĩnh điện màu đen / nhựa đen

Chiều rộng (mm)	Tải trọng (kg)	Mã số	PU	Đơn giá
625 - 808	12	**9352796**	1 bộ	**5,882,400**

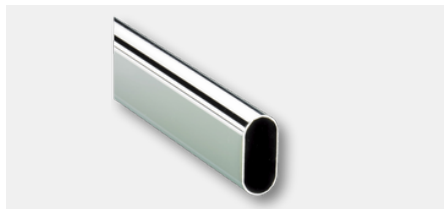
Bát treo suốt áo SL 322



Dùng để bắt vít với 3 lỗ vít
Kẽm đúc mạ niken
Lưu ý sử dụng: Chiều rộng bên trong thùng tủ -7 mm

Khoảng cách (mm)	Mã số	PU	Đơn giá
32	**70664**	1 bộ	**12,800**

Thanh suốt oval treo quần áo mạ crom bóng



Thép, mạ crôm bóng cao cấp.

Chiều dài (mm)	Độ dày	Mã số	PU	Đơn giá
2000	0,6	**47615**	1 bộ	**408,700**

Phụ kiện liên kết



hettich.com/short/4d1ca4

Thanh giữ cánh Klassik D



- Dành cho cánh gỗ hoặc cánh khung gỗ
- Chiều cao lọt lòng 551 - 600 mm
- Tích hợp hệ thống phanh chất lượng cao, không cần bảo trì, có khả năng điều chỉnh
- chính xác
- Phiên bản bên trái (có thể đổi sang bên phải bằng cách thay đổi chân đỡ)
- Có thể lắp một bên hoặc cả hai bên cánh
- Yêu cầu lắp thêm bản lề Markant 11 ở đáy cánh (đặt riêng)

Chiều cao lọt lòng (mm)	Mã số	PU	Đơn giá
551 - 600	16178	1 cái	412,500

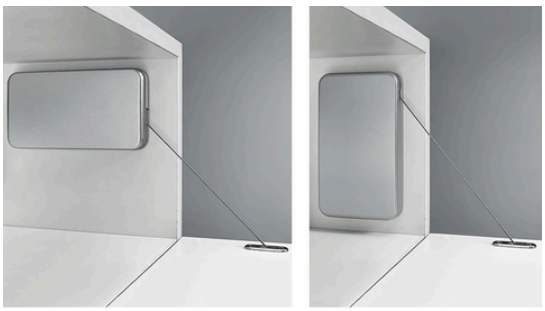
Bản lề nối cánh Markant dùng cho thanh giữ cánh Klassik D



- Bản lề gập cho các tấm gập phủ ngoài
- Lắp đặt riêng biệt tấm đáy và phần cánh lật
- Căn chỉnh cánh bằng cách điều chỉnh chiều cao, các cạnh và độ sâu.
- Kích thước lỗ khoan ở tấm đáy và các chi tiết nắp đậy là như nhau.
- Lỗ khoan được che khuất bởi vành ở cả hai phần.
- Nếu không điều chỉnh độ cao, tấm đáy và nắp sẽ nằm sát bên trong khi mở.
- Chỉ có thể sử dụng kết hợp với thanh giữ vạt.

Tải trọng (kg)	Chiều rộng khoang tủ (mm)	Mã số	PU	Đơn giá
12 -18	750 - 1150	40242	1 cái	163,500

Bộ giữ cánh sử dụng cáp Lift Mini 100N



- Dành cho mặt trước bằng gỗ và mặt trước bằng gỗ có khung.
- Mở và đóng êm ái
- Trọng lượng tối đa của cánh quạt (bao gồm cả tay cầm): 1,4 - 14,5 kg.
- Dùng để bắt vít vào thành bên của tủ, có thể sử dụng bên phải/trái.
- Có thể sử dụng theo chiều ngang và chiều dọc trong trường hợp không gian đặc biệt hạn chế.
- Bộ phận lắp nắp, nhựa màu xám
- Đầu nối phía trước, bằng kẽm đúc mạ niken.
- Nắp đậy, vui lòng đặt hàng riêng.
- Bản lề ẩn hoặc bản lề nắp gập phải được lắp ở phía dưới của nắp, vui lòng đặt hàng riêng.

Bộ bao gồm:

- 1 khớp nối nắp
- 1 đầu nối phía trước dành cho mặt trước bằng gỗ
- Vật liệu cố định (ốc vít Euro dùng để lắp nắp và đầu nối phía trước)

Chiều cao cánh (mm)	Mã số	PU	Đơn giá
200 - 480	9206688	1 cái	412,500

Bản lề nối cánh Markant dùng cho thanh giữ cánh Klassik D



- Bản lề gập cho các tấm gập phủ ngoài
- Lắp đặt riêng biệt tấm đáy và phần cánh lật
- Căn chỉnh cánh bằng cách điều chỉnh chiều cao, các cạnh và độ sâu.
- Kích thước lỗ khoan ở tấm đáy và các chi tiết nắp đậy là như nhau.
- Lỗ khoan được che khuất bởi vành ở cả hai phần.
- Nếu không điều chỉnh độ cao, tấm đáy và nắp sẽ nằm sát bên trong khi mở.
- Chỉ có thể sử dụng kết hợp với thanh giữ vạt.

Chiều cao (mm)	Trắng	Đen	Đơn giá
1155	9206692	9206695	101,600

Bộ nâng hạ

Bộ tay nâng trượt giấu cánh phía trên



Dành cho mặt trước bằng gỗ hoặc mặt trước bằng gỗ có khung.
Trọng lượng tối đa của cánh gập (bao gồm cả tay cầm) là 8 kg.
Nắp đậy dạng lồng dễ dàng lắp đặt và gần như biến mất hoàn toàn vào bên trong tủ khi mở.
Tay cầm phải được gắn ở chính giữa mặt trước của nắp.
Điều chỉnh độ cao ±1,25 mm
Kích thước nắp gập: chiều cao 145 - 400 mm / chiều rộng tối đa 1200 mm.
Bộ bao gồm:
- 2 hồ sơ hướng dẫn kèm phụ kiện
- 2 bản lề kèm phụ kiện

Độ dày cánh (mm)	Mã số	PU	Đơn giá
18 / 19	45026	1 bộ	567,100

Tay nâng Pittong lắp trực tiếp



Dành cho mặt trước bằng gỗ hoặc mặt trước bằng gỗ có khung.
Trọng lượng cánh gập bao gồm tay cầm tối đa 3,2 kg (khi sử dụng 2 phụ kiện).
Kích thước nắp gập: chiều cao tối đa 400 mm / chiều rộng tối đa 600 mm.
Có thể sử dụng ở một hoặc cả hai mặt.
Có thể sử dụng bên phải hoặc bên trái.
Lực lò xo 80 N
Bản lề ẩn phải được lắp ở phía trên của nắp, vui lòng đặt hàng riêng.
Màu bạc thép / nhựa xám

Kích thước cánh (mm)	Mã số	PU	Đơn giá
400 x 600	9079593	1 bộ	327,500

Bộ tay nâng tích hợp giảm chấn - Bạc



Dành cho mặt trước bằng gỗ hoặc mặt trước bằng gỗ có khung hoặc mặt trước có thanh nhôm rộng 19 mm.
Lực mở có thể điều chỉnh
Hệ thống giảm tiếng ồn tích hợp – đóng cửa êm ái.
Trọng lượng cả tay cầm (bao gồm cả nắp): 1,7 – 17,6 kg
Điều chỉnh phía trước ba chiều: chiều dọc ± 2 mm, chiều ngang ± 2 mm, độ nghiêng/chiều sâu ± 2 mm
Nhôm phủ sơn tĩnh điện, màu bạc / xám nhựa
Vui lòng đặt mua lò xo khí riêng.
Bộ bao gồm:
- 1 cặp phụ kiện nắp gập, bên phải và bên trái
- 1 cặp nắp đậy, bên phải và bên trái
- Vật liệu cố định

Chiều cao cánh lọt lòng tủ (mm)	Mã số	PU	Đơn giá
403 - 462	9079600	1 bộ	6,958,900

Pittong (gas spring) cho cánh tủ nâng



Lắp đặt và tháo gỡ đơn giản
Lưu ý: Nếu bảng lựa chọn hiển thị hai loại lò xo, hãy chọn lò xo mạnh hơn.
Bộ bao gồm:
- 2 lò xo khí

Lực nâng (N)	Mã số	PU	Đơn giá
300	9079624	1 bộ	Liên hệ
350	9079626	1 bộ	1,810,600
400	9079628	1 bộ	1,810,600
450	9079630	1 bộ	1,810,600
500	9079632	1 bộ	1,810,600

Hệ khung bàn thép Steelforce

Steelforce Pro 300 SLim - Bộ khung chân bàn có thể nâng hạ - Màu Trắng

	Mô tả	Mã số	Đơn giá
	Giá đỡ bàn điều chỉnh độ cao bằng điện Cột nâng dạng ống lồng đơn, kích thước 60 x 60 mm Dành cho các kích thước mặt bàn khác nhau: chiều sâu 600 - 700 mm chiều rộng 1100 - 1800 mm Chiều cao có thể điều chỉnh từ 690 - 1180 mm. Tầm nâng 490 mm Khả năng nâng tối đa 100 kg với tải trọng phân bố đều trên mặt bàn (khả năng nâng = tải trọng tối đa + trọng lượng mặt bàn) Điều chỉnh độ cao với chức năng khởi động mềm Điện áp định mức 100 - 240 V / 50 - 60 Hz Tiêu thụ năng lượng thấp (chế độ chờ 0,3 W) Tốc độ điều chỉnh 39 mm/giây Phát hiện va chạm (không có chức năng bảo vệ cá nhân)	**9309794**	**16,862,200**

Steelforce Pro 370 SLS - Bộ khung chân bàn có thể nâng hạ - Màu Trắng

	Mô tả	Mã số	Đơn giá
	Giá đỡ bàn điều chỉnh độ cao bằng điện Cột nâng dạng ống lồng đơn, kích thước 70 x 70 mm Dành cho các kích thước mặt bàn khác nhau: chiều sâu 750 - 900 mm, chiều rộng 1200 - 2000 mm Chiều cao có thể điều chỉnh từ 692 - 1182 mm. Tầm nâng 490 mm Khả năng nâng tối đa 120 kg với tải trọng phân bố đều trên mặt bàn (khả năng nâng = tải trọng tối đa + trọng lượng mặt bàn) Điều chỉnh độ cao với chức năng khởi động mềm Điện áp định mức 100 - 240 V / 50 - 60 Hz Tiêu thụ năng lượng thấp (chế độ chờ 0,3 W) Tốc độ điều chỉnh 39 mm/giây Phát hiện va chạm (không có chức năng bảo vệ cá nhân)	**9309753**	**Liên hệ**

Steelforce Pro 470 SLS - Bộ khung chân bàn có thể nâng hạ - Màu Bạc

	Mô tả	Mã số	Đơn giá
	Giá đỡ bàn điều chỉnh độ cao bằng điện Cột nâng dạng ống lồng kép, 70 x 70 mm Dành cho các kích thước mặt bàn khác nhau: chiều sâu 750 - 900 mm, chiều rộng 1200 - 2000 mm Chiều cao có thể điều chỉnh từ 617 - 1277 mm. Tầm nâng 660 mm Khả năng nâng tối đa 120 kg với tải trọng phân bố đều trên mặt bàn (khả năng nâng = tải trọng tối đa + trọng lượng mặt bàn) Điều chỉnh độ cao với chức năng khởi động mềm Điện áp định mức 100 - 240 V / 50 - 60 Hz Tiêu thụ năng lượng thấp (chế độ chờ 0,3 W) Tốc độ điều chỉnh 39 mm/giây Phát hiện va chạm (không có chức năng bảo vệ cá nhân)	**9309754**	**24,450,700**

1 bộ bao gồm:
- 2 cột nâng
- 2 phần mở rộng chân, dài 750 mm
- 2 thanh đỡ mặt bàn, dài 600 mm
- 2 thanh ngang dạng ống lồng
- 1 bộ điều khiển điện tử
- 1 công tắc điều khiển có chức năng
- 1 dây cấp nguồn chính, dài 1800 mm
- Bộ vật tư lắp đặt
- Hướng dẫn lắp đặt

ỐC LIÊN KẾT

Hình minh họa	Tên sản phẩm	Mã sản phẩm	Đơn giá
	Ốc liên kết mạ niken, độ dày tấm ván tối thiểu 18mm - kẽm đúc khuôn	13957	3,300
	Thân ốc liên kết, đường ren M6 x7.8mm, dài 30mm	20157	2,900
	Tắc kê nhựa cho thân ốc M6 - Trắng	79539	1,500
	Nút che ốc liên kết - nhựa	79490	1,000

PHỤ KIỆN NHÀ BẾP

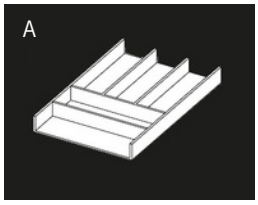
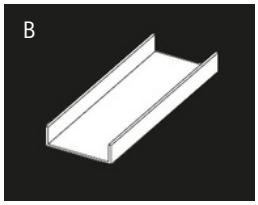
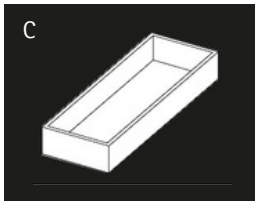
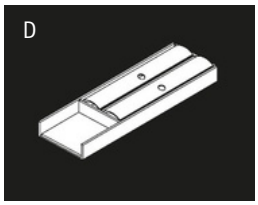
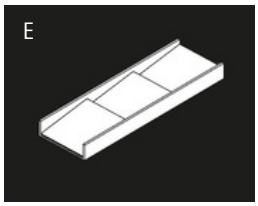
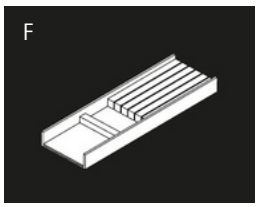
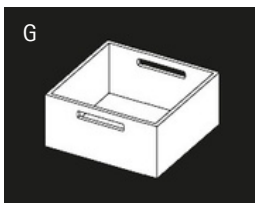






hettich.com/short/4d1ca4

Hettich

ORGATRAY ORGASTORE 270	CHIỀU RỘNG 450MM	CHIỀU RỘNG 600MM	CHIỀU RỘNG 900MM
A 	 1 X F, 1 X D	 1 X A, 1 X D	 1 X A, 1 X F, 4 X C
B 	 4 X C	 1 X A, 1 X E	 1 X A, 1 X E
C 	 1 X F, 1 X E	 1 X A, 1 X F	 2 X A, 1 X E
D 	 1 X A	 1 X E, 4 X C	 1 X A
E 	 1 X H	 2 X G	 2 X G, 2 X H
F 			
G 			
H 			

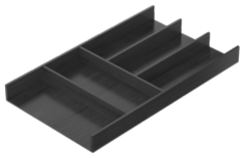
Phụ kiện bếp

- Phụ kiện bếp cho ray hộp AvanTech YOU / InnoTech Atira



- Phụ kiện bếp làm từ nguyên liệu gỗ
- Phù hợp với tất cả các màu của mặt bên ngăn kéo Hettich
- Đa dạng diện tích bằng cách kết hợp từng phụ kiện riêng lẻ
- Có thể kết hợp cùng với OrgaStore 270 và OrgaTray 630
- Nên sử dụng thêm thảm lót chống trượt
- Màu sắc: xám đen

OrgaTray 270 - khay chia dụng cụ ăn uống



- Kích thước W 270 x H 43mm

Ứng dụng	Chiều dài danh nghĩa	Mã số	Đơn giá
AvanTech YOU	500mm	9278292	1,712,000
Innotech Atira	470mm	9278303	1,545,000

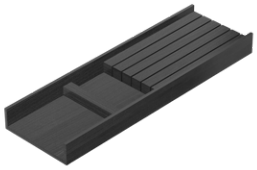
OrgaTray 270 - khay chia



- Kích thước W 300 x H 43mm

Ứng dụng	Chiều dài danh nghĩa	Mã số	Đơn giá
AvanTech YOU	118mm	9278301	736,000
Innotech Atira	115.5mm	9278308	677,000

OrgaTray 270 - bộ khay đựng dao



- Bộ khay đựng dao làm bếp đa năng
- Kích thước: W 150 x H 43 mm

Ứng dụng	Chiều dài danh nghĩa	Mã số	Đơn giá
AvanTech YOU	500mm	9283426	2,598,000
Innotech Atira	470mm	9308347	2,279,000

OrgaTray 270 - bộ cắt màng bọc và giấy bạc



- Bộ khay đựng giấy bạc thực phẩm đa năng
- Kích thước: W 150 x H 43mm

Ứng dụng	Chiều dài danh nghĩa	Mã số	Đơn giá
AvanTech YOU	500mm	9283413	3,206,000
Innotech Atira	470mm	9308346	2,827,000

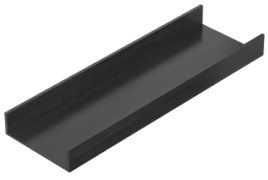
OrgaTray 270 - khay đựng gia vị



- Bộ khay đựng gia vị đa năng
- Kích thước: W 150 x H 43mm

Ứng dụng	Chiều dài danh nghĩa	Mã số	Đơn giá
AvanTech YOU	500mm	9283414	2,044,000
Innotech Atira	470mm	9308348	1,738,000

OrgaTray 270 - khay đa năng



- Bộ khay đựng đa năng
- Kích thước: W 150 x H 43mm

Ứng dụng	Chiều dài danh nghĩa	Mã số	Đơn giá
AvanTech YOU	500mm	9278294	2,044,000
Innotech Atira	470mm	9278304	1,738,000

Phụ kiện bếp

- Phụ kiện bếp cho ray hộp AvanTech YOU / InnoTech Atira



- Phụ kiện bếp làm từ nguyên liệu gỗ
- Phù hợp với tất cả các màu của mặt bên ngăn kéo Hettich
- Đa dạng diện tích bằng cách kết hợp từng phụ kiện riêng lẻ
- Có thể kết hợp cùng với OrgaStore 270 và OrgaTray 630
- Nên sử dụng thêm thảm lót chống trượt
- Màu sắc: xám đen

OrgaTray 270 - hộp



- Kích thước: W 231 x H 110 x L 237 mm

Mã số	Đơn giá
9278309	2,296,000

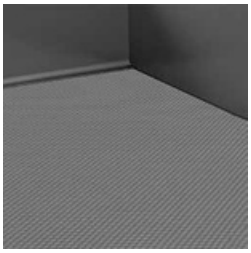
OrgaStore 270 - khay đựng tô đĩa



- Điều chỉnh được độ rộng cho các loại tô, đĩa có đường kính từ 220mm đến 280mm
- Kích thước: W 180 x H 191 x L 340mm

Mã số	Đơn giá
9278310	3,235,000

Thảm lót chống trượt



- Dùng cho ngăn kéo thường hoặc ngăn kéo xoong nồi
- Có thể điều chỉnh độ dài
- Cuộn 5m
- Nhựa

Ứng dụng	Chiều dài danh nghĩa (mm)	Mã số / Màu Than Chì	Đơn giá
InnoTech Atira	470	9209579	Liên hệ
AvanTech YOU	500	9209580	2,125,000

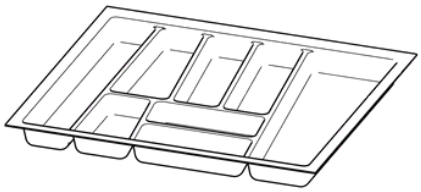
Phụ kiện bếp

- Phụ kiện bếp cho ray hộp AvanTech YOU / InnoTech Atira



- Phụ kiện bếp làm từ nguyên liệu gỗ
- Phù hợp với tất cả các màu của mặt bên ngăn kéo Hettich
- Đa dạng diện tích bằng cách kết hợp từng phụ kiện riêng lẻ
- Có thể kết hợp cùng với OrgaStore 270 và OrgaTray 630
- Nên sử dụng thêm thảm lót chống trượt
- Màu sắc: xám đen

OrgaTray 740 - khay chia thông minh



Khay chia muỗng nĩa
Phù hợp sử dụng với hệ ngăn kéo AvanTech YOU có:
chiều cao thành ngăn kéo 101 mm, chiều rộng ngăn tủ 600 mm.
Tối ưu hóa cho vách thân tủ có độ dày 16 mm

Chiều dài danh nghĩa	Màu sắc	Mã số	Đơn giá
500 - 600 mm	Than Chì	9302773	532,800
	Bạc	9302719	532,800

OrgaTray 470 - Khay chia thông minh



Khay chia bằng nhựa cho muỗng nĩa và dụng cụ
Thay đổi linh hoạt theo chiều rộng lắp vừa tủ có chiều rộng thân từ 400 mm đối với AvanTech YOU hoặc 450 mm đối với ArciTech
Có thể lắp 2 khay trong tủ có chiều rộng từ 800 mm trở lên, chiều cao 49 mm
Khuyến nghị sử dụng thảm chống trượt để tăng độ ổn định

Chiều dài danh nghĩa	Màu sắc	Mã số	Đơn giá
500	Than Chì	9207227	612,400
	Bạc	9207220	612,400

Bộ khay nhựa Banio dùng cho hệ thống khung tủ Avantech You



- Bộ khay ba ngăn dành cho hệ thống Banio
- Nhựa, màu xám

Bộ sản phẩm bao gồm:

- 1 khay, 84 x 84 x 65 mm
- 1 khay, 84 x 168 x 65 mm
- 1 khay, 84 x 252 x 65 mm

Mã số	Đơn giá
9207260	736,700

Bộ khay chia U Avantech You



- Bộ khung Banio
- Bộ khung và bộ khay phải được đặt hàng riêng.
- Nhựa, màu xám đậm

Bộ sản phẩm bao gồm:

- 1 khay, 84 x 84 x 65 mm
- 1 khay, 84 x 168 x 65 mm
- 1 khay, 84 x 252 x 65 mm

Mã số	Đơn giá
9207259	1,473,400

Bộ thùng rác Bin.it Flex 900 AvanTech You và ArciTech



- Dùng cho ngăn kéo đựng nồi chảo, ví dụ như AvanTech YOU và ArciTech,
- chiều dài danh nghĩa (NL) 450 / 500 mm hoặc InnoTech Atira, chiều dài danh nghĩa (NL) 470 mm
- Dành cho tủ có chiều rộng thân 900 mm.
- Dung tích 35 lít
- Chiều cao lắp đặt từ mép trên của tấm đáy thân tủ
  đối với AvanTech YOU là 280 mm,
  đối với ArciTech / InnoTech Atira là 270 mm.
- Chiều cao lắp đặt 230 mm tính từ mép trên của tấm đáy ngăn kéo
- Khay vừa khít, chiều cao 45 mm
- Khay có thể được cắt theo kích thước yêu cầu, kích thước để cắt theo yêu cầu: chiều rộng tối đa 840 mm, chiều sâu tối đa 490 mm
  ; chiều rộng tối thiểu 803 mm, chiều sâu tối thiểu 422 mm.
- Có thể kết hợp với hệ thống mở cửa điện cơ Libero (không có sẵn ở tất cả các quốc gia).
- Khay, thùng rác và nắp đậy vừa khít, bằng nhựa màu xám.
- Khay, nhựa trong suốt

Bộ sản phẩm bao gồm:

- 4 thùng có nắp đậy, dung tích
  12 l + 12 l + 5.5 l + 5.5 l
- 3 khay
- 1 khay vừa vặn

Mã số	Đơn giá
9132350	3,723,000

Phụ kiện bếp

- Phụ kiện bếp cho ray hộp AvanTech YOU / InnoTech Atira

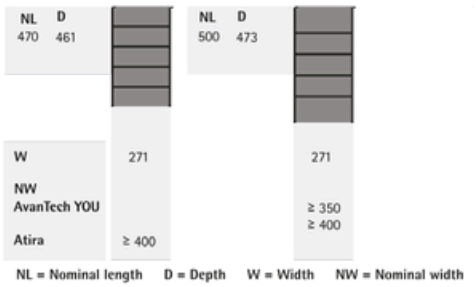


- Khay đựng dụng cụ ăn uống
- Rộng 270 mm, cao 43 mm
- Phù hợp cho thùng tủ rộng >400 mm
- Có thể kết hợp với OrgaTray 270
- Nên sử dụng thêm thảm lót chống trượt
- Thép, sơn tĩnh điện

OrgaTray 630

Ứng dụng	Chiều dài danh nghĩa mm	Mã số / Màu Xám đen	Đơn giá
Atira	470	9288442	1,451,000
AvanTech YOU	500	9278319	1,466,000

Khay chia thép





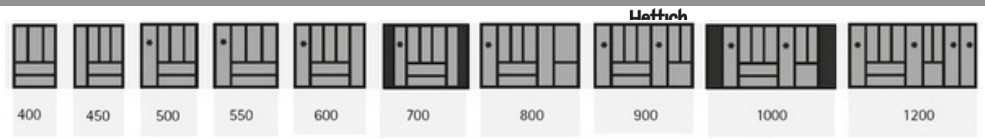
- Chiều cao 55 mm
- Nhựa

OrgaTray 440

Chiều rộng (mm)	Mã số / Màu / Độ sâu Than Chì / 441-520	Đơn giá
401 - 450	9194997	424,000
451 - 500	9194998	447,000
501 - 600	9194999	495,000
701 - 800	9195001	931,000
801 - 900	9195002	979,000

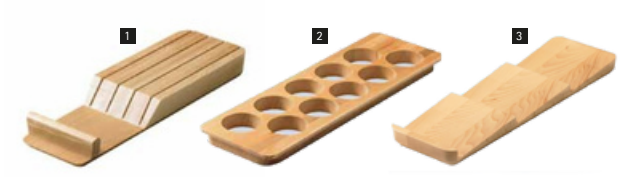
Khay chia nhựa

Chiều rộng (mm)



*= khay đựng dao và gia vị có thể đặt vào đây

Khay đựng dao và gia vị



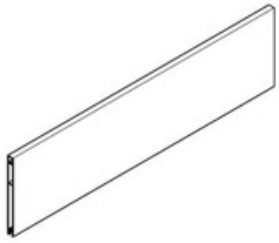
- Màu nâu gỗ

Mục	Mã số	Đơn giá
1. Khay đựng dao	0074430	1,598,000
2. Khay đựng gia vị dạng đứng, ø 53 mm	0044934	1,258,000
3. Khay đựng gia vị dạng nằm	9079207	1,566,000



- Hệ thống thanh chia ngang và ách chia dọc cho ngăn kéo xoong nồi
- Phù hợp cho AvanTech YOU và InnoTech Atira
- Phù hợp với thùng tủ tiêu chuẩn và nhiều kích thước thùng tủ khác nhau
- Chiều dài danh nghĩa 300 mm
- Nên sử dụng thêm thảm lót chống trượt

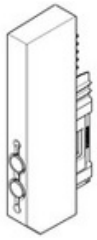
Thanh chắn OrgaStore 810 / 820 / 830



- Thanh chắn có thể tùy chỉnh độ dài
- Phù hợp cho thùng tủ đã được điều chỉnh theo yêu cầu
- Chiều dài 2000 mm, Chiều cao 120 mm
- Nhôm sơn tĩnh điện

Màu	Mã số	Đơn giá
Bạc	9182247	2,477,000
Trắng	9182249	
Xám đen	9182250	

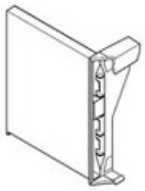
Đầu nối thanh chia ngang OrgaStore 810 / 820 / 830



- Đầu nối thanh chia ngang dùng để gắn đầu nối lên thanh chắn mà không cần dụng cụ.
- Chiều cao 125 mm
- Nhựa

Màu	Mã số	Đơn giá
Bạc	9278248	230,000
Trắng	9230269	
Xám đen	9230268	

Vách chia dọc OrgaStore 810 / 820 / 830



- Vách chia dọc
- Chiều dài 100 mm, Chiều cao125 mm
- Nhựa

Màu	Mã số	Đơn giá
Bạc	9278250	171,000
Trắng	9182230	
Xám đen	9278249	



- Hệ thống thanh ngang với Vách chia dọc
- Phù hợp với ngăn kéo InnoTech Atira
- Dành cho ngăn kéo nồi chảo hoặc ngăn kéo nồi chảo bên trong có thanh chắn
- Phù hợp với thùng tủ tiêu chuẩn và nhiều kích thước thùng tủ khác nhau
- Nên sử dụng thêm thảm chống trượt

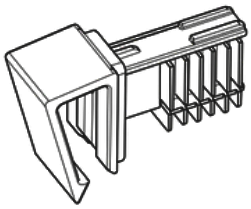
OrgaStore 410 - thanh chia ngang



- Thanh ngang có thể điều chỉnh độ dài
- Phù hợp với thùng tủ tiêu chuẩn và nhiều kích thước thùng tủ khác nhau
- Chiều dài 2000mm
- Thép sơn tĩnh điện

Màu	Mã số	Đơn giá
Bạc	9194614	510,000
Trắng	9194615	
Xám đen	9194616	

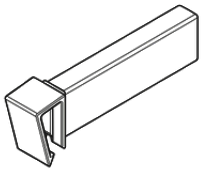
Đầu nối thanh chia ngang OrgaStore 410



- Bộ chuyển đổi cho OrgaStore 410
- Phù hợp với thùng tủ tiêu chuẩn và nhiều kích thước thùng tủ khác nhau
- Nhựa

Màu	Mã số	Đơn giá
Xám	9194617	66,000
Trắng	9194619	
Xám đậm	9194621	

Khẩu chia ô OrgaStore 410



- Khẩu chia ô cho OrgaStore 410
- Phù hợp với thùng tủ tiêu chuẩn và nhiều kích thước thùng tủ khác nhau
- Nhựa

Màu	Mã số	Đơn giá
Xám	9194618	84,000
Trắng	9194620	
Xám đậm	9194622	

Bộ đẩy điện - Linh kiện để đẩy



- Dùng để mở ngăn kéo/ngăn kéo đựng nồi chảo.
- Lắp ráp không cần dụng cụ trên các thanh định hình với nguồn điện tự động
- Lực đẩy có thể điều chỉnh vô hạn
- Sản phẩm này được sử dụng tại các quốc gia sau:
- Đức, Vương quốc Anh, Tây Ban Nha, Cộng hòa Séc, Pháp, Ý, Hà Lan, Áo, Bỉ, Ireland, Luxembourg, Malta – các quốc gia khác theo yêu cầu.

Mã số	Đơn giá
9078139	4,370,400

Bộ đẩy điện - Linh kiện chia nguồn



- Mỗi thùng tủ cần một bộ phân phối điện.

Mã số	Đơn giá
9082360	1,286,000

Bộ đẩy điện - Cục cấp nguồn



- 100 - 240 V, 50 - 60 Hz
- Dùng để kết nối tối đa 6 nhà phân phối.
- Cáp phụ 860 mm nối đến nhà phân phối đầu tiên
- Bao gồm cả dụng cụ khoan mặt trước

Mã số	Đơn giá
9082363	2,223,000

Bộ đẩy điện - Dây điện cáp nguồn



- Chiều dài 1800 mm

Mã số	Đơn giá
9079710	206,600

Bộ đẩy điện - Đệm kê khoan mặt trước



- Dùng để khoan vào mặt trước của bảng điều khiển.
- Mỗi mặt trước phải được lắp đặt 4 cái đối với các mặt trước có chiều cao hơn 300 mm.

Mã số	Đơn giá
9082365	44,400

Bộ đẩy điện - Thanh định hình



- Dành cho tối đa 6 bộ truyền động
- Có thể rút ngắn nếu cần.
- nhôm

Bộ sản phẩm bao gồm:

- 1 thanh gắn có tích hợp cáp nguồn và cáp dữ liệu (bên trái)
- 1 thanh lắp đặt không kèm dây cáp (bên phải)

Chiều dài (mm)	Mã số	Đơn giá
750	**9082353**	**1,879,700**
1000	**9082356**	**Liên hệ**

Bộ đẩy điện - Bộ giá đỡ định hình linh kiện trên và dưới - 800mm



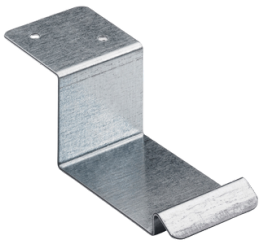
- Dùng để gắn các thanh định hình vào tấm trên và tấm dưới.

Bộ bao gồm:

- 1 bộ giá đỡ gắn đáy, bao gồm cáp kết nối 800 mm.
- 1 giá đỡ gắn trên cùng

Mã số	Đơn giá
9082357	**748,200**

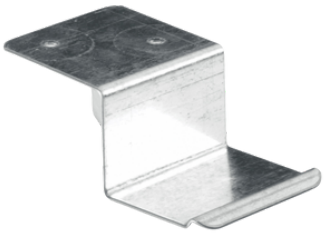
Bộ đẩy điện - Gía đỡ cục cấp nguồn



- Dùng để gắn lên tường hoặc đáy tủ.

Mã số	Đơn giá
9082364	**122,700**

Bộ đẩy điện - Gía đỡ linh kiện treo tường hoặc bắt dưới thân tủ



- Dùng để gắn lên tường hoặc đáy tủ.
- Để đơn giản hóa việc lắp đặt/tháo dỡ bộ phân phối

Mã số	Đơn giá
9097923	**149,900**

ComfortSpin

- Khay xoay đa năng



ComfortSpin - Khay xoay 360

	Chất liệu	Màu	Mã số	Đơn giá
	Nhựa 425 x 285 x 37 (mm)	Xám đen	9325329	1,904,000
	Nhựa 425 x 285 x 37 (mm)	Trong suốt	9325328	1,562,000

PHỤ KIỆN CHO TỦ BẾP DƯỚI

- Kệ kéo Cargo IQ Plus 300

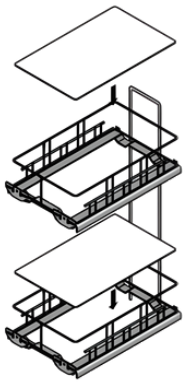


- Dành cho tủ có chiều rộng 300 mm
- Tải trọng tối đa 20 kg
- [redacted] trong thân tủ:

  Chiều sâu 495 mm,
  Chiều cao 590 mm.
- Ray trượt mở rộng hoàn toàn Quadro V6 với hệ thống giảm tiếng ồn, vui lòng đặt hàng riêng.
- Vui lòng đặt mua kệ điều chỉnh riêng.
- Cần lắp đặt ở bên trái và bên phải, theo đường chéo.
- Ngăn kéo đựng nồi chảo bằng thép sơn tĩnh điện, màu bạc.
- Kệ bằng nhựa trong suốt.

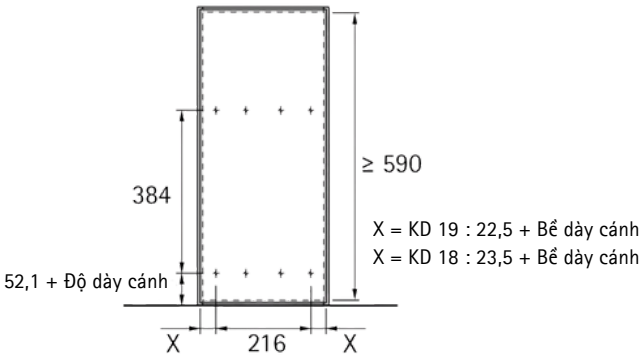
Cargo IQ Plus 300

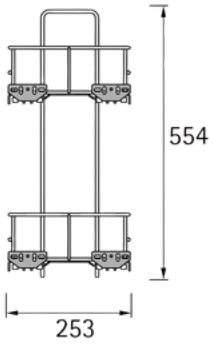


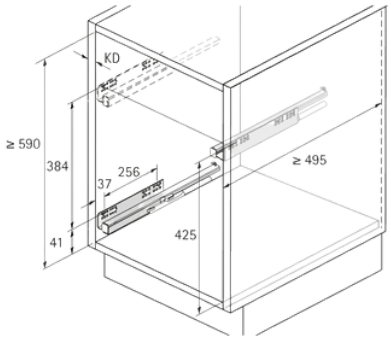


Sản phẩm	Mã số	Đơn giá
Ngăn kéo tủ bếp Cargo IQ plus 2 tầng 300	9065860	3,404,400
Tấm đáy ngăn kéo tủ bếp	9065862	419,200

Thông số lắp đặt







PHỤ KIỆN CHO TỦ BẾP DƯỚI

Kệ kéo tủ dưới LARIO - Dạng nan dẹt



Rổ đựng gia vị 2 tầng cho ngăn tủ rộng 150/200mm, màu đen, tải trọng 10kg. Mặt đáy khay rổ 150/200mm, gỗ HDF dày 5mm. Ray âm dài 470mm, có tích hợp giảm chấn. Ván thùng tủ dày 18mm, trái/phải.

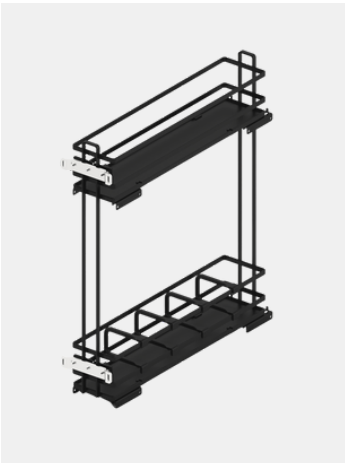
Phù hợp cho chiều rộng tủ 150-200mm

- Kệ kéo hai tầng với mặt đáy HDF (5 mm) với thanh chắn dẹp.
- Ray trượt âm Quadro V6 tích hợp giảm chấn (vui lòng đặt
- riêng)

Có thể lắp đặt ray ở vị trí bên trái, bên phải hoặc chéo.

- Tải trọng 10 kg.
- Được sơn tĩnh điện / HDF, thanh chia, nhựa, trong suốt hoặc
- màu xám đen.

Kệ kéo tủ dưới Lario



Bộ bao gồm:

- 1 ngăn nồi xoong, 2 tầng, được lắp ráp sẵn
- 2 khớp nối mặt trước
- 4 thanh chia

Chiều rộng cửa tủ (mm)	Chiều rộng thùng tủ (mm)	Mã số Màu trắng	PU	Đơn giá
150	112 / 114 / 118	9381022	1 bộ	Liên hệ
200	162 / 164 / 168	9381023		3,025,900

Chiều rộng cửa tủ (mm)	Chiều rộng thùng tủ (mm)	Mã số Màu Than Chì	PU	Đơn giá
200	162 / 164 / 168	9381025	1 bộ	3,025,900



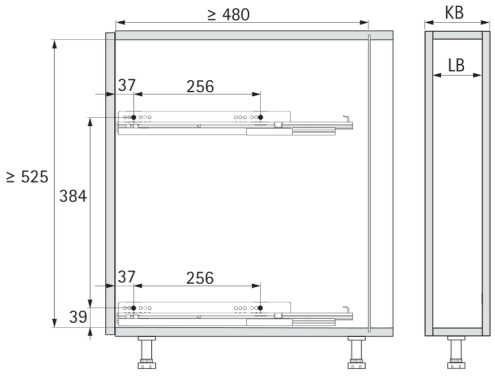
Bộ bao gồm:

- 1 ngăn nồi xoong, 2 tầng, được lắp ráp sẵn
- 2 khớp nối mặt trước
- 8 thanh chia

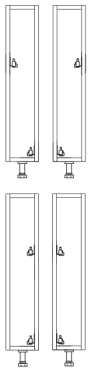
Chiều rộng cửa tủ (mm)	Chiều rộng thùng tủ (mm)	Mã số Màu trắng	PU	Đơn giá
300	262 / 264 / 268	9381030	1 bộ	Liên hệ
400	362 / 364 / 368	9381031		4,544,400

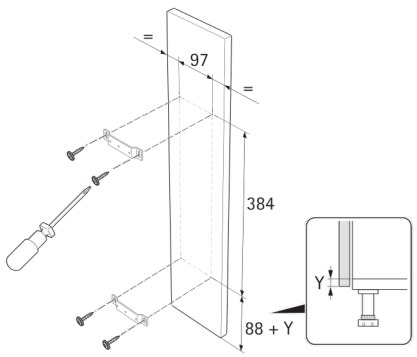
Chiều rộng cửa tủ (mm)	Chiều rộng thùng tủ (mm)	Mã số Than Chì	PU	Đơn giá
300	262 / 264 / 268	9381032	1 bộ	Liên hệ
400	362 / 364 / 368	9381033		4,204,400

THÔNG SỐ LẮP ĐẶT



KB	LB
150	112 - 118
200	162 - 168





PHỤ KIỆN CHO TỦ BẾP DƯỚI

Kệ kéo tủ dưới LARIO - Dạng hộp



Rổ đựng gia vị 2 tầng cho ngăn tủ rộng 300/400mm, màu đen, tải trọng 10kg. Mặt đáy khay rổ 300/400mm, gỗ HDF dày 5mm Ray âm dài 470mm, có tích hợp giảm chấn. Ván thùng tủ dày 18mm, trái/phải. Có tấm lót chống trượt.

- Kệ kéo, 2 tầng và thành hộp, có lót chống trượt
- Phù hợp cho chiều rộng tủ 300 - 400 mm
- Ray trượt âm Quadro V6 tích hợp giảm chấn (vui lòng đặt riêng)
- Lắp đặt bên trong thùng tủ
- Tải trọng 10 kg
- Ngăn kéo xoong nồi, thép sơn tĩnh điện, tấm lót chống trượt, màu xám đen

Kệ kéo tủ dưới Lario



Bộ bao gồm:
- 2 kệ kéo chất liệu thép
- 4 thanh nối
- 2 khớp nối mặt trước
- 2 tấm lót chống trượt

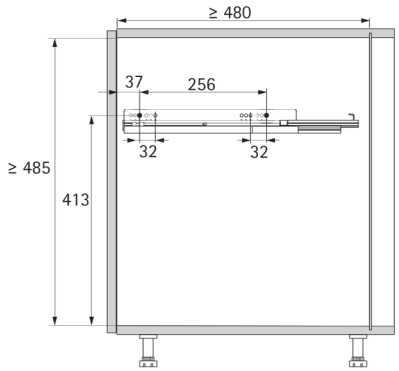
Chiều rộng cửa tủ (mm)	Chiều rộng thùng tủ (mm)	Mã số Màu trắng	PU	Đơn giá
300	262 / 264 / 268	9381028	1 bộ	3,695,800
400	362 / 364 / 368	9381029		4,112,800

Ray trượt âm Quadro

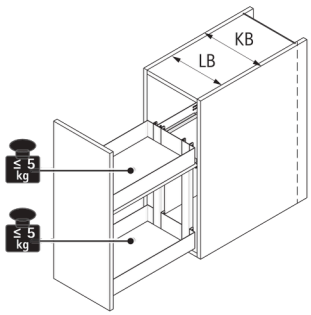


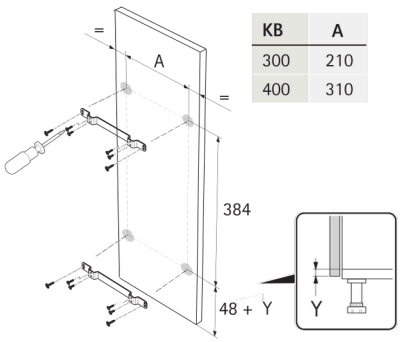
Mô tả	Mã số	PU	Đơn giá
Bộ ray trượt âm Quadro V6 470 tích hợp giảm chấn	9318956	1 bộ	672,000

Thông số lắp đặt



KB	LB
300	262 - 268
400	362 - 368





KB	A
300	210
400	310

Kệ kéo tủ dưới



Ngăn kéo đựng dụng cụ vệ sinh Oira

- Hoàn chỉnh với ray trượt
- Có thể lắp đặt ở bên trái hoặc bên phải.
- Tải trọng tối đa 10 kg
- Bao gồm cả vòng đệm định vị để khắc phục hiện tượng cửa nhô ra.
- Giá đỡ sản phẩm tẩy rửa dạng kéo ra, bằng thép mạ crom hoặc sơn tĩnh điện, con lăn dẫn hướng, bằng thép mạ kẽm, vòng đệm định vị, bằng

Giá kéo dụng cụ vệ sinh Oira 100



Kích thước (mm)	Chiều sâu tối thiểu (mm)	**Màu Mạ Crôm**	PU	**Đơn giá**
W 270 x H 450	450	**9381048**	1 bộ	**3,695,800**

Kích thước (mm)	Chiều sâu tối thiểu (mm)	**Màu Than Chì**	PU	**Đơn giá**
W 270 x H 450	450	**9381047**	1 bộ	**3,695,800**

PHỤ KIỆN CHO TỦ BẾP DƯỚI

- **Rổ kéo đa năng NARO**
- **Kệ kéo âm tủ dưới**



PHỤ KIỆN CHO TỦ BẾP DƯỚI

- **Rổ kéo đa năng NARO**
- **Kệ kéo âm tủ dưới – Dạng nan dẹt**



Rổ kéo đa năng 2 tầng cho ngăn tủ rộng 450/600/900mm, màu đen, tải trọng 15kg. Mặt đáy khay rổ 450/600/900mm, gỗ HDF dày 5mm. Ray âm dài 470mm, tích hợp giảm chấn. Ván thùng tủ dày 18mm, trái/phải

- Phù hợp cho tủ có chiều rộng 450 mm, 600 mm hoặc 900 mm
  Kệ kéo có mặt đáy HDF (5 mm) với thanh chắn dẹp
- Ray trượt âm Quadro V6 tích hợp giảm chấn, dài 470mm (vui lòng đặt mua riêng)
- Tải trọng tối đa: 15 kg mỗi kệ
- Khung kệ kéo: sơn tĩnh điện
  Thanh đệm: nhựa màu xám đen

Bộ rổ kéo dạng nan dẹt Naro



Bộ bao gồm:

- 1 ngăn kéo nổi chảo bên trong
- 1 cặp thanh đệm

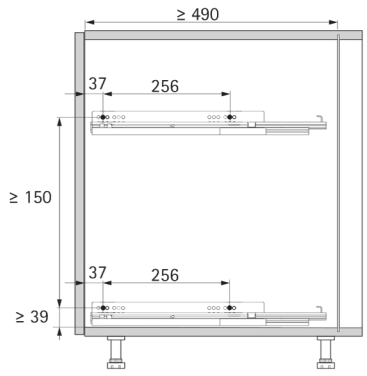
Chiều rộng cửa tủ mm	Chiều rộng thùng tủ mm	**Mã số** **Màu xám đen**	PU	**Đơn giá**
600	562 / 564 / 568	**9381045**	1 bộ	**1,916,000**
900	862 / 864 / 868	**9381046**	1 bộ	**2,495,000**

Ray trượt âm Quadro

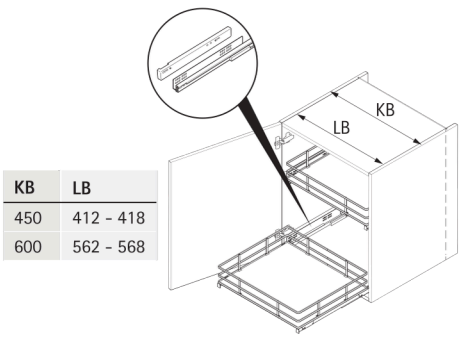


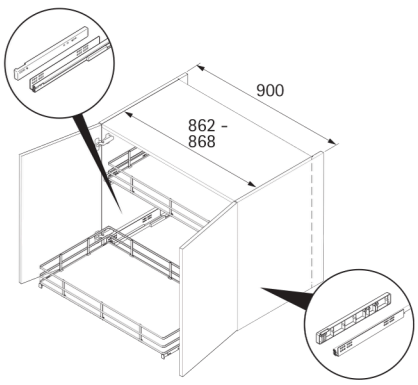
Mô tả	**Mã số**	PU	**Đơn giá**
Bộ ray trượt âm Quadro V6 470 tích hợp giảm chấn	**9319052**	1 bộ	**672,000**

Thông số lắp đặt



KB	LB
450	412 - 418
600	562 - 568





PHỤ KIỆN CHO TỦ BẾP DƯỚI

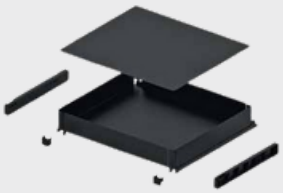
- **Rổ kéo đa năng NARO**
- **Kệ kéo âm tủ dưới – Dạng nan dẹt**



Rổ kéo đa năng 2 tầng cho ngăn tủ rộng 450/600/900mm, màu đen, tải trọng 15kg. Mặt đáy khay rổ 450/600/900mm, gỗ HDF dày 5mm Ray âm dài 470mm, tích hợp giảm chấn. Ván thùng tủ dày 18mm, trái/phải.

- Phù hợp cho tủ có chiều rộng 450 mm, 600 mm hoặc 900 mm
- Kệ kéo với thành hộp và lót chống trượt
- Ray trượt âm Quadro V6 tích hợp giảm chấn,dài 470mm (vui lòng đặt mua riêng)
- Tải trọng tối đa: 15 kg mỗi kệ
- Khung kệ kéo: sơn tĩnh điện
- Thanh đệm: nhựa màu xám đen

Bộ rổ kéo dạng nan hộp Naro



Bộ bao gồm:

- 1 ngăn kéo nồi chảo bên trong
- 1 tấm lót chống trượt
- 1 cặp thanh đệm

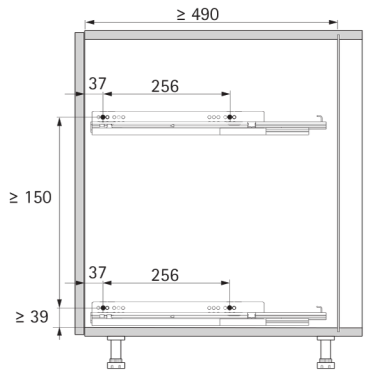
Chiều rộng cửa tủ mm	Chiều rộng hộc tủ mm	**Mã sản phẩm**	PU	**Đơn giá**
600	562 / 564 / 568	**9381039**	1 bộ	2,144,000
900	862 / 864 / 868	**9381040**	1 bộ	2,761,000

Ray trượt âm Quadro

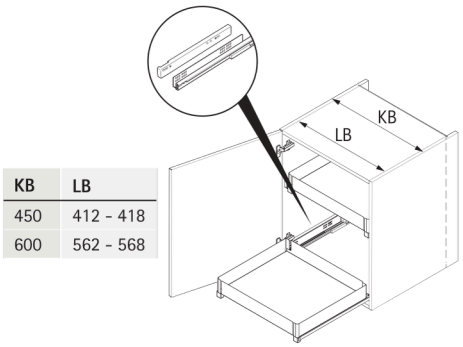


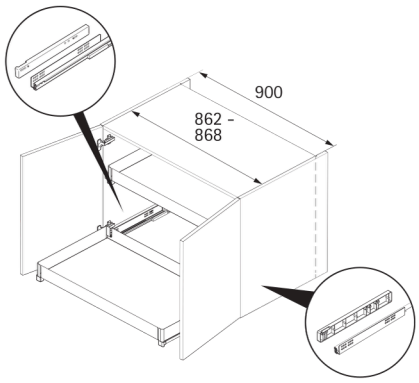
Mô tả	**Mã số**	PU	**Đơn giá**
Bộ ray trượt âm Quadro V6 470 tích hợp giảm chấn	**9319052**	1 bộ	**672,000**

Thông số lắp đặt



KB	LB
450	412 - 418
600	562 - 568







Mâm xoay hình lá dạng nan dẹt hoặc dạng hộp, thép sơn tĩnh điện cao cấp, bền đẹp. Cơ cấu giảm chấn khi đóng mở. 2 mâm trên 1 trục xoay trượt. Đáy có tấm lót chống trơn trượt. Tải trọng mỗi khay lên đến 18 kg.

- Kệ kéo xoay cho tủ góc (lắp đặt phía sau cánh tủ mở bản lề)
- Thiết kế giúp dễ dàng tiếp cận toàn bộ vật dụng bên trong
- Phù hợp cho tủ góc có chiều rộng mặt trước 400, 450 / 500 hoặc 600 mm
- Các kệ kéo có thể xoay độc lập và điều chỉnh được độ cao
- Trục xoay trung tâm có thể điều chỉnh chiều cao từ 620 – 820 mm
- Có tích hợp giảm chấn

Trục quay cho mâm xoay, 620 - 820 mm, màu đen (1 thanh)



- Trục xoay, chiều cao có thể điều chỉnh theo thùng tủ cao từ 620 - 820 mm
- Có thanh hỗ trợ, đóng mở tích hợp giảm chấn
- Thùng tủ sâu tối thiểu 465 mm
- Có phiên bản cho hai bên trái phải
- Vui lòng đặt bộ kệ kéo riêng
- Trục xoay và thanh hỗ trợ: thép sơn tĩnh điện

Bộ bao gồm:

- 1 trục xoay, có thể điều chỉnh chiều cao
- 2 thanh hỗ trợ, có đóng mở tích hợp giảm chấn

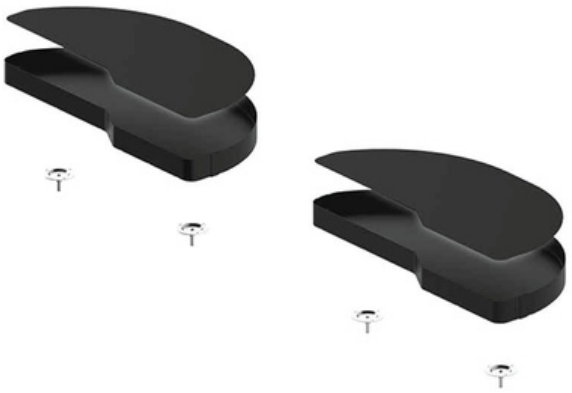
Chiều rộng thùng tủ (mm)	Vị trí	**Mã số/ Màu sắc** **Than Chì**	PU	**Đơn giá**
450 / 500	Trái	**9381057**	1 bộ	**10,974,700**
	Phải	**9381058**		**10,974,700**

Chiều rộng thùng tủ (mm)	Vị trí	**Mã số/ Màu sắc** **Bạc**	PU	**Đơn giá**
450 / 500	Trái	**9381051**	1 bộ	**10,880,100**
	Phải	**9381052**		**10,880,100**

Chuỗi chuyển động (hình minh họa sử dụng phiên bản bên trái)



Mâm xoay Salso



- Bộ kệ kéo cho thùng tủ có chiều rộng 400, 450, 500 hoặc 600 mm
- Có phiên bản cho hai bên trái phải
- Tải trọng 18 kg mỗi khay/mâm.
- Vui lòng đặt riêng bộ phụ kiện phù hợp
- Mâm xoay 400: thanh chắn dẹp, thép mạ chrome hoặc sơn tĩnh điện
- Mâm xoay 200: kệ kéo thép, sơn tĩnh điện

Bộ bao gồm:
- 2 kệ
- 4 chốt đỡ kệ (bas đỡ kệ)
- 2 tấm lót chống trượt (chỉ dành cho bộ kệ kéo 200)

Chiều rộng thùng tủ (mm)	Vị trí	Mã số/ Phân loại			PU	Đơn giá
		Màu sắc	Kệ kéo bộ 400 1	Kệ kéo bộ 200 2		
450	Trái	Than Chì	--	9381063	1 bộ	9,278,500
	Phải		--	9381064		9,278,500
	Trái	Trắng	9381079	--		8,665,400
	Phải		9381080	--		8,665,400
500	Trái	Than Chì	9381089	--		8,370,300
	Phải		9381090	--		8,370,300

Mô tả

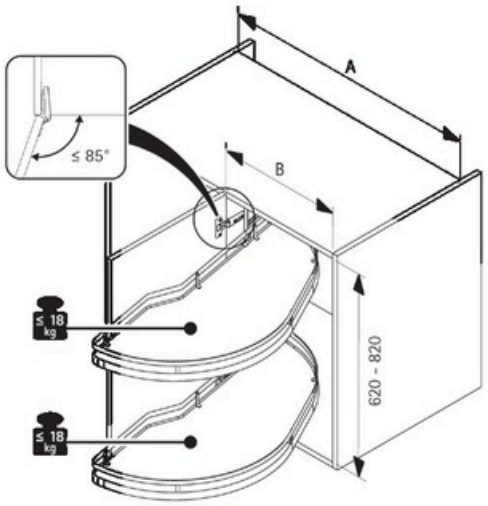
1



2

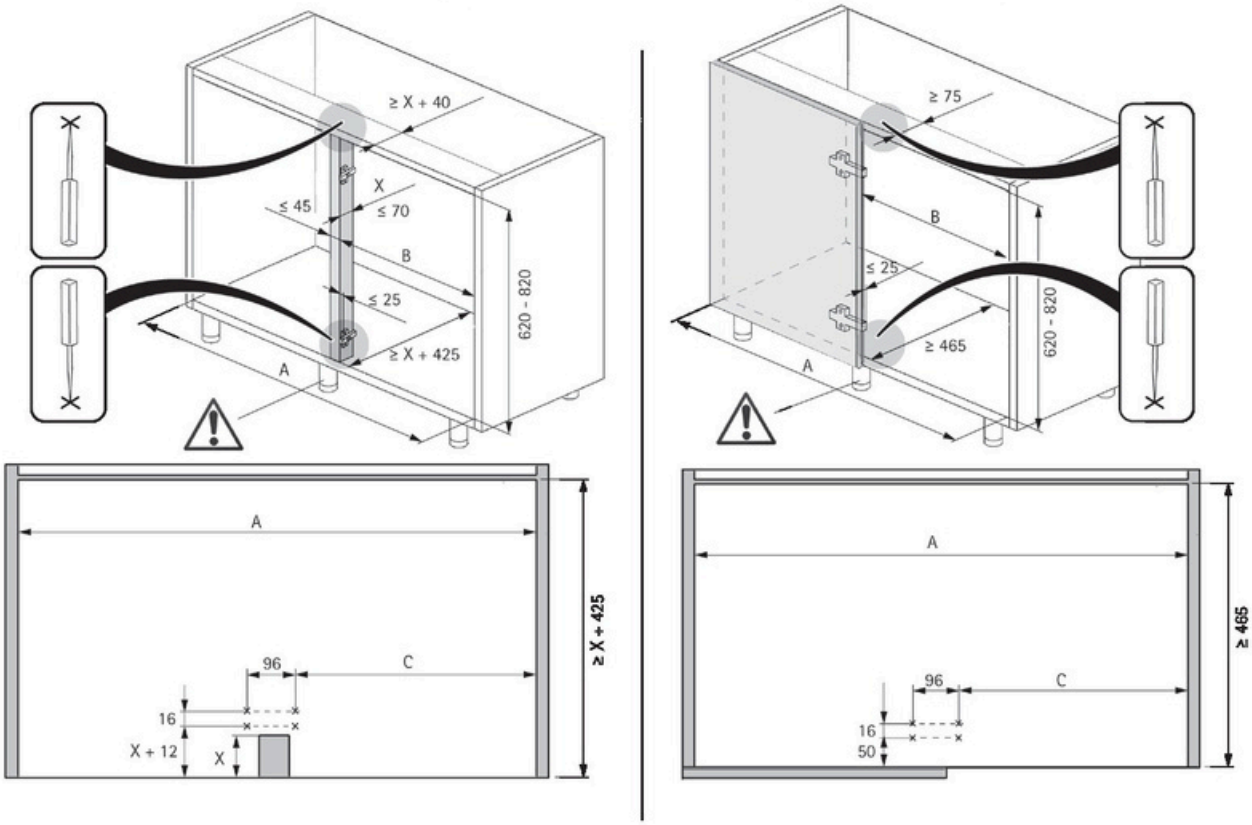


Thông số lắp đặt



	≥ A	≥ B
400	760	360
450	860	410
500	960	460
600	960	560

	≥ A	≥ B	C
400	760	360	338
450	860	410	388
500	960	460	438
600	960	560	538

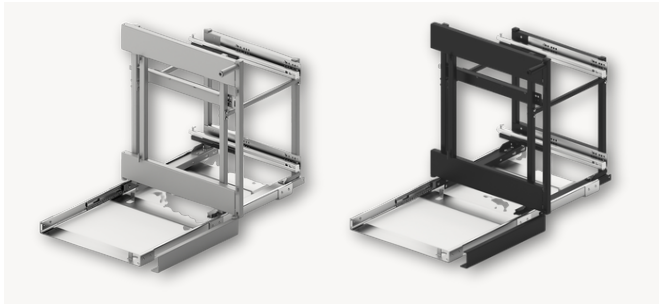


Kệ kéo xoay cho tủ góc Orta



- Phụ kiện kéo trượt cho tủ góc, lắp đặt phía sau cánh mở bản lề
- Các khay phía sau có thể kéo ra độc lập
- Phù hợp cho tủ góc có chiều rộng mặt trước 400, 450, 500 hoặc 600 mm
- Trụ trung tâm phù hợp lắp cho cả cánh mở trái và cánh mở phải
- Tích hợp hệ giảm chấn Silent System
- Vui lòng đặt mua riêng các kẹp tương thích cho khay và rổ
- Chất liệu thép sơn tĩnh điện

Cột đứng trung tâm Orta

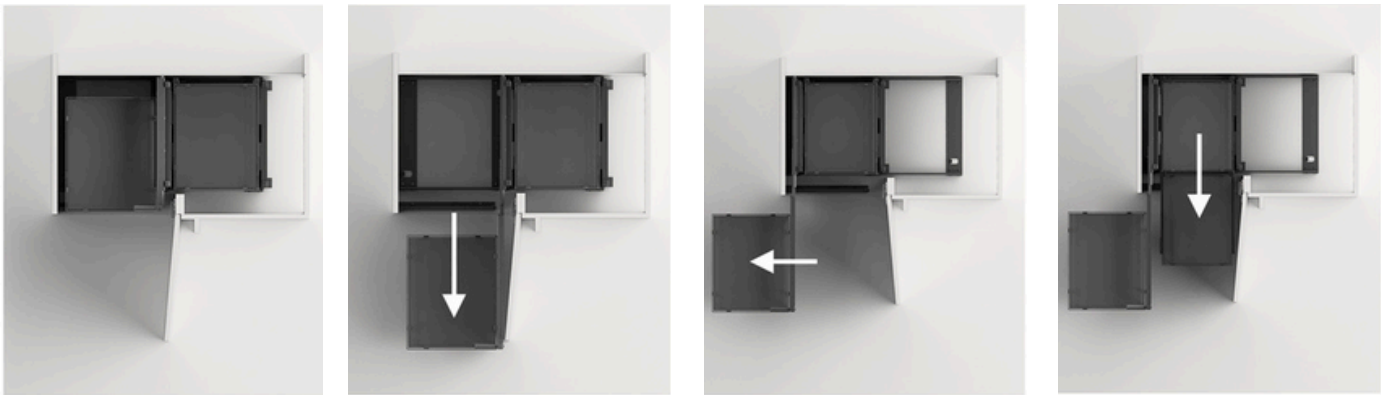


Bộ bao gồm:

▶ 1 trụ đứng trung tâm, kèm ray trượt, dùng được cho bên trái/phải.

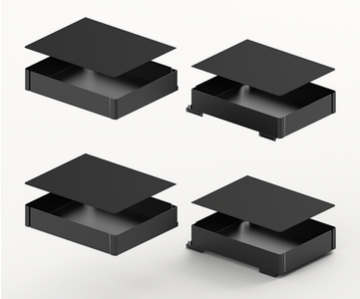
Chiều rộng mặt cánh(mm)	Mã số / Màu sắc		PU	Đơn giá
	Bạc	Than Chì		
400	9381093	9381097	1 bộ	Liên hệ
450	9381094	9381098	1 bộ	Liên hệ
500	9381095	9381099	1 bộ	10,788,700
600	9381096	9381100	1 bộ	Liên hệ

Mô tả chuyển động (phụ kiện dùng được cho cả bên trái và bên phải)



Kệ kéo xoay cho tủ góc Orta

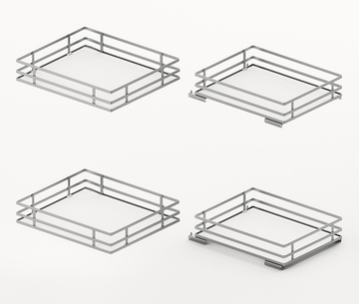
Bộ kệ kéo ra 200 / 200 Orta



Bộ bao gồm:
- 2 kệ kẹp, phía trước
- 2 kệ kẹp, phía sau
- 4 tấm thảm chống trượt

Chiều rộng mặt cánh(mm)	Mã số / Màu sắc	PU	Đơn giá
	Than Chì		
400	9381105	1 bộ	Liên hệ
450	9381106	1 bộ	Liên hệ
500	9381107	1 bộ	5,222,600
600	9381108	1 bộ	Liên hệ

Bộ kệ kéo 400 / 400 Orta



Bộ bao gồm:
- 2 kệ kẹp, phía trước
- 2 kệ kẹp, phía sau

Chiều rộng mặt cánh(mm)	Mã số / Màu sắc		PU	Đơn giá
	Bạc	Than Chì		
400	9381109	9381113	1 bộ	Liên hệ
450	9381110	9381114	1 bộ	Liên hệ
500	9381111	9381115	1 bộ	5,984,100
600	9381112	9381116	1 bộ	Liên hệ

Kệ kéo xoay cho tủ góc GORO



- Kệ kéo liên hoàn cho tủ góc với ngăn kéo đa năng
- Cho tủ góc có cánh tủ chiều rộng 450, 500 hoặc 600 mm
- Kệ kéo trước có thể điều chỉnh chiều cao
- Tích hợp giảm chấn
- Vui lòng đặt riêng kệ kéo

Khung trụ trung tâm

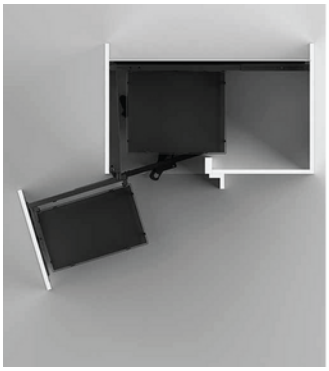


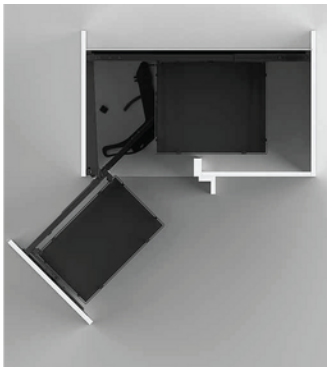
Bộ bao gồm:
- 1 khung trụ trung tâm, bao gồm khớp nối mặt trước

Kích thước mặt trước mm	Vị trí	Mã số/ Màu sắc	PU	Đơn giá
		Xám đen		
450	trái	9381119	1 bộ	6,660,000
450	phải	9381120	1 bộ	6,660,000

Mô tả chuyển động (hình minh họa sử dụng phiên bản bên trái)







Bộ rổ kệ góc liên hoàn GORO dạng nan dẹt



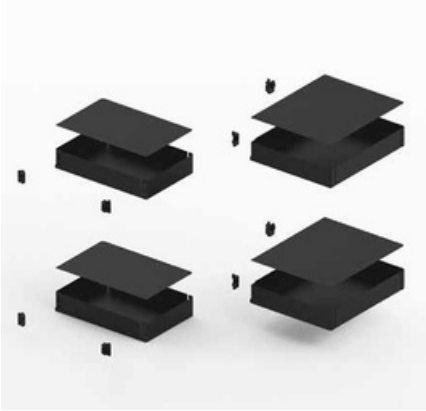
- Kệ gắn cho khung trụ trung tâm Goro
- Tải trọng 7 kg mỗi kệ trước, 9 kg mỗi kệ sau
- Mặt HDF (5 mm), màu trắng hoặc xám đen
- Thanh chắn dẹt, chất liệu thép

Bộ bao gồm:

- 2 kệ trước
- 2 kệ sau

Chiều rộng mặt trước mm	Mã số / Màu sắc	PU	Đơn giá
	Xám đen		
450	**9381124**	1 bộ	**3,648,000**

Bộ rổ kệ góc liên hoàn GORO dạng hộp



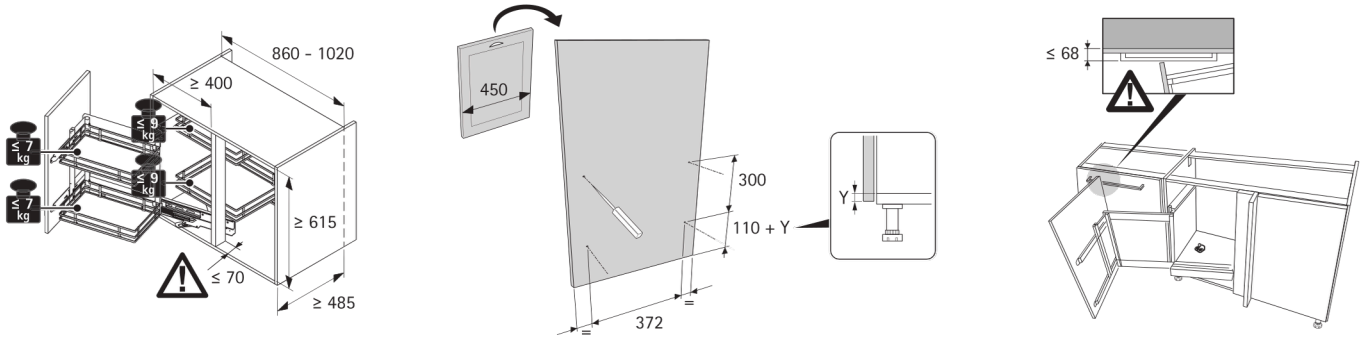
- Kệ gắn cho khung trụ trung tâm Goro
- Tải trọng 7 kg mỗi kệ kéo trước, 9 kg mỗi kệ kéo sau
- Kệ kéo thép có tấm lót chống trượt
- Chất liệu thép sơn tĩnh điện / nhựa màu xám đen

Bộ bao gồm:

- 2 kệ gắn, trước
- 2 kệ gắn, sau
- 4 tấm lót chống trượt

Chiều rộng mặt trước mm	Mã số	PU	Đơn giá
450	**9381122**	1 bộ	**3,872,000**

Mô tả chuyển động (hình minh họa sử dụng phiên bản bên trái)



KỆ ĐỰNG ĐỒ KHÔ

Kệ đựng đồ khô cánh kéo OLONA



Kệ đựng đồ khô cánh kéo OLONA





- Kệ kéo tích hợp giảm chấn
- Có thể lấy đồ từ cả hai phía
- Kéo mở toàn phần
- Có thể điều chỉnh chiều cao
- Đồ vật được lưu trữ gọn gàng, dễ thấy

Khung trụ trung tâm
- Phù hợp cho thùng tủ rộng 300 và 400 mm
- Điều chỉnh được chiều cao thêm 350 mm
- Vui lòng đặt riêng ray trượt và kệ
- Thép sơn tĩnh điện

Bộ bao gồm:
- 1 khung trụ trung tâm có thể điều chỉnh chiều cao
- 4 giá đỡ mặt trước

Khung trụ trung tâm

Chiều rộng thùng tủ (mm)	Chiều rộng lọt lòng thùng tủ tối thiểu (mm)	Chiều cao lọt lòng thùng tủ (mm)	Mã số/ Màu sắc Bạc	PU	Đơn giá
300 - 400	257	1600 - 1950	9380992	1 bộ	6,577,800
	357	1900 - 2250	9380997		6,837,200

Chiều rộng thùng tủ (mm)	Chiều rộng lọt lòng thùng tủ tối thiểu (mm)	Chiều cao lọt lòng thùng tủ (mm)	Mã số/ Màu sắc Than Chì	PU	Đơn giá
300 - 400	357	1600 - 1950	9380995	1 bộ	6,659,400
	257	1900 - 2250	9380998		6,752,900
	357	1900 - 2250	9380999		6,837,200

Ray trượt mở toàn phần tích hợp đóng mở giảm chấn

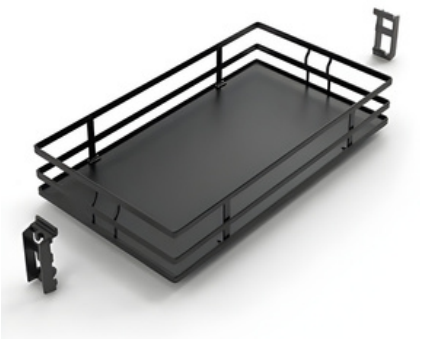


- Tích hợp đóng mở giảm chấn
- Chiều sâu thùng tủ tối thiểu 494/ 504mm
- Dành cho khung trụ trung tâm Olona
- Tải trọng 100 kg
- Thép sơn tĩnh điện

Màu sắc	Mã số	PU	Đơn giá
Bạc	9380988	1 bộ	5,570,700
	9380990		7,920,400
Than Chì	9380989	1 bộ	5,570,700
	9380991		7,920,400

Kệ đựng đồ khô cánh kéo OLONA

Rổ đựng OLONA dạng nan dẹt



- Dùng để gắn vào khung trụ trung tâm Olona
- Mặt HDF (5 mm), xám đen
- Thanh chắn dẹt, chất liệu thép

Chiều rộng thân tủ (mm)	Màu sắc	Mã số	PU	Đơn giá
300	Trắng	9381004	1 bộ	1,570,800
	Than Chì	9381006		1,417,600
400	Trắng	9381005	1 bộ	1,706,400
	Than Chì	9381007		1,931,700

Rổ đựng OLONA dạng hộp

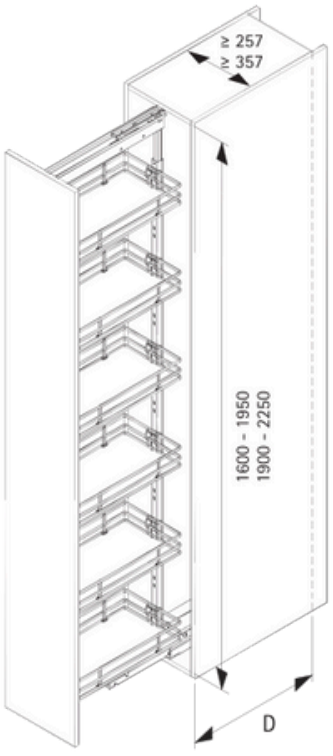


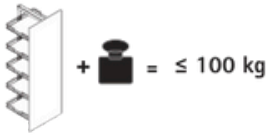
- Dùng để gắn vào khung trụ trung tâm Olona
- Kệ kéo thép với tấm lót chống trượt
- Thép sơn tĩnh điện / nhựa xám đen

Chiều rộng thân tủ (mm)	Mã số	PU	Đơn giá
300	9381002	1 bộ	1,692,700
400	9381003		1,931,700

Kệ đựng đồ khô cánh kéo OLONA

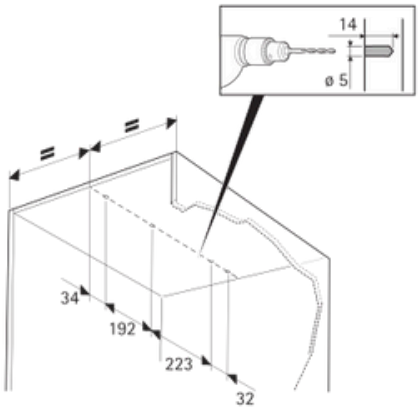
Thông số lắp đặt

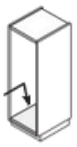


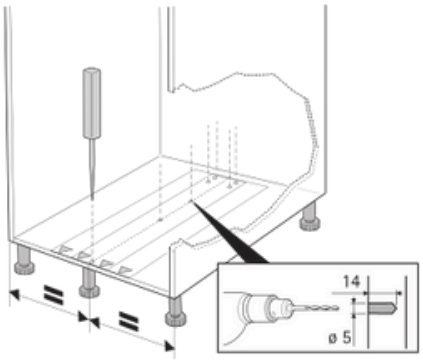


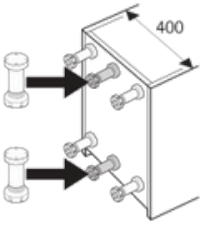
	D mm
9380988 / 9380989	≥ 494
9380990 / 9380991	≥ 504

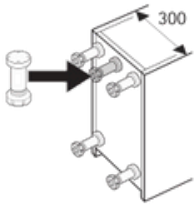


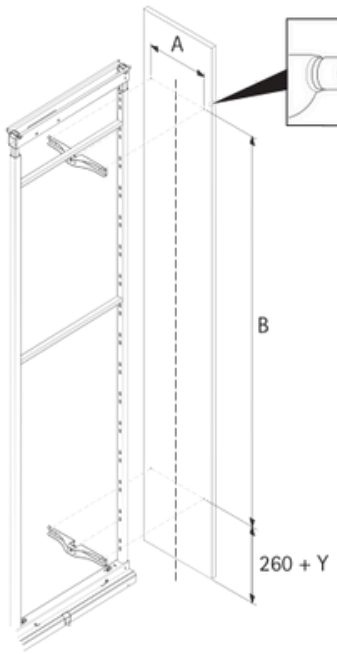






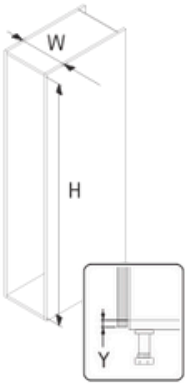


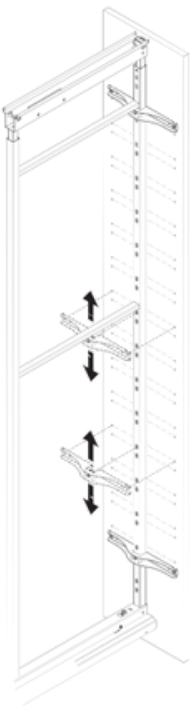




W mm	A mm
300	230
400	330

H mm	B mm
1600 - 1950	1098
1900 - 2250	1419





KỆ ĐỰNG ĐỒ KHÔ

Kệ đựng đồ khô cánh mở 6 tầng ISEO



KỆ ĐỰNG ĐỒ KHÔ

Kệ đựng đồ khô cánh mở 6 tầng ISEO



- Kệ kéo xoay cho tủ đựng đồ khô
- Tối ưu không gian lưu trữ với kệ trên cánh và kệ kéo âm
- Kệ kéo được kéo về phía trước khi mở cửa
- Tiếp cận mọi đồ vật bên trong
- Có thể sử dụng cho tủ 2 cánh không có vách ngăn giữa

Khung cho kệ đồ khô 6 tầng ISEO



- Bộ khung kệ xoay ISEO (không bao gồm kệ)
- Có thể lắp hai bên trái/phải
- Chiều sâu lọt lòng thùng tủ tối thiểu 495 mm
- Chiều cao lọt lòng thùng tủ tối thiểu 1695 mm
- Vui lòng đặt kệ kéo riêng
- Chất liệu thép sơn tĩnh điện

Bộ bao gồm:

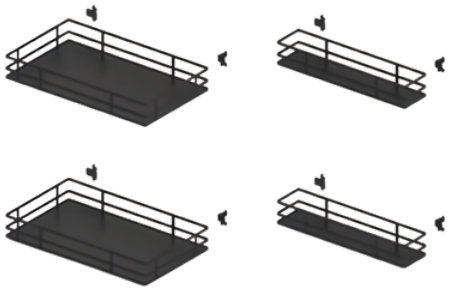
- 1 khung kéo
- 1 khung cửa
- 1 ray trượt (bao gồm thanh dẫn hướng)
- Thanh liên kết cố định

Chiều rộng thùng tủ (mm)	Màu sắc	Mã số	PU	Đơn giá
450	Than Chì	**9383758**	1 bộ	**Liên hệ**
600	Bạc	**9381008**		**8,756,100**
	Than Chì	**9381009**		**8,756,100**

KỆ ĐỰNG ĐỒ KHÔ

Kệ đựng đồ khô cánh mở 6 tầng ISEO

Rổ đựng ISEO dạng nan dẹt

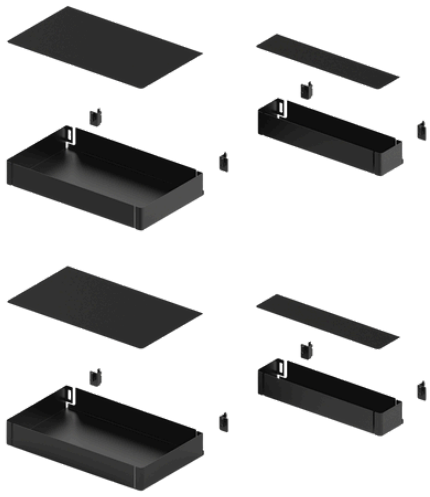


- Dùng để gắn vào khung kéo Iseo hoặc vào phần kệ mở gắn cửa
- Mặt HDF (5 mm), màu trắng hoặc xám đen
- Thanh chắn dẹt, chất liệu thép

Bộ bao gồm:
- 2 kệ kéo cho khung kéo (tải trọng 10 kg mỗi kệ)
- 2 kệ kéo cho phần kệ mở gắn cửa (tải trọng 5 kg mỗi kệ)

Chiều rộng thân tủ (mm)	Màu sắc	Mã số	PU	Đơn giá
600	Trắng Bạc	9381010	1 bộ	5,337,100
	Than Chì	9381011		4,368,400

Rổ đựng ISEO dạng hộp



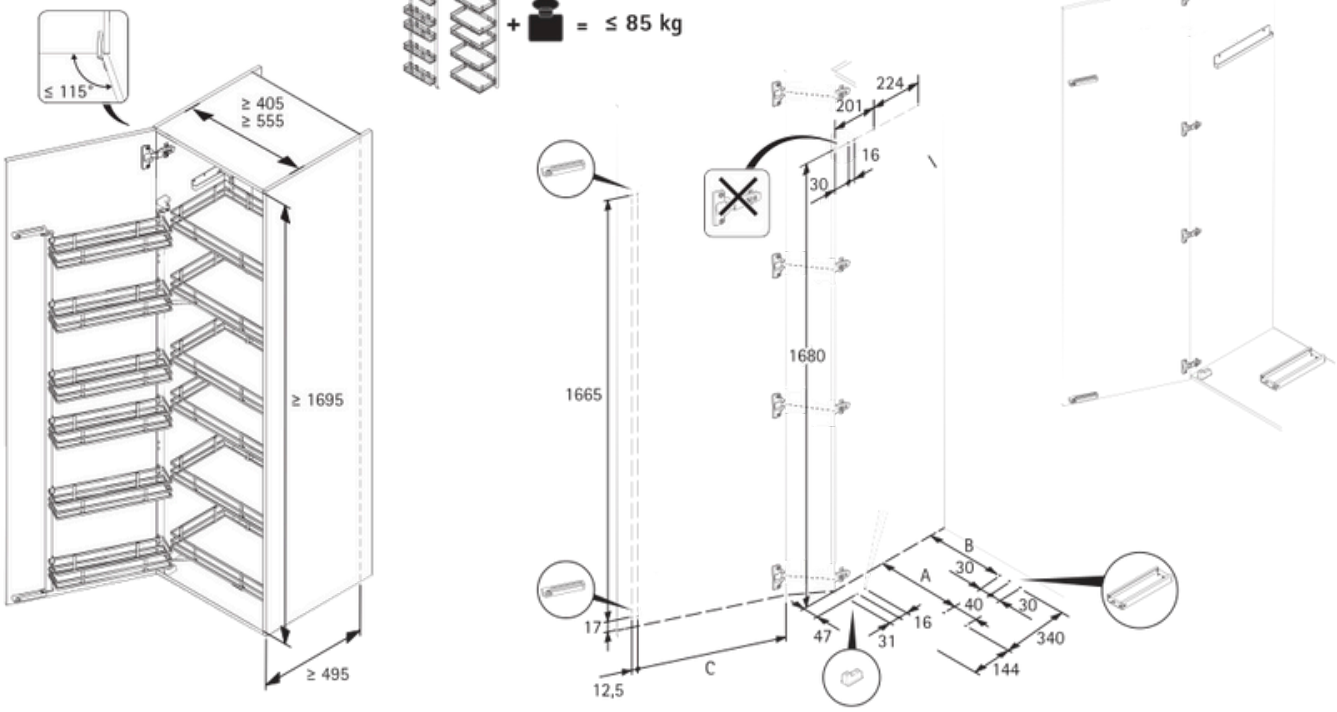
- Dùng để gắn vào khung kéo Iseo hoặc vào phần kệ mở gắn cửa
- Kệ kéo thép có tấm lót chống trượt
- Chất liệu thép sơn tĩnh điện / nhựa xám đen

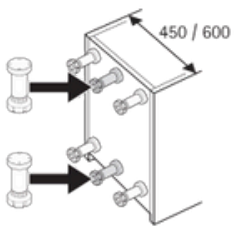
Bộ bao gồm:
- 2 kệ kéo cho khung kéo (tải trọng 10 kg mỗi kệ)
- 2 kệ kéo cho phần kệ mở gắn cửa (tải trọng 5 kg mỗi kệ)
- 4 tấm lót chống trượt

Chiều rộng thân tủ (mm)	Than Chì	PU	Đơn giá
450	9383759	1 bộ	Liên hệ
600	9381012		4,827,600

Kệ đựng đồ khô cánh mở 6 tầng ISEO

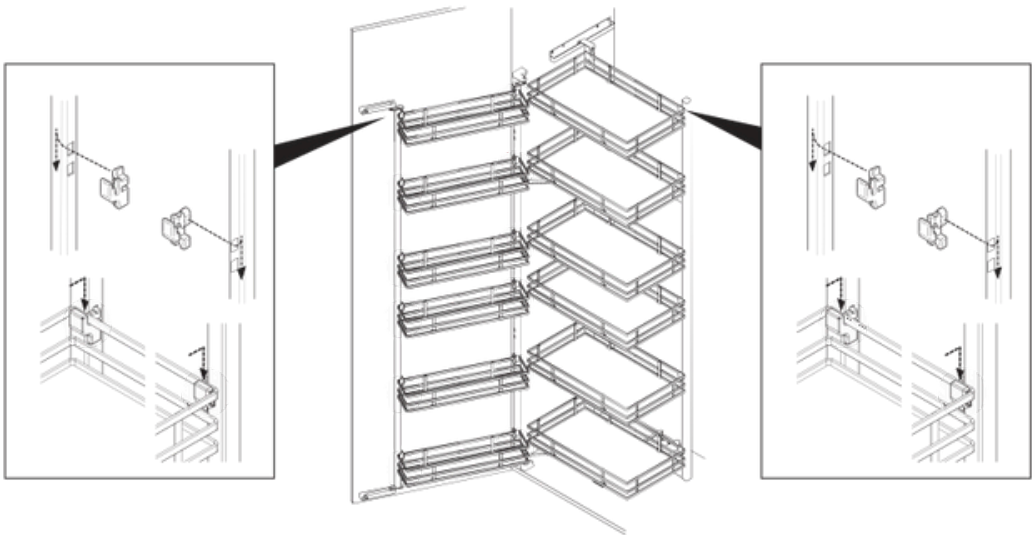
Thông số lắp đặt







W mm	450	600
A	204	279
B	194	269
C	404	554



PHỤ KIỆN CHO TỦ BẾP TRÊN

Kệ kéo nâng hạ ATRI



PHỤ KIỆN CHO TỦ BẾP TRÊN

Kệ kéo nâng hạ ATRI



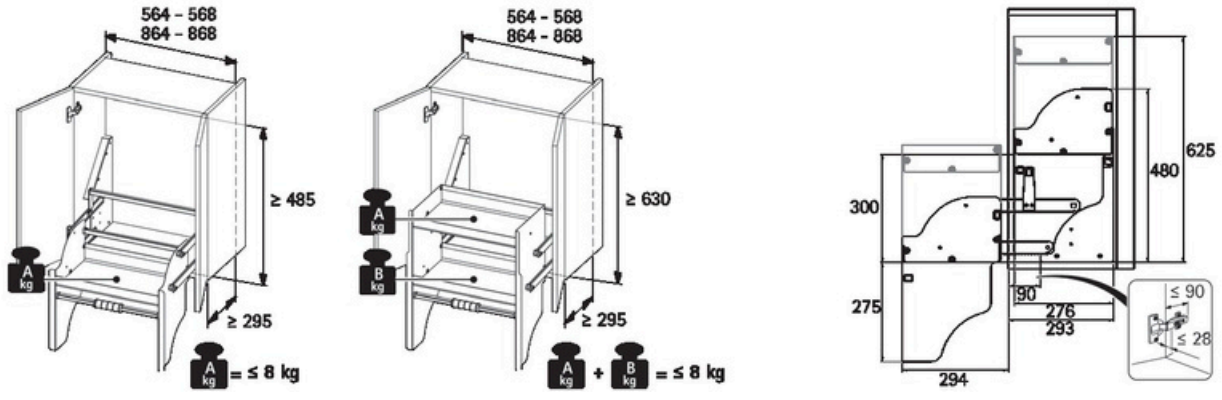
- Kích thước 600 / 900
- Có kệ đơn hoặc đôi
- Chuyển động vững chãi, tích hợp giảm chấn
- Hệ thống khóa khi mở cửa độc quyền, được cấp bằng sáng chế
- Tổng tải trọng 8 kg
- Chiều cao lắp đặt: 485 mm
- Chiều sâu lắp đặt: 280 mm
- Màu xám đen

Kệ kéo nâng hạ ATRI

Chiều rộng tủ ngoài tối thiểu mm	Số lượng kệ	Mã số	PU	Đơn giá
Hệ nâng hạ Atri 2 tầng W600	2	**9382272**	1 bộ	**10,272,000**
Hệ nâng hạ Atri 2 tầng W900	2	**9382273**	1 bộ	**10,272,000**



Thông số lắp đặt




Hettich Forum

IT'S ALL IN HETTICH

PRICE LIST_VIETNAM_012026_HVN/vn

CÔNG TY TNHH HETTICH VIỆT NAM
307/25 Nguyễn Văn Trỗi,
Phường Tân Sơn Hòa, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN HETTICH TẠI HÀ NỘI
Tầng 17, Tháp văn phòng Discovery Complex
302 Cầu Giấy, Phường Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

TRUNG TÂM TRẢI NGHIỆM HETTICH
307/2 Nguyễn Văn Trỗi,
Phường Tân Sơn Hòa, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Điện thoại: +84 28 3842 0721
Email: info-vietnam@hettich.com
www.hettich.com

Hettich